



Nothing but **HEAVY DUTY.**™



**M18 BPFP-CST
M18 BPFP-CCST
M18 BPFP-WST
M18 BPFPH**



EN User Manual

ZH 操作指南

ZH 操作指南

KO 사용 시 주의 사항

TH คู่มือการใช้งาน

ID Buku Petunjuk Pengguna

VI Cẩm nang hướng dẫn sử dụng

JA ユーザーマニュアル



M18 BPFPH

Powered base

動力底座

动力底座

강화된 기저부

ฐานพลาสติก

Alas beraliran listrik

Đè được cung cấp điện



M18 BPFP-CST

Chemical tank

化工箱

化工箱

화학 탱크

ถังเคมี

Tangki bahan kimia

Bình hóa chất



Black

黑色

黑色

검정색

สีดำ

Hitam

Đen

Blue

藍色

蓝色

청색

สีฟ้าเงิน

Biru

Xanh lam



M18 BPFP-CCST

Concrete chemical tank

混凝土化學箱

混凝土化学箱

콘크리트 화학 탱크

កង់គេីគោនកស៊ិត

Tangki bahan kimia bangunan

Binh hóa chất bê tông

M18 BPFP-WST

Water tank

水箱

水箱

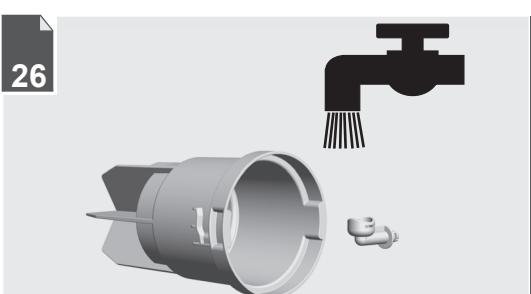
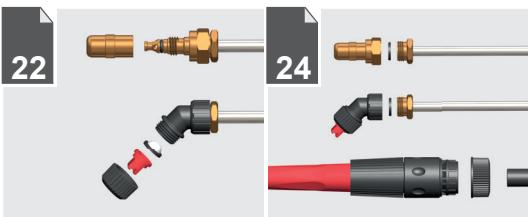
물 탱크

កង់គើបអ្នក

Tangki air

Bình nước





Operation

การปฏิบัติงาน

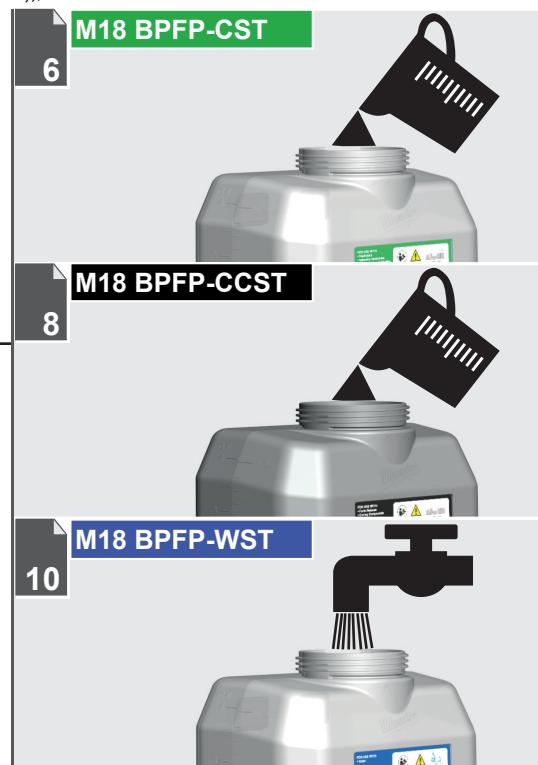
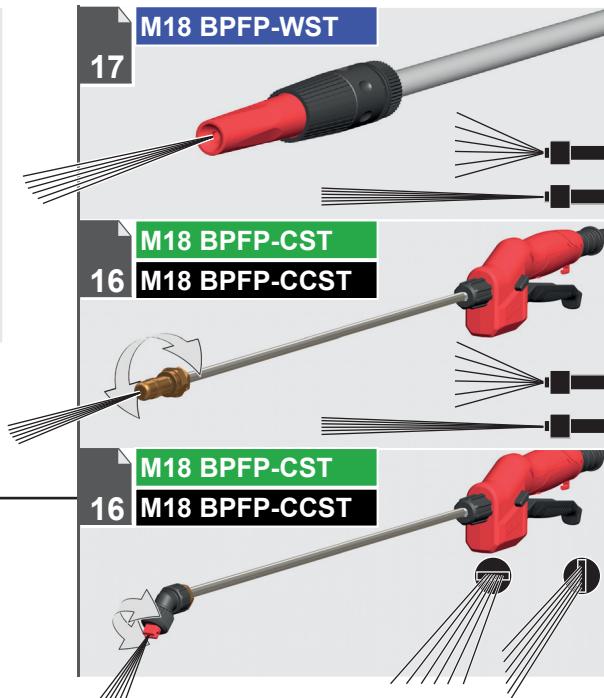
操作

Pengoperasian

操作

Vận hành

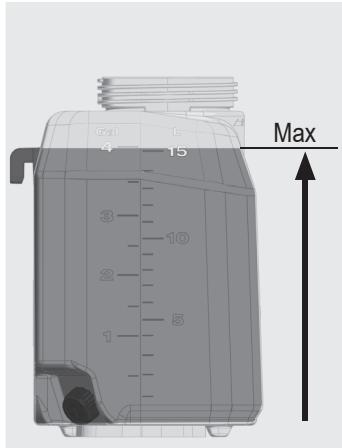
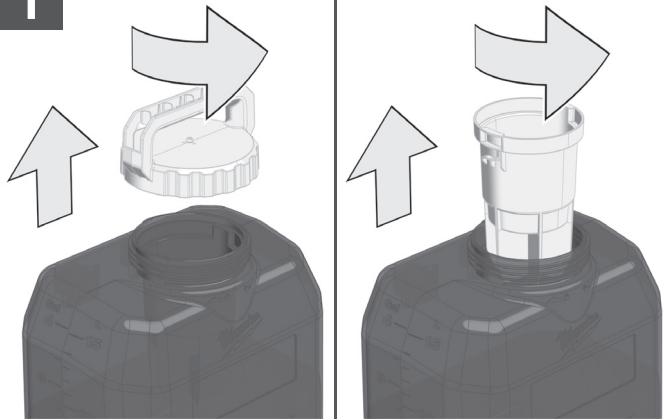
작동



M18 BPFP-CST



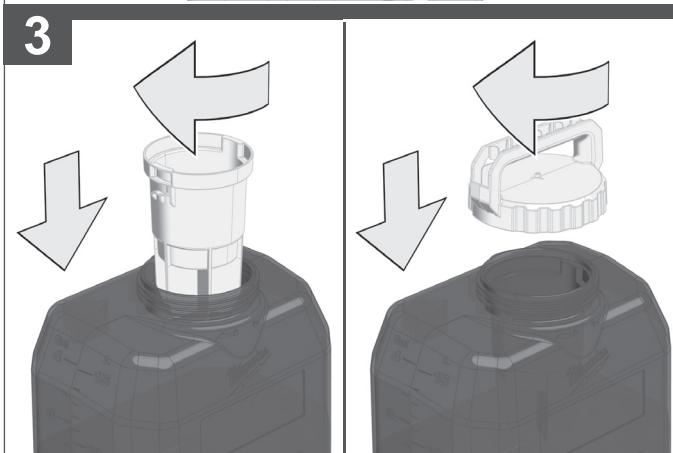
1



2



3





Switch tank with green cap and green label

Fill up the tank only with consumer-grade home and garden chemicals. For details, see text section "Specified Conditions of Use".

帶綠色蓋和綠色標籤的替換箱

僅用消費級家用和園林化學品填充水箱。有關詳細信息，請參見文本部分「特定使用條件」。

带绿色盖和绿色标签的替换箱

仅用消费级家用和园林化学品填充水箱。有关详细信息，请参见文本部分「特定使用条件」。

녹색 캡 및 녹색 라벨이 있는 스위치 텡크

탱크는 소비자용 가정 및 정원용 화학 물질로만 채웁니다. 자세한 내용은 "지정된 사용 조건" 텍스트 섹션을 참조하십시오.

สลับถังที่มีไฟปิดสีเขียวกับฉลากสีเขียว

เติมสิ่งจันเติมด้วยสารเคมีสำหรับใช้ในครัวเรือนและสวนแห่นั้น สำหรับรายละเอียด โปรดดูเนื้อหาที่ส่วน "เงื่อนไขการใช้และพางาน"

Tangki pencampur (switch) dengan tutup hijau dan label hijau

Isi tangki hanya dengan bahan kimia rumah dan kebutuhan kelas konsumen. Untuk detail, lihat bagian teks "Ketentuan Penggunaan yang Ditentukan".

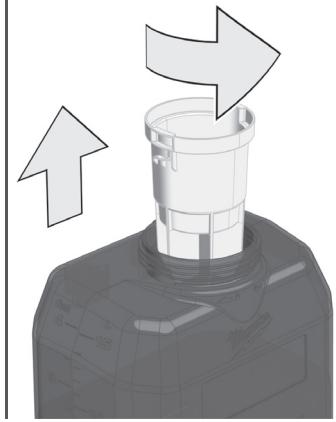
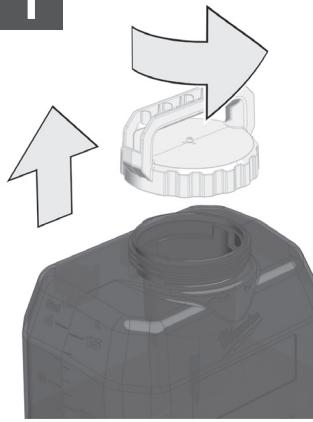
Công tắc bình có nắp xanh lá cây và nhẫn xanh lá cây

Chi đỗ dày các loại hóa chất dành cho gia đình và sân vườn cáp thích hợp cho người tiêu dùng. Để biết chi tiết, hãy xem phần văn bản "Điều kiện sử dụng cụ thể".

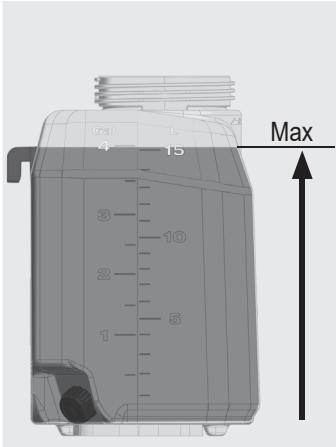
M18 BPFP-CCST



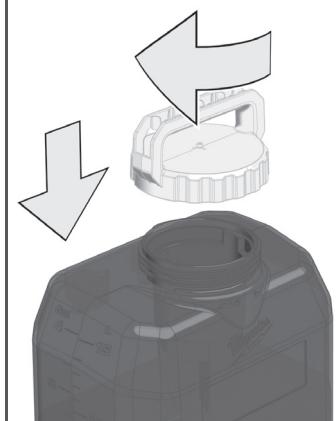
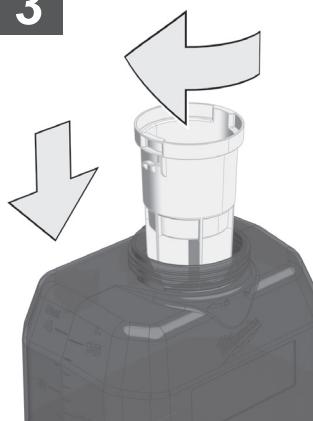
1



2



3





Switch tank with black cap and black label

Fill up the tank only with concrete chemicals. For details, see text section "Specified Conditions of Use".

帶黑色蓋和黑色標籤的替換箱

僅在罐中填充混凝土化學品。有關詳細信息，請參見文本部分「特定使用條件」。

带黑色盖和黑色标签的替换箱

仅在罐中填充混凝土化学品。有关详细信息，请参见文本部分「特定使用条件」。

검은색 캡과 검은색 라벨이 있는 스위치 탱크

탱크에 콘크리트 화학 물질만 채우십시오. 자세한 내용은 "지정된 사용 조건" 텍스트 섹션을 참조하십시오.

스ல브스티커가 있는 검은색 라벨이 있는 스위치 탱크

탱크에 콘크리트 화학 물질만 채우십시오. 자세한 내용은 "지정된 사용 조건" 텍스트 섹션을 참조하십시오.

Tangki pencampur dengan tutup hitam dan label hitam

Isi tangki hanya dengan bahan kimia bangunan. Untuk detail, lihat bagian teks "Ketentuan Penggunaan yang Ditentukan".

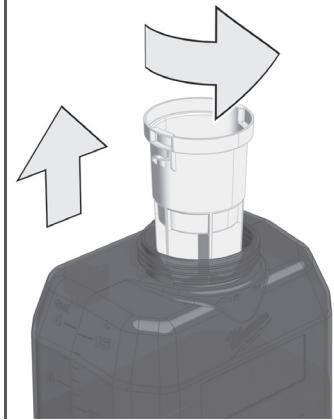
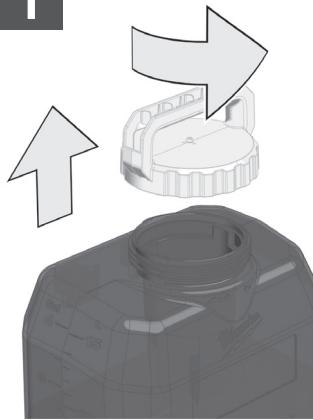
Công tắc bình có nắp đen và nhãn đen

Chỉ đổ đầy hóa chất bê tông vào bình. Để biết chi tiết, hãy xem phần văn bản "Điều kiện sử dụng cụ thể".

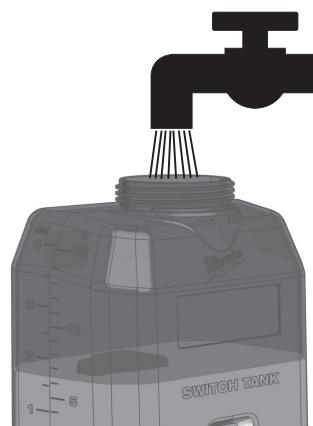
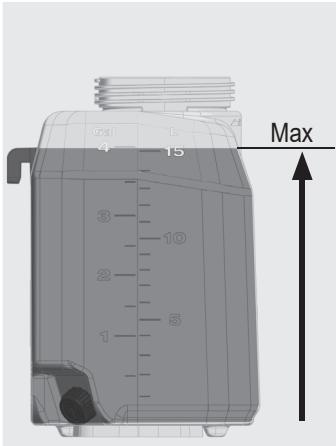
M18 BPFP-WST



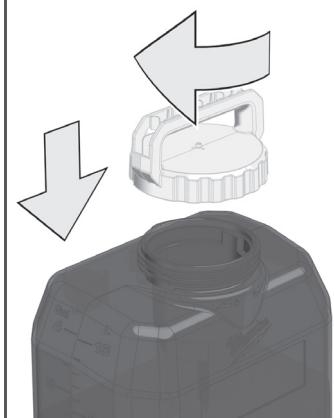
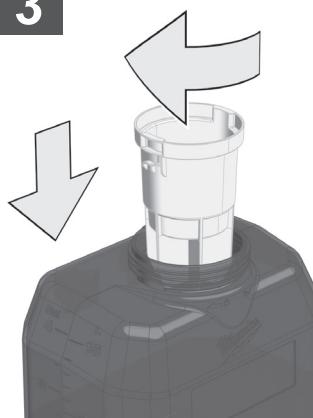
1



2



3





Switch tank with blue cap and blue label.
Fill up the tank only with water. For details, see text section "Specified Conditions of Use".

帶藍色蓋和藍色標籤的替換箱
僅在水箱中加水。有關詳細信息，請參見文本部分「特定使用條件」。

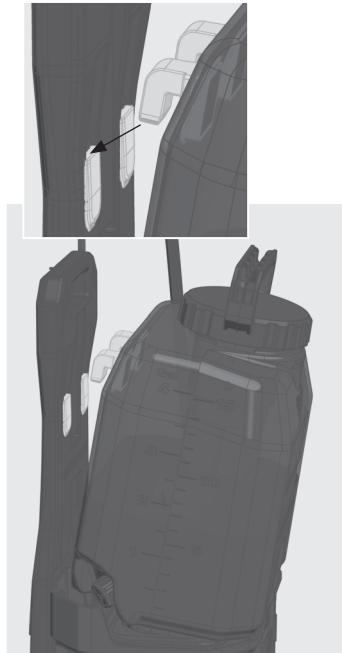
带蓝色盖和蓝色标签的替换箱
仅在水箱中加水。有关详细信息，请参见文本部分「特定使用条件」。

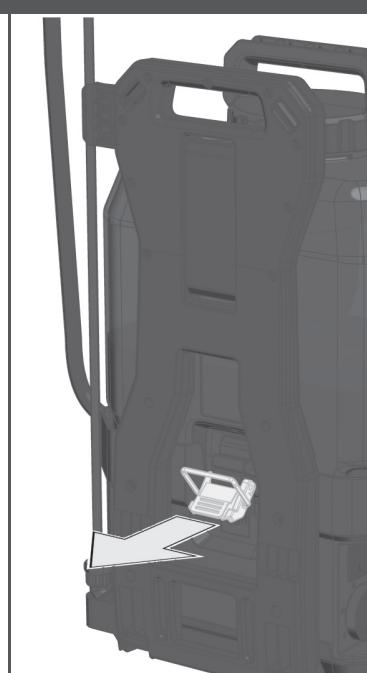
파란색 캡과 파란색 라벨이 있는 스위치 탱크
탱크에 물만 채우십시오. 자세한 내용은 "지정된 사용 조건" 텍스트 섹션을 참조하십시오.

스لับ탱크이며 파란색 라벨이 있는 스위치 탱크
탱크에 물만 채우십시오. 자세한 내용은 "지정된 사용 조건" 텍스트 섹션을 참조하십시오.

Tangki pencampur dengan tutup biru dan label biru
Isi tangki hanya dengan air. Untuk detail, lihat bagian teks "Ketentuan Penggunaan yang Ditentukan".

Công tắc bình có nắp xanh lam và nhãn xanh lam
Chỉ đổ đầy nước vào bình. Để biết chi tiết, hãy xem phần văn bản "Điều kiện sử dụng cụ thể".





2





Remove the battery pack before starting any work on the product.

對產品進行任何工作前，先移除電池。

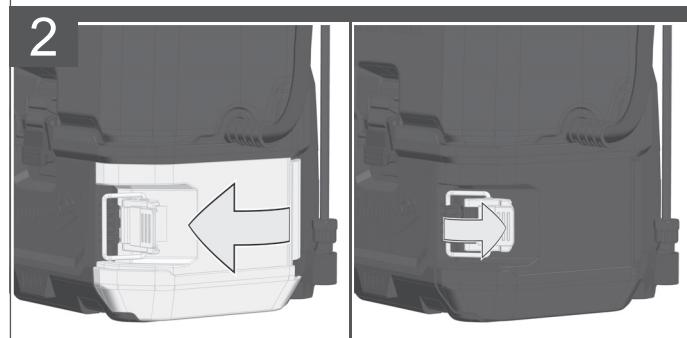
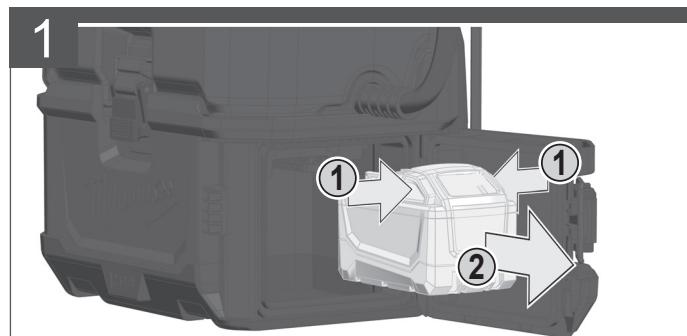
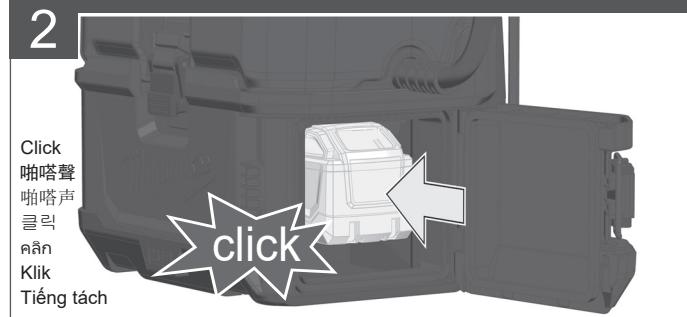
在产品上开始任何工作之前，请先取出电池组。

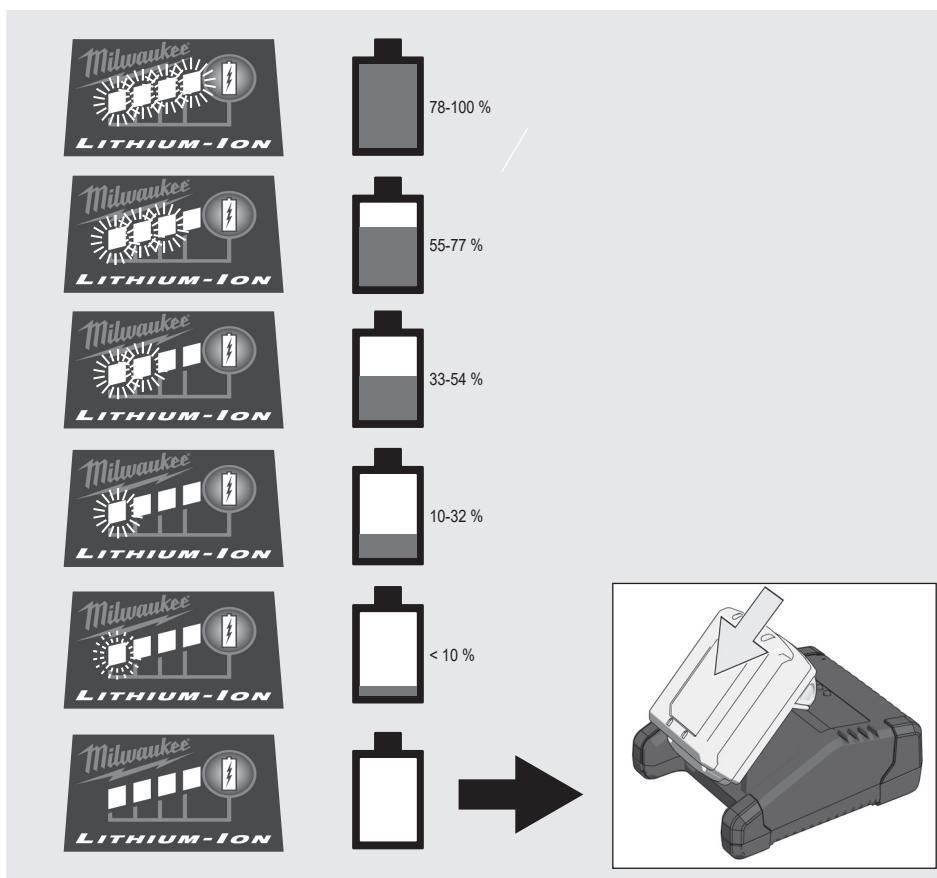
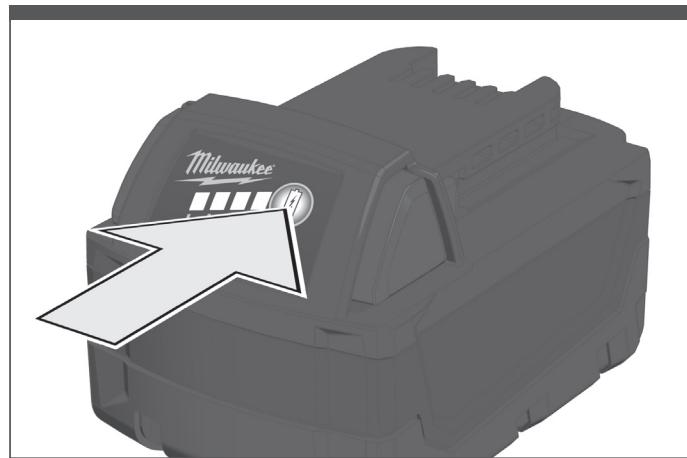
제품 사용 전, 배터리 팩을 제거하십시오.

කວດຊຸດແບຕເຕວີ່ອກຄວາມເຮັນກະທ່າງ
ກາງໄດ້ ຈຳກັບຜົນດັກເຄີຍຫຼື

Lepaskan paket baterai sebelum memulai pekerjaan apa pun pada produk.

Tháo pin trước khi bắt đầu thao tác với sản phẩm.

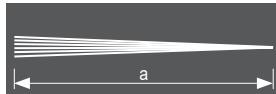




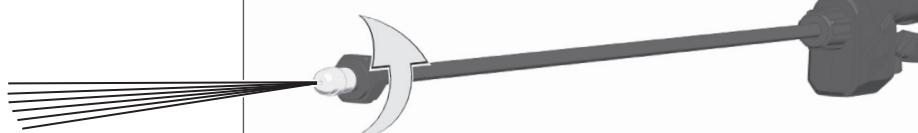
M18 BPFP-CST
M18 BPFP-CCST



a



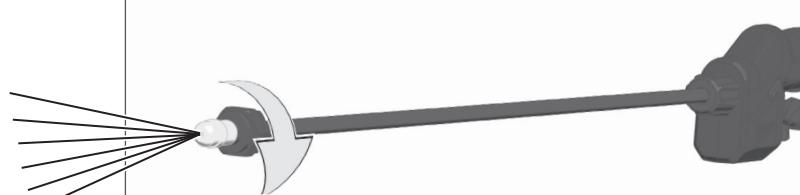
a



a



b



b



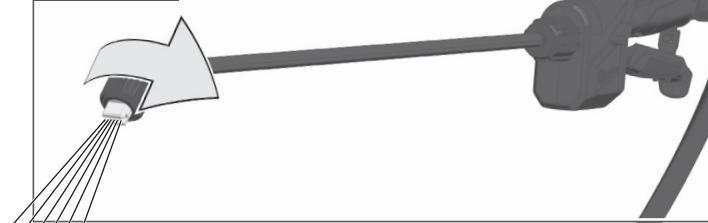
b



b

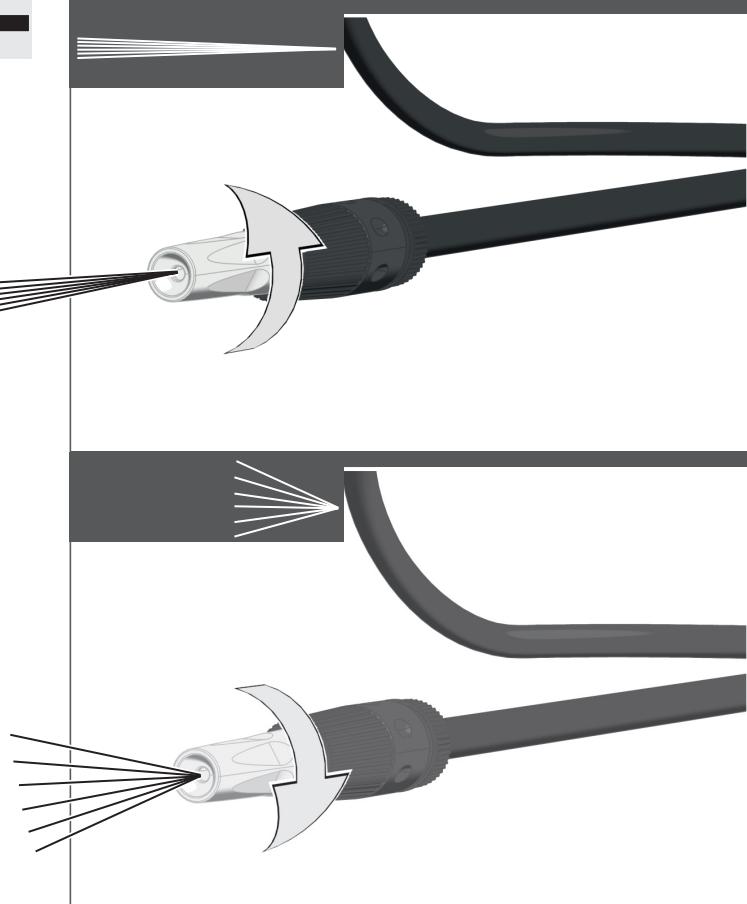
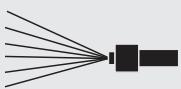


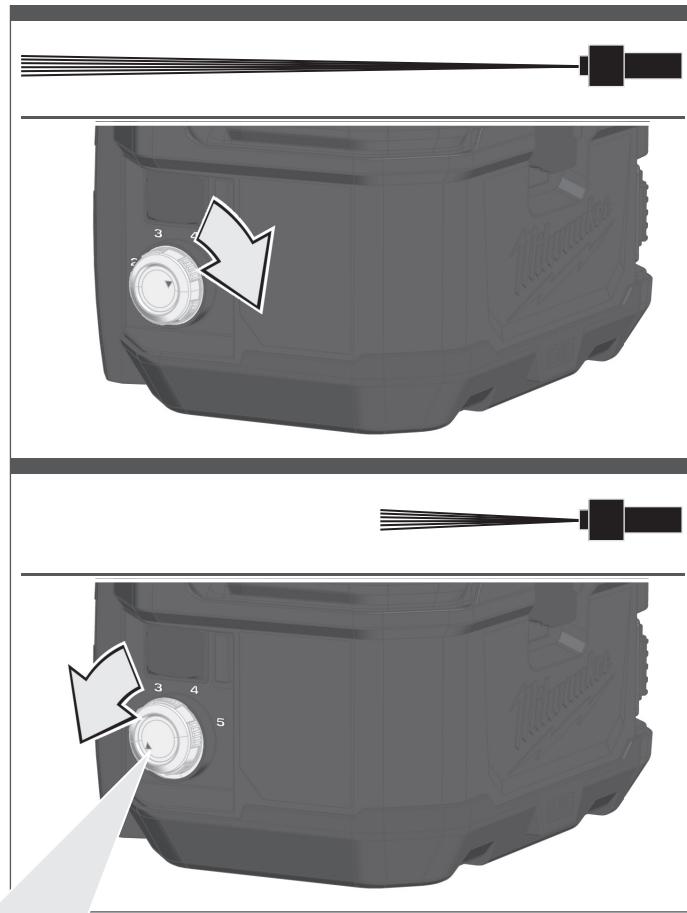
b



b

M18 BPFP-WST

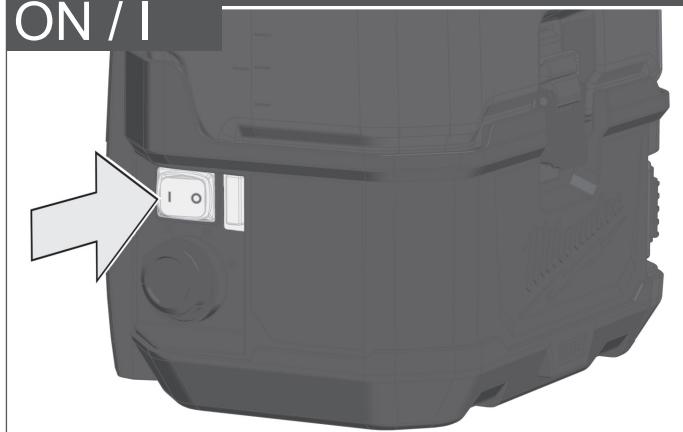




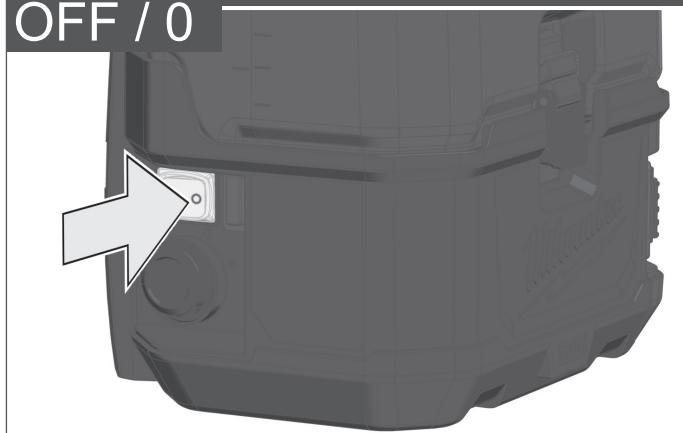
| | M18 BPFP-CST | | M18 BPFP-CCST | | M18 BPFP-WST |
|---|--------------|-------------|---------------|-------------|--------------|
| | Ø 1.35 mm | mL/min | Ø 2.8 mm | mL/min | mL/min |
| 1 | 248 ~ 413 | 248 ~ 413 | 413 ~ 688 | 398 ~ 663 | 0 ~ 541 |
| 2 | 424 ~ 636 | 424 ~ 636 | 680 ~ 1020 | 584 ~ 876 | 0 ~ 863 |
| 3 | 672 ~ 909 | 672 ~ 909 | 978 ~ 1323 | 850 ~ 1150 | 0 ~ 1380 |
| 4 | 1020 ~ 1380 | 1020 ~ 1380 | 1488 ~ 2013 | 1190 ~ 1610 | 0 ~ 2070 |
| 5 | 1530 ~ 2070 | 1530 ~ 2070 | 2975 ~ 4025 | 1700 ~ 2300 | 0 ~ 4600 |

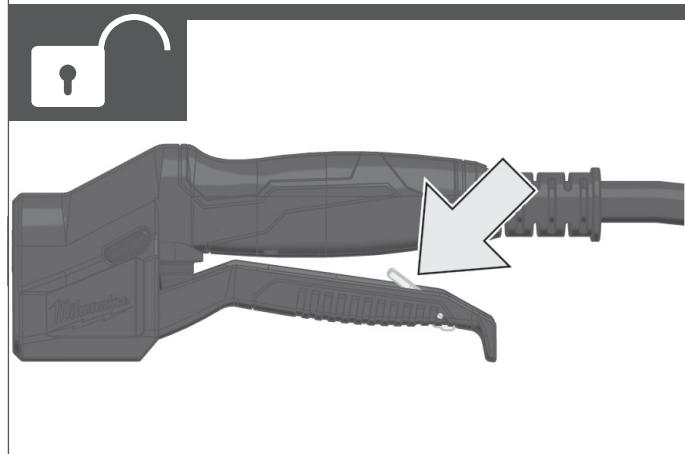
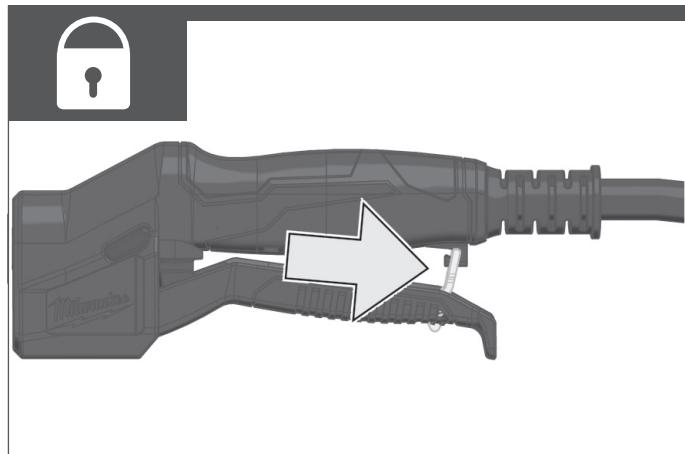
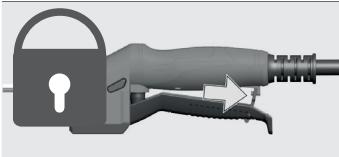


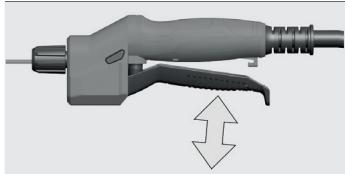
ON / I



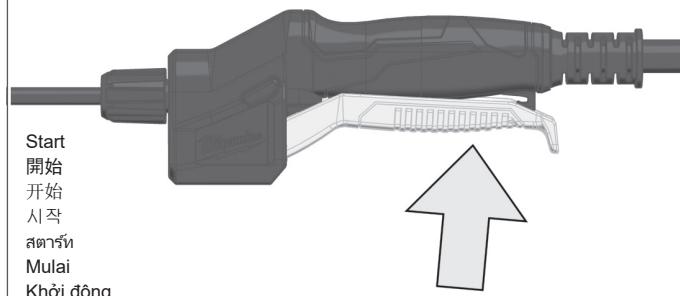
OFF / 0



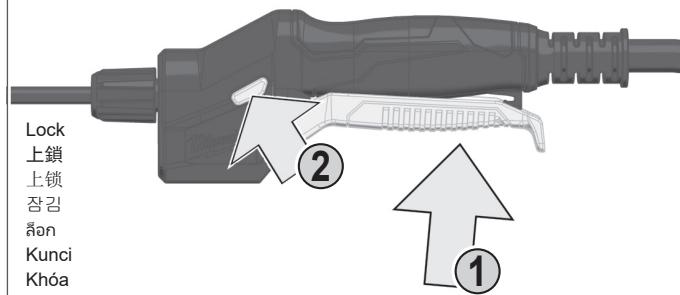




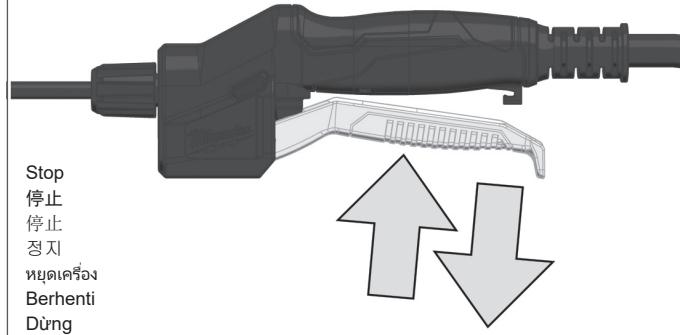
START

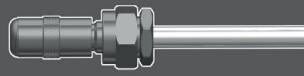


LOCK

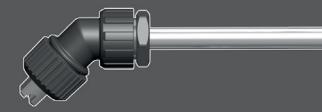
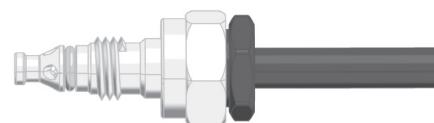


STOP



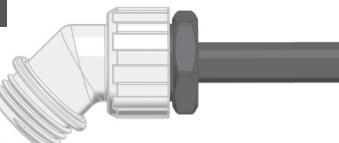
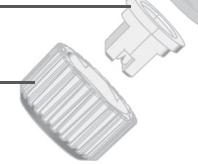


1



2

1



Remove the nozzle (1) counterclockwise by hand.
Clean the nozzle (1) and filter (2) after each use.
Insert the filter (2), and mount the nozzle clockwise by hand.

以手逆時針卸下噴嘴（1）。
每次使用後都要清潔噴嘴（1）和過濾器（2）。
插入過濾器（2），然後用手順時針安裝噴嘴。

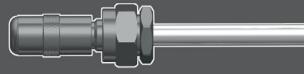
以手逆时针卸下喷嘴（1）。
每次使用后都要清洁喷嘴（1）和过滤器（2）。
插入过滤器（2），然后用手顺时针安装喷嘴。

손을 사용하여 노즐(1)을 시계 반대 방향으로 돌려 분리합니다.
개별적으로 사용한 후 노즐(1)과 필터(2)를 청소합니다.
필터(2)를 삽입하고 손을 사용하여 노즐을 시계 방향으로 돌려 장착합니다.

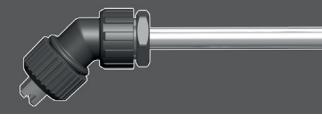
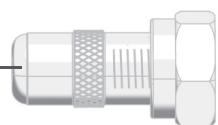
ถอนหัวฉีด (1) โดยด้วยมือหมุนตามเข็มนาฬิกา
ทำความสะอาดหัวฉีด (1) และไส้กรอง (2) หลังการใช้งานทุกครั้ง¹
ใส่ไส้กรอง (2) และยึดหัวฉีดโดยหมุนด้วยมือตามเข็มนาฬิกา

Lepaskan nozel (1) berlawanan arah jarum jam dengan tangan.
Bersihkan nozel (1) dan filter (2) setiap kali selesai digunakan.
Masukkan filter (2), dan pasang nozel searah jarum jam dengan tangan.

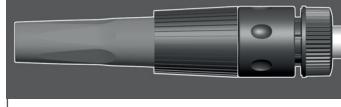
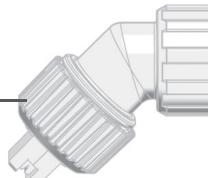
Tháo vòi phun (1) ngược chiều kim đồng hồ bằng tay.
Vệ sinh bộ lọc (1) và bộ lọc (2) sau mỗi lần sử dụng.
Lắp bộ lọc (2) và lắp vòi phun theo chiều kim đồng hồ bằng tay.



1



1



1



Remove the nozzle attachment (1) counterclockwise by hand.

Nozzle attachments are available as spare parts.

See www.milwaukeetool.asia

Mount the nozzle attachment (1) clockwise by hand.

用手逆時針卸下噴嘴附件（1）。

噴嘴附件為備件。

見www.milwaukeetool.asia

用手順時針安裝噴嘴附件（1）。

用手逆时针卸下喷嘴附件（1）。

喷嘴附件为备件。

见www.milwaukeetool.asia

用手顺时针安装喷嘴附件（1）。

손을 사용하여 노즐 부착물(1)을 시계 반대 방향으로 돌려 분리합니다.

노즐 부착물은 예비 부품으로 제공됩니다.

www.milwaukeetool.asia 참조

손을 사용하여 노즐 부착물(1)을 시계 방향으로 돌려 장착합니다.

ถอนตัวยึดหัวน้ำ (1) โดยหมุนด้วยมือทวนเข็มนาฬิกา

มีตัวยึดหัวน้ำดูดไฟล์ว่างจ่าหนาย

ดูที่ www.milwaukeetool.asia

ติดตั้งตัวยึดหัวน้ำ (1) โดยหมุนด้วยมือตามเข็มนาฬิกา

Lepaskan sambungan nozel (1) berlawanan arah jarum jam dengan tangan.

Sambungan nozel tersedia sebagai suku cadang.

Kunjungi www.milwaukeetool.asia

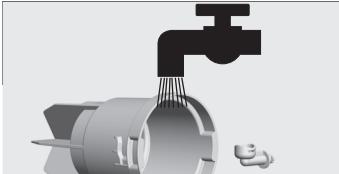
Pasang sambungan nozel (1) searah jarum jam dengan tangan.

Tháo phụ kiện vòi phun (1) ngược chiều kim đồng hồ bằng tay.

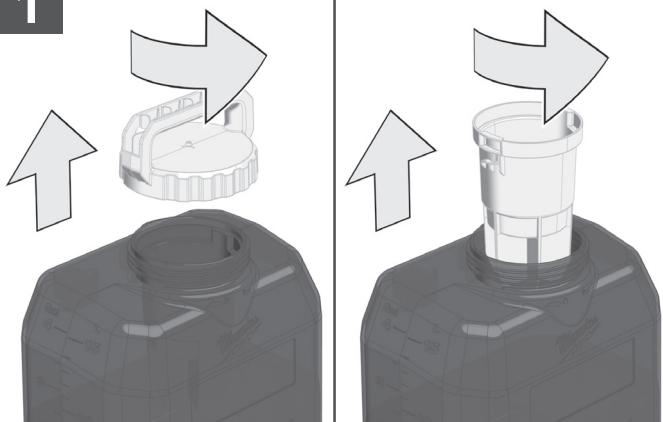
Phụ kiện vòi phun có sẵn dưới dạng phụ tùng thay thế.

Xem www.milwaukeetool.asia

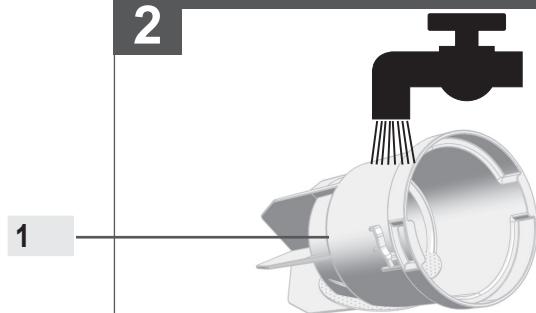
Lắp phụ kiện vòi phun (1) theo chiều kim đồng hồ bằng tay.



1



2

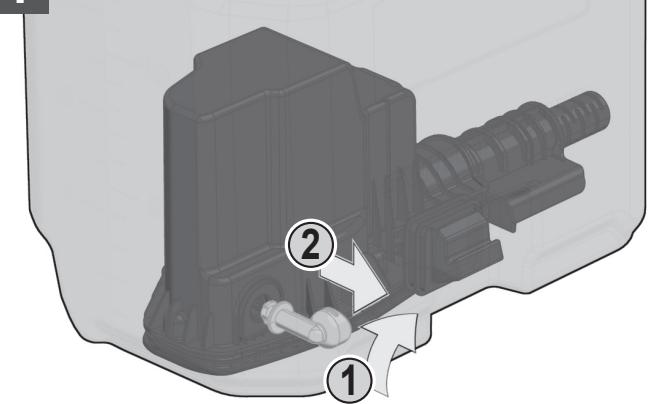


1

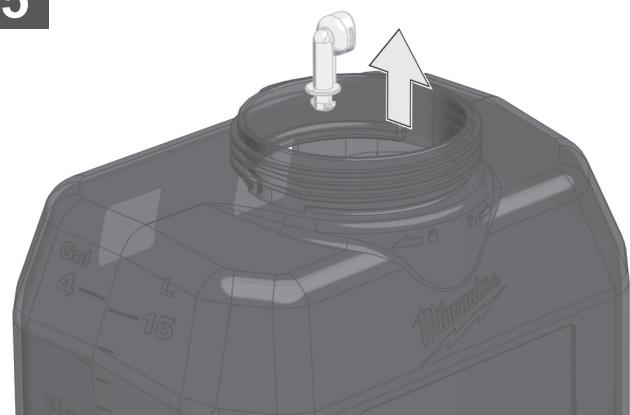
3



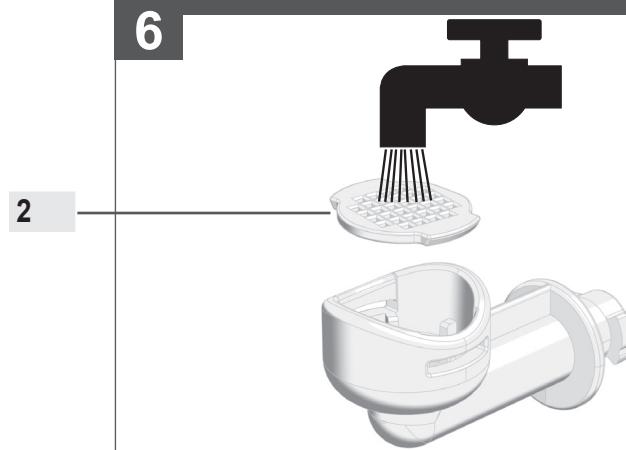
4



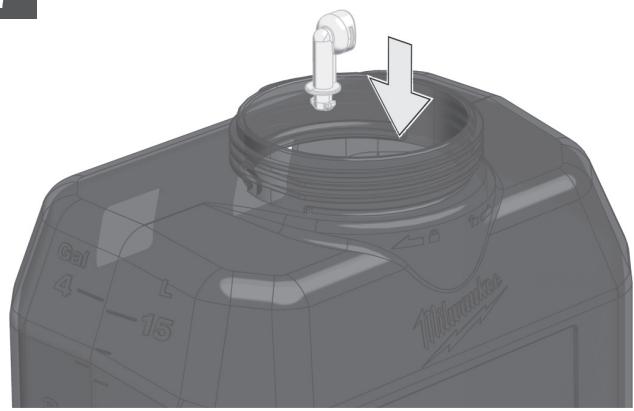
5



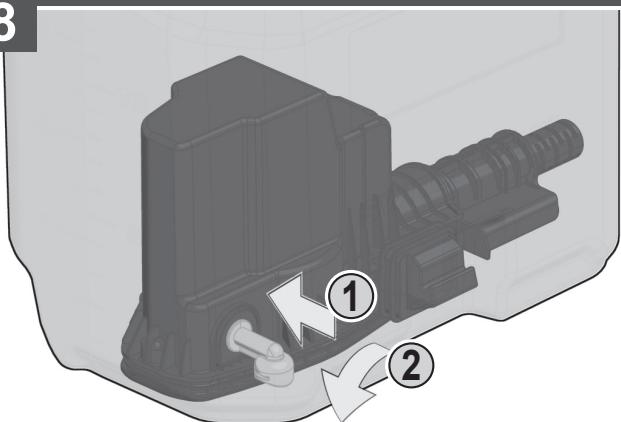
6



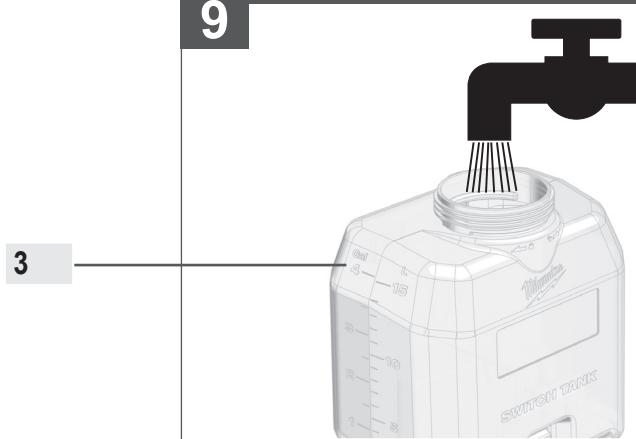
7



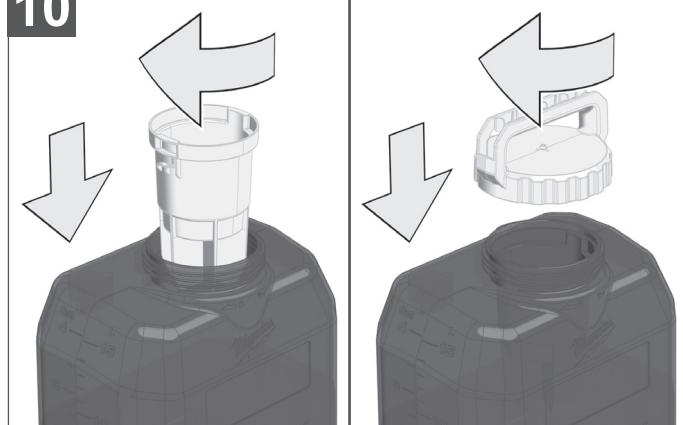
8



9



10



Clean filter (1), filter (2) and tank (3) after each use.

Filters are available as spare parts.

See www.milwaukeetool.asia

每次使用後都要清潔過濾器（1）、過濾器（2）和水箱（3）。

過濾器為備件。

見www.milwaukeetool.asia

每次使用后都要清洁过滤器（1）、过滤器（2）和水箱（3）。

过滤器为备件。

见www.milwaukeetool.asia

개별적으로 사용한 후 필터(1), 필터(2) 및 탱크(3)를 청소합니다.

필터는 예비 부품으로 제공됩니다.

www.milwaukeetool.asia 참조

ทำความสะอาดได้กรอง (1) ไส้กรอง (2) และถัง (3) หลังการใช้งานทุกครั้ง

มีไส้กรองจะให้ล่วงร้าห์นัย

ดูที่ www.milwaukeetool.asia

Bersihkan filter (1), filter (2) dan tangki (3) setiap selesai digunakan.

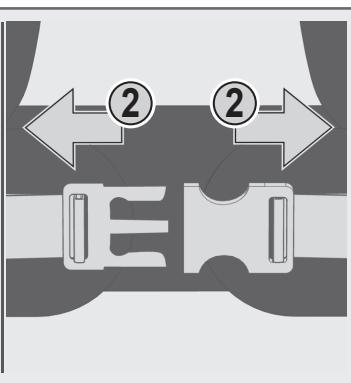
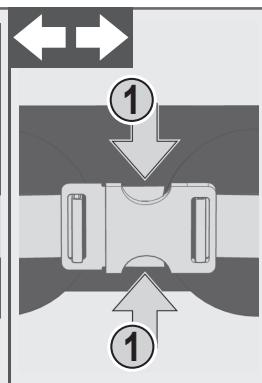
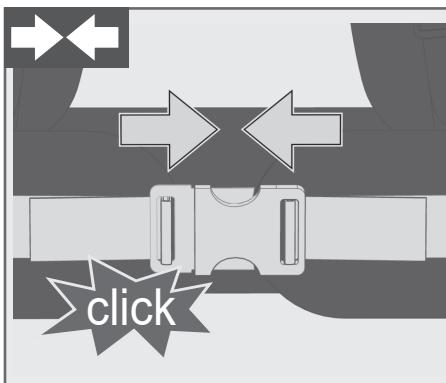
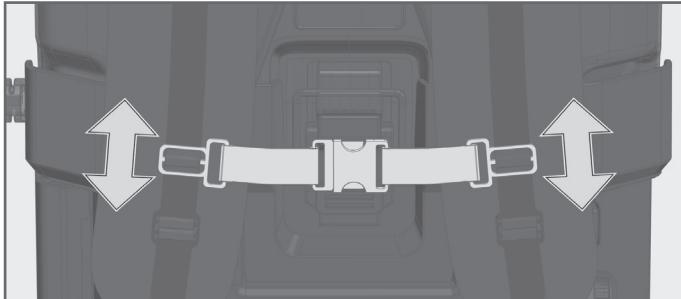
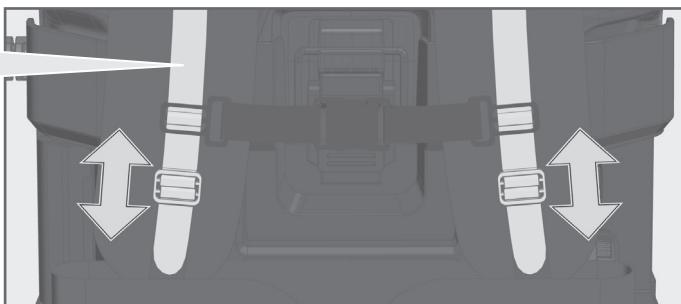
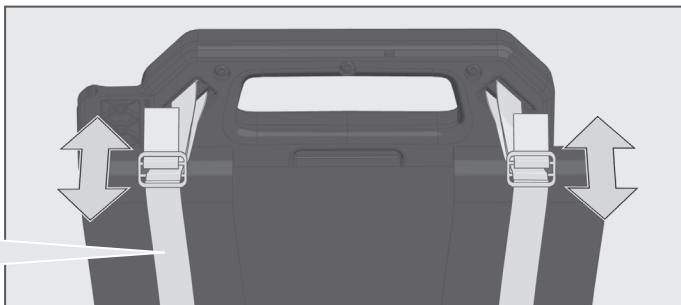
Filter tersedia sebagai suku cadang.

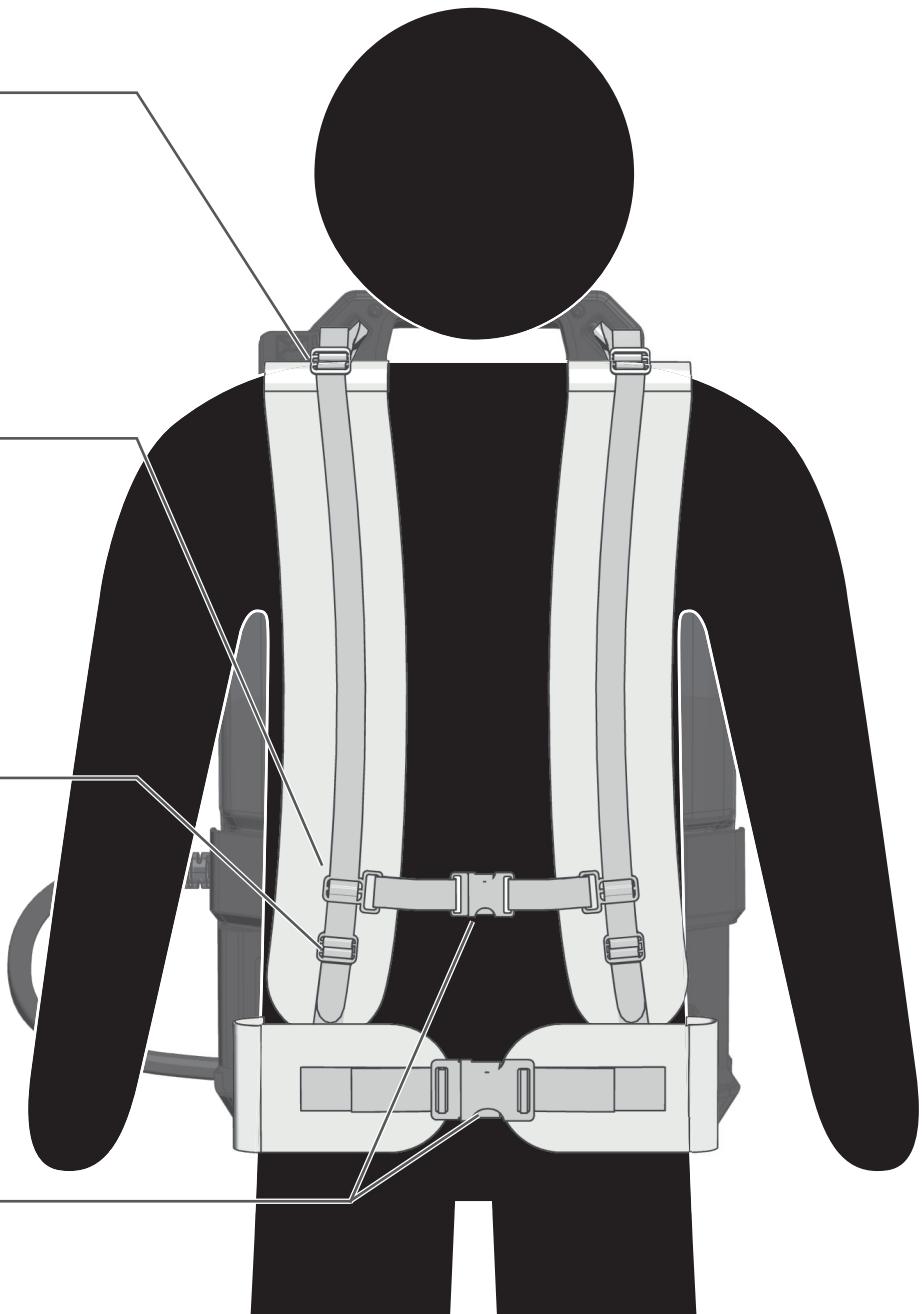
Kunjungi www.milwaukeetool.asia

Vệ sinh bộ lọc (1), bộ lọc (2) và bình chứa (3) sau mỗi lần sử dụng.

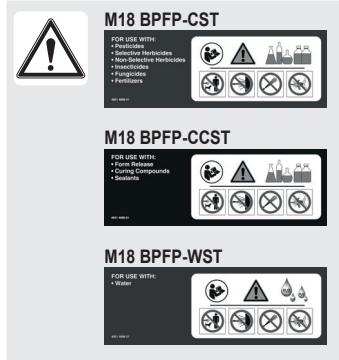
Vòi phun có sẵn dưới dạng phụ tùng thay thế.

Xem www.milwaukeetool.asia

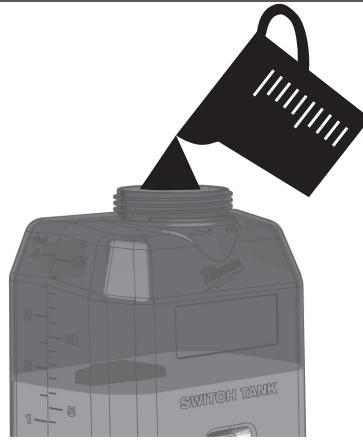




| | | |
|----------|-----------------------------|--|
| i | Operation 操作 操作 작동 | การปฏิบัติงาน Pengoperasian Vận hành |
|----------|-----------------------------|--|



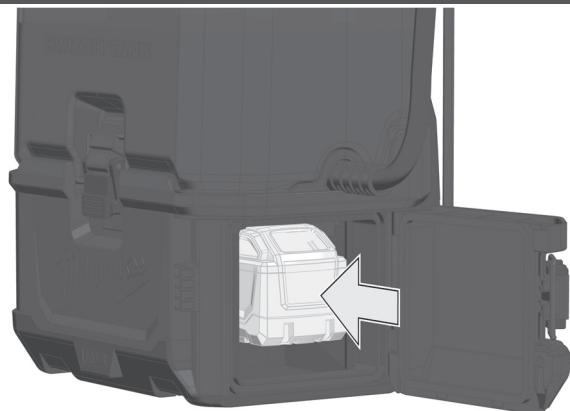
1



2

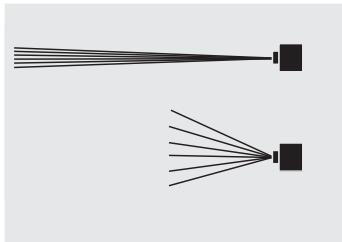
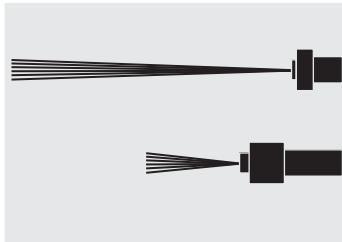


3

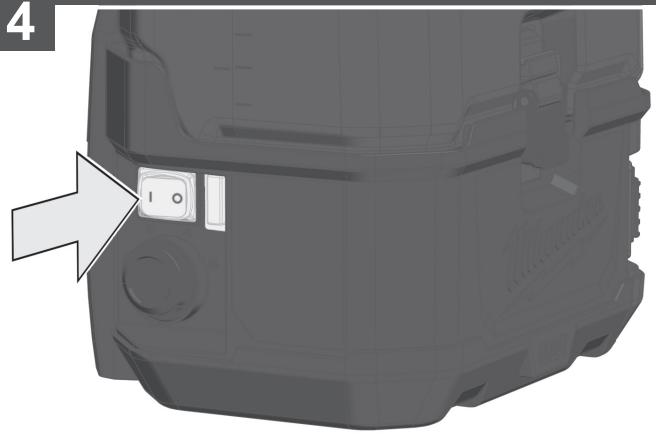




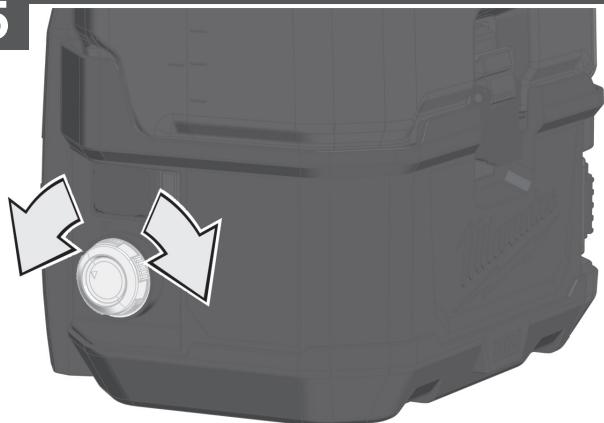
ON / I



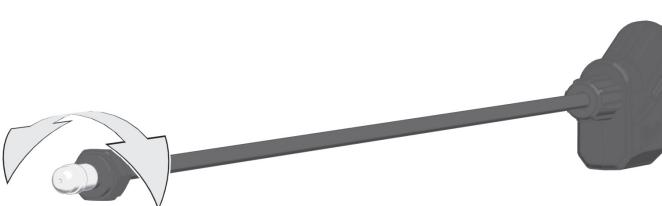
4



5



6

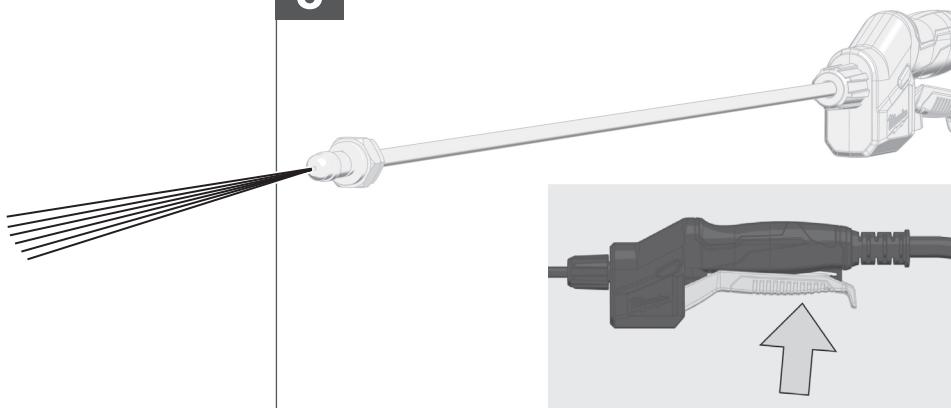




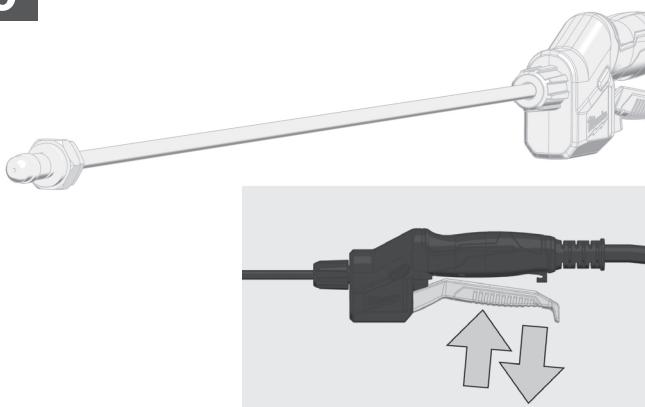
7



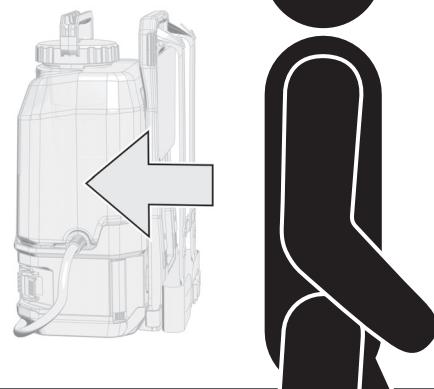
8



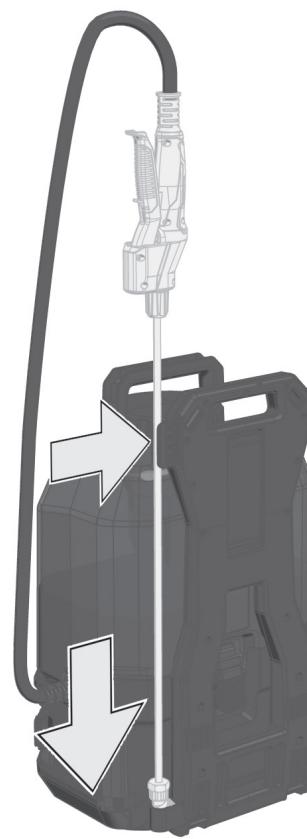
9



10



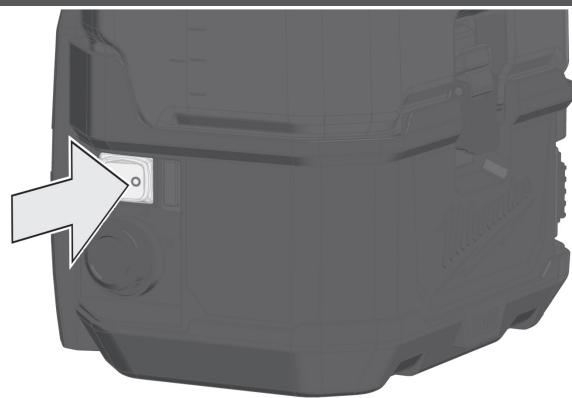
11



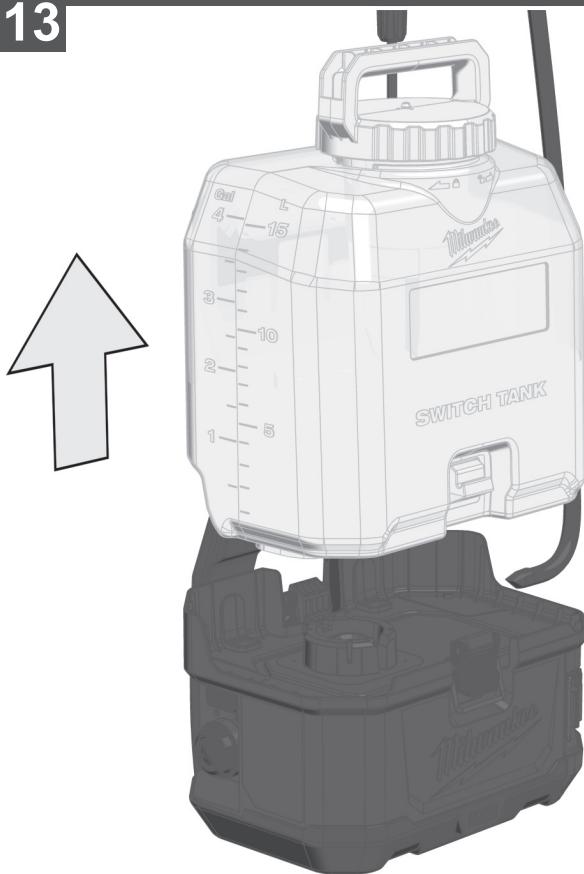


OFF / 0

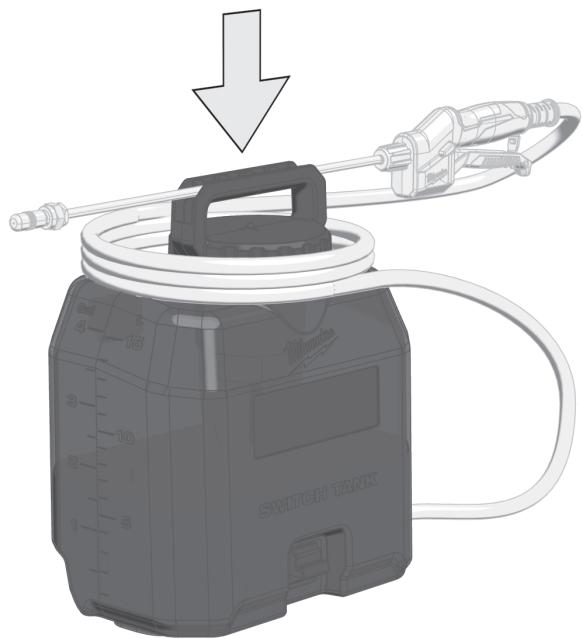
12



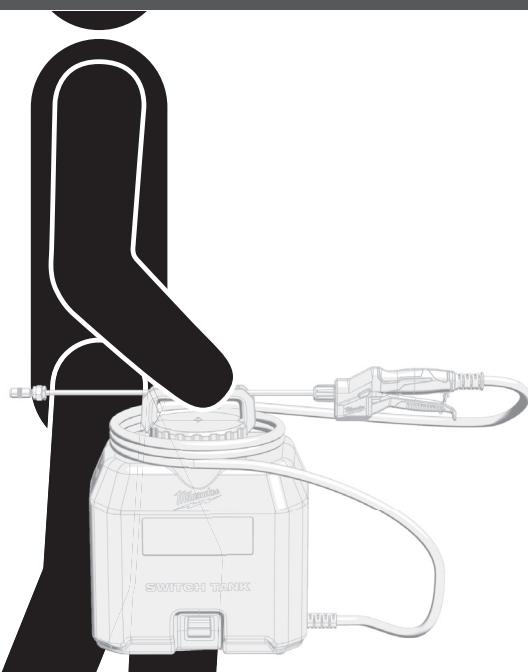
13



14

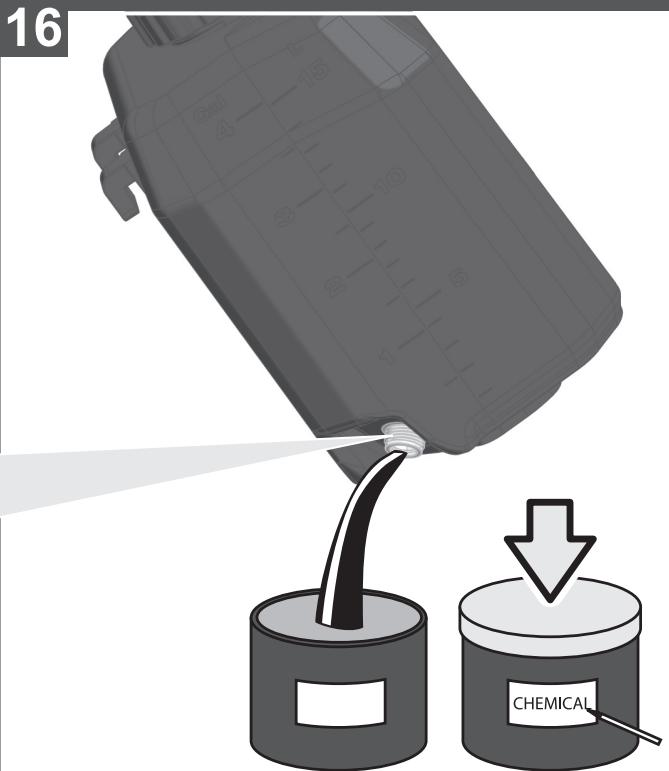
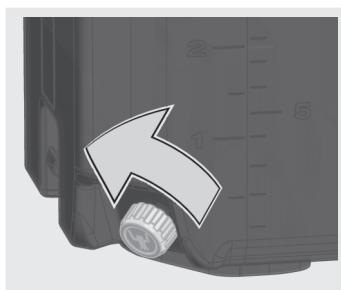


15

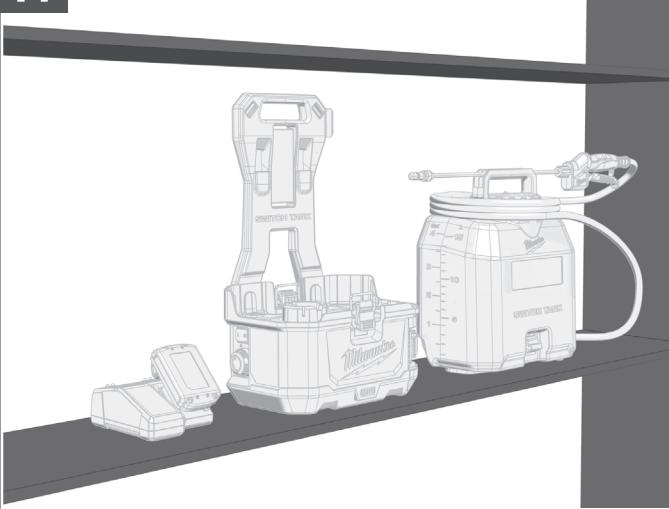




16



17



Transfer the residual liquid only to an original container or a designated container. National and local regulations must be observed.

僅將殘留液體轉移到原始容器或指定的容器中。必須遵守國家和地方法規。

仅将残留液体转移到原始容器或指定的容器中。必须遵守国家和地方法规。

잔류 액체는 원래 용기 또는 지정된 용기에만 옮깁니다. 국가 및 지역 규정을 준수해야 합니다.

ถ่ายของเหลวที่เหลือไปยังภาชนะบรรจุเดิมหรือภาชนะที่กำหนดเท่านั้น ควรปฏิบัติตามกฎหมายของห้องคันและระดับประเทศ

Pindahkan cairan sisa hanya ke wadah aslinya atau wadah yang ditentukan. Peraturan nasional dan setempat harus dipatuhi.

Chỉ chuyển chất lỏng còn lại vào vật chứa ban đầu hoặc vật chứa được chỉ định. Phải tuân thủ các quy định của quốc gia và địa phương.

Dry and store the cleaned components in a frost-free environment.

在無霜的環境中，晾乾並存放清潔後的組件。

在无霜的环境中，晾干并存放清洁后的组件。

성애가 끼지 않는 환경에서 세척한 구성품을 건조하고 보관하십시오.

เช็ดให้แห้งและเก็บยืนส่วนประกอบที่ทำความสะอาดแล้วในสภาพแวดล้อมที่ไม่มีน้ำแข็งเก้าะ

Keringkan dan simpan komponen yang dibersihkan di lingkungan yang bebas es.

Sấy khô và bảo quản các thành phần đã làm sạch trong môi trường không có sương giá.

| TECHNICAL DATA | M18 BPFPH | M18 BPFP-CST | M18 BPFP-CCST | M18 BPFP-WST |
|---|--|----------------------|----------------------|--------------|
| Tank capacity | 15 L | 15 L | 15 L | 15 L |
| Flow rate (see picture section on page 18) | | | | |
| Spray distance | 7.6 m | 7.6 m | | |
| Maximum working pressure | 8.27 bar | 8.27 bar | 4.14 bar | |
| Pressure inside the tank | 827 kPa | 827 kPa | 414 kPa | |
| Residual tank | 250 mL | 250 mL | 250 mL | |
| Mesh size filler filter | 1.7 mm | 1.7 mm | 1.7 mm | |
| Mesh size suction filter | 0.12 / 0.2 mm | 0.12 / 0.2 mm | 0.12 / 0.2 mm | |
| Engine speed (maximum) | 2900 min ⁻¹ | | | |
| Battery voltage | 18 V | | | |
| Weight base unit | 4.2 kg | | | |
| Empty weight (including the base unit, tank, and battery 4.0 Ah) | 8.6 kg | 8.6 kg | 8.7 kg | |
| Operation weight (including 15 L fluid at 20 °C) | 23.6 kg | 23.6 kg | 23.7 kg | |
| Recommended ambient operating temperature | -18 – +50 °C | | | |
| Recommended battery types | M18B, M18 HB | | | |
| | M12-18C, M12-18FC, M12-18AC, M12-18C3 | | | |
| Recommended charger | | | | |
| Noise information | | | | |
| Measured values determined according to EN 60745. | | | | |
| A-weighted sound pressure level | 72 dB (A) | 71 dB (A) | 67 dB (A) | |
| Uncertainty K | 3 dB (A) | 3 dB (A) | 3 dB (A) | |
| A-weighted sound power level | 85 dB (A) | 84 dB (A) | 80 dB (A) | |
| Uncertainty K | 3 dB (A) | 3 dB (A) | 3 dB (A) | |
| Wear ear protectors! | | | | |
| Vibration information | | | | |
| Total vibration values (vector sum in the three axes) determined according to EN 60745. | | | | |
| Vibration emission value a _{h,W} | 2.8 m/s ² | 1.4 m/s ² | 1.3 m/s ² | |
| Uncertainty K | 1.5 m/s ² | 1.5 m/s ² | 1.5 m/s ² | |

* The flow rate depends on the spray medium used, the flow height, and environmental influences such as wind conditions.

WARNING!

The vibration emission level given in this information sheet has been measured in accordance with a standardised test given in EN 60745 and may be used to compare one product with another. It may be used for a preliminary assessment of exposure.

The declared vibration emission level represents the main applications of the product. However, if the product is used for different applications, with different accessories or poorly maintained, the vibration emission may differ. This may significantly increase the exposure level over the total working period.

An estimation of the level of exposure to vibration should also take into account the times when the product is turned off or when it is running but not actually doing the job. This may significantly reduce the exposure level over the total working period.

Identify additional safety measures to protect the operator from the effects of vibration such as: maintaining the product and the accessories, keeping the hands warm, and organising work patterns.

⚠ WARNING! Read the instructions carefully, be familiar with the controls and the proper use of the machine. Failure to follow all instructions listed below may result in electric shock, fire and/or serious injury.

Save all warnings and instructions for future reference.

⚠ BACKPACK SPRAYER SAFETY WARNINGS

Do not spray flammable liquids, such as gasoline, to reduce the risk of fire or explosion.

Always follow the chemical manufacturer's instructions printed on their product labeling for use, cleaning, and storage. Chemicals should be stored out of reach of children.

Do not spray any material where the hazard is not known.

To reduce exposure to spray materials, wear approved safety equipment, such as face mask designed for spraying, gloves, and other appropriate protective equipment.

Do not use flammable solvents or abrasive cleaning agents to clean the product.

Keep spray materials away from eyes. If spray materials come in contact with the eyes, wash them immediately with clean water. If irritation is still present, immediately seek medical help.

ADDITIONAL SAFETY AND WORKING INSTRUCTIONS

Be aware of any hazards presented by the spray materials. Before using any pesticide or other spray materials with the product, carefully read the label on the original container, study current safety data sheet of the medium, and follow the instructions.

Keep the area clear of all bystanders, children, and pets while spraying.

Ensure that the spray wand is securely connected to the spray wand handle before using the product. If necessary, use pliers to attach the spray wand to the spray wand handle.

Remember to properly replace and tighten the spray tank cover after pouring liquid into the spray tank.

Use only consumer-grade, water-based lawn and garden chemicals. Do not use commercial-grade chemicals or chemicals for commercial or industrial purposes.

Do not use caustic (alkali) self-heating or corrosive (acid) liquids with the product. These liquids can corrode metal parts or weaken the tank and hose.

Do not leave residue or spray material in the spray tank after using the product. Clean the product after each use.

Do not pour hot or boiling liquids into the spray tank. Hot liquids can weaken or damage the hose or spray tank.

Do not overfill the tank.

Always check for leaks, and correct them before using the product.

The spray area must be well-ventilated.

Always inspect both the inside and outside of the product before each use.

Liquids to be sprayed must be as thin as water. Thicker liquids do not spray properly.

Spray materials may be premixed and poured into the spray tank using a funnel, if necessary.

Do not spray where spark, flame, or other source of ignition is present. Do not spray in the direction of people or animals. Always spray downwind.

Do not smoke, eat, or drink while using the product.

Do not discharge directly against the skin.

Do not let the spray materials come in contact with the skin. If contact does occur, wash immediately with soap and plenty of water.

Aim the nozzle directly at the plants or objects that are intended to be sprayed. Ensure that the spray materials are directed at an area that will not be damaged by the spray materials.

Avoid spraying on windy days. The spray materials can be accidentally blown onto plants or objects that should not be sprayed.

The product may be operated with the spray wand handle resting in the cradle, or may be removed from the cradle and be held by the operator.

Electric shock hazard. Do not spray towards electrical outlets.

After every use, thoroughly wash your hands and any area where skin has been exposed to the spray.

Maintain the product. Thoroughly inspect both the inside and outside of the product, and examine the components before each use. Check for cracked and deteriorated hoses, leaks, clogged nozzles, and missing or damaged parts. If damaged, have the product repaired before use. Many accidents are caused by poorly maintained products.

Remove the battery pack from the product before draining, cleaning, or storing to avoid accidental starting.

Mix the chemicals strictly in accordance with the manufacturer's instructions. Incorrect mixtures may produce toxic fumes or explosive solutions.

Never allow children, persons with reduced physical, sensory or mental capabilities or lack of experience and knowledge, or people who are unfamiliar with these instructions to use the product. Local regulations may restrict the age of the operator.

Remove the battery pack before starting any work on the product.

Do not dispose of used battery packs in the household refuse or by burning them. MILWAUKEE distributors offer to retrieve old batteries to protect our environment.

Do not store the battery pack together with metal objects (short circuit risk).

Use only M18 System chargers for charging M18 System battery packs. Do not use battery packs from other systems.

Battery acid may leak from damaged batteries under extreme load or extreme temperatures. In case of contact with battery acid, wash it off immediately with soap and water. In case of eye contact, rinse thoroughly for at least 10 minutes and immediately seek medical attention.

ADDITIONAL BATTERY SAFETY WARNINGS

⚠ WARNING! To reduce the risk of fire, personal injury, and product damage due to a short circuit, never immerse your product, battery pack, or charger in fluid or allow fluid to flow inside them. Corrosive or conductive fluids, such as seawater, certain industrial chemicals, and bleach or bleach-containing products, etc., can cause a short circuit.

SPECIFIED CONDITIONS OF USE

The backpack sprayer is intended for outdoor use in a well-ventilated area.

M18 BPFP-WST

The sprayer is designed for spraying water and may also be used to water plants.

M18 BPFP-CST

The sprayer is designed for spraying consumer-grade home and garden chemicals:

- Pesticides
- Selective herbicides
- Non-Selective herbicides
- Insecticides
- Fungicides
- Fertilizers

The sprayer shall be used only with plant protection products approved by local or national regulatory authorities for plant protection products.

M18 BPFP-CCST

The sprayer is designed for spraying concrete chemicals:

- Form release
- Curing compounds
- Sealants

The sprayer shall be used only with chemical products approved by local or national regulatory authorities for chemical products.

 Do not use the sprayer with flammable liquids.

Use only substances that are approved for use with portable sprayers.

The sprayer is not to be used by children or by persons not wearing adequate personal protective equipment and clothing.

Do not use the product for any other purpose.

BATTERIES

Battery packs that have not been used for some time should be recharged before use.

Temperatures in excess of 50°C reduce the performance of the battery pack. Avoid extended exposure to heat or sunshine (risk of overheating).

The contacts of chargers and battery packs must be kept clean.

For an optimum lifetime, the battery packs must be fully charged after use.

To obtain the longest possible battery life, remove the battery pack from the charger after it is fully charged.

For battery pack storage longer than 30 days:

- Store the battery pack where the temperature is below 27°C and away from moisture.
- Store the battery packs in a 30% – 50% charged condition.
- Every six months of storage, charge the pack as normal.

BATTERY PACK PROTECTION

In extremely high torque, binding, stalling, and short circuit situations that cause high current draw, the product vibrates for about 2 seconds and then the product turns off. To reset, release the trigger.

Excessive temperatures will cause the battery to stop powering the product. If the battery pack is too warm, allow it to cool down before resuming operation. If the product still does not work, recharge the battery.

TRANSPORTING LITHIUM BATTERIES

Lithium-ion batteries are subject to the Dangerous Goods Legislation requirements.

Transportation of those batteries must be done in accordance with local, national, and international provisions and regulations.

- Batteries can be transported by road without further requirements.
- Commercial transport of lithium-ion batteries by third parties is subject to Dangerous Goods regulations. Transport preparation and transport are exclusively to be carried out by appropriately trained persons, and the process must be accompanied by corresponding experts.

When transporting batteries:

- Ensure that battery contact terminals are protected and insulated to prevent short circuit.
- Ensure that the battery pack is secured against movement within packaging.
- Do not transport batteries that are cracked or leaking.

Check with the forwarding company for further advice.

TRANSPORTATION AND STORAGE

- Remove the battery pack.
- Ensure that all parts of the product are clean and dry.
- Clean all foreign materials from the product.
- Drain all spray materials from the spray tank before storage and transportation.
- After each use, check all parts of the product for leaks. Return the product to an authorised service centre for repair if needed.
- The spray wand can be stored in the cradle.
- For transportation, secure the product against movement or falling to prevent injury to persons or damage to the product.
- Store the product in a cool, dry, and well-ventilated place that is inaccessible to children. Keep the product away from corrosive agents, such as garden chemicals and de-icing salts. Do not store the product outdoors.

RESIDUAL RISKS

Even when the product is used as prescribed, it is still impossible to completely eliminate certain residual risk factors. The following hazards may arise and the operator should pay special attention to avoid the following:

- electric shock
 - Never spray liquid towards electrical sockets, cables, or appliances.
- contact with hazardous substances
 - Spray materials may be harmful if inhaled, ingested, or come in contact with skin or eyes. Follow the instructions carefully and wear appropriate protective equipment as prescribed.

TROUBLESHOOTING

| Problem | Possible cause | Solution |
|----------------------|--|---|
| Low pressure | Not enough battery charge | Charge the battery pack. |
| No pressure | Not enough battery charge | Charge the battery pack. |
| Leaky | Connections are not connected properly; porous gaskets | Retighten the connecting elements and replace the sealing elements. |
| Motor is not running | The battery is empty or defective. | Recharge or replace the battery pack. |
| No spray | Spray nozzles are blocked. | Clean the product with compressed air or a suitable solvent. |

BLOCKED NOZZLES

1. Immediately turn off the sprayer. Ensure that the battery door is closed securely.
2. Wear protective clothing, such as gloves and eye protection.
3. Disassemble the nozzles and clean it with clear water.
4. Replace defective filters.

CLEANING THE TANK

1. Ensure that the battery door is closed securely.
2. Remove the tank from the base and set it on a level surface away from the base to prevent exposing the base to harsh chemicals.
3. Remove the tank cup and fill it up to about one-third full with clean water. A small amount of mild household detergent may be added. If needed, warm water (maximum of 50°C) can be used. Replace the cap, and gently slosh the water around the tank.
4. Install the tank, and spray the water until the tank is emptied. Make sure to direct the spray towards an area that will not be damaged by residue chemicals.
5. Repeat the procedure with clean water until the tank is thoroughly clean. Wash the outside of the nozzles, and wipe them dry with a cloth.
6. Wipe the outside of the tank with a clean, dry cloth.
7. Allow all pieces of the product to completely dry before reinstalling the parts and storing the unit. Always reinsert the strainer before replacing the tank cap.

MAINTENANCE

Servicing requires extreme care and knowledge, and should be performed only by a qualified service technician. Have the product serviced by an authorised service centre only. When servicing, use only original replacement parts.

Only make adjustments or repairs that are described in the manual. For other repairs, contact an authorised service centre.

Clean the product after each use.

Drain and empty the spray tank before cleaning.

Drain the spray materials through the fill area.

Drain all of the spray materials from the spray tank into a container approved for chemicals. Do not store chemicals in the spray tank.

Use clean water to clean and rinse the spray tank. A small amount of mild household detergent may be added.

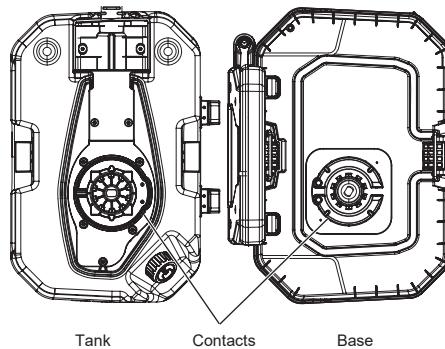
Wipe the product with a clean, dry cloth.

It may be necessary to rinse the spray tank more than once.

Cleaning electrical contacts

Keep electrical contact posts between the bottom of tank and base clean.

WARNING! Remove the battery pack from the product before cleaning electrical contacts. Clean the contacts only with a clean, dry cloth.



Disposal

Never dispose of residual chemicals or contaminated rinsing solutions in waterways, drains, sewers, street gutters, or manholes.

Dispose of residual chemicals and used containers in accordance with local waste disposal regulations.

ACCESSORIES

Use only MILWAUKEE accessories and spare parts. Should components that have not been described need to be replaced, contact one of our MILWAUKEE service agents (see our list of service addresses).

If needed, an exploded view of the product can be ordered. State the product type and the serial number on the label, and order the drawing at your local service centres.

SYMBOLS



CAUTION! WARNING! DANGER!



Read the instructions carefully before starting the product.



Remove the battery pack before starting any work on the product.



Always wear eye protection.



Wear ear protectors.



Wear a suitable protection mask.



Use protective clothing.



Wear gloves.



Wear sturdy non-slip shoes.



Do not expose the battery to rain. Do not use the battery in damp or wet locations.



Do not spray flammable liquids.



Class III electrical protection



Remove the battery pack. Keep electrical contacts clean.



Keep bystanders in a safe distance away from the work area.



Do not spray at people or animals.



Do not spray at a wall.



Do not spray against the wind.



Do not point the nozzle upwards. Spray only downwards.



Empty weight (including base unit, tank, and battery)



Volts



Direct current



Do not dispose of electric tools, batteries/rechargeable batteries together with household waste material. Electric tools and batteries that have reached the end of their life must be collected separately and returned to an environmentally compatible recycling facility. Check with your local authority or retailer for recycling advice and collection point.

| 技術數據 | M18 BPFPH | M18 BPFP-CST | M18 BPFP-CCST | M18 BPFP-WST |
|---------------------------------|--|----------------------|----------------------|--------------|
| 箱容量 | 15 L | 15 L | 15 L | 15 L |
| 流量（請參閱第18頁的圖片部分） | | | | |
| 噴射距離 | 7.6 m | 7.6 m | | |
| 最大工作壓力等級 | 8.27 bar | 8.27 bar | 4.14 bar | |
| 箱內壓力 | 827 kPa | 827 kPa | 414 kPa | |
| 殘箱 | 250 mL | 250 mL | 250 mL | |
| 篩網填料過濾器 | 1.7 mm | 1.7 mm | 1.7 mm | |
| 節目吸濾器 | 0.12 / 0.2 mm | 0.12 / 0.2 mm | 0.12 / 0.2 mm | |
| 發動機轉速（最大） | 2900 min ⁻¹ | | | |
| 電池電壓 | 18 V | | | |
| 重量基准單位 | 4.2 kg | | | |
| 空的重量（包括主機、箱和電池4.0 Ah） | 8.6 kg | 8.6 kg | 8.7 kg | |
| 工作重量（包括20 °C時的15 L液體） | 23.6 kg | 23.6 kg | 23.7 kg | |
| 建議環境操作溫度 | -18 - +50 °C | | | |
| 推薦的電池類型 | M18B, M18 HB | | | |
| | M12-18C, M12-18FC, M12-18AC, M12-18C3 | | | |
| 推薦充電器 | | | | |
| 噪音資訊 | | | | |
| 依 EN 60745. 所測的測量值。 | | | | |
| A加權聲壓量測 | 72 dB (A) | 71 dB (A) | 67 dB (A) | |
| 不確定性的測量 K | 3 dB (A) | 3 dB (A) | 3 dB (A) | |
| A加權聲壓率級 | 85 dB (A) | 84 dB (A) | 80 dB (A) | |
| 不確定性的測量 K | 3 dB (A) | 3 dB (A) | 3 dB (A) | |
| 務必佩戴防護耳罩。 | | | | |
| 振動資訊 | | | | |
| 依EN 60745所測的振動總值（三軸向量總和）。 | | | | |
| 振動釋放值 $a_{h,w}$ | 2.8 m/s ² | 1.4 m/s ² | 1.3 m/s ² | |
| 不確定性的測量 K | 1.5 m/s ² | 1.5 m/s ² | 1.5 m/s ² | |
| * 流量取決於所用的噴霧介質，流量高度和環境影響（例如風況）。 | | | | |

警告！

本說明書所提供的振動等級是依EN60745規定的標準化測試所測得，且可能用於與另一個工具進行比較。該等級可用來初步評估風險。

宣告的振動釋放等級代表的是本工具的主要應用。然而，如果用於不同的應用、使用不同的配件或保養不當，振動釋放也可能不同。這可能會在總工作時間上顯著增加風險等級。

評估振動暴露的等級還應考慮本工具關機時的時間，或當工具運轉但卻未實際使用的時間。這可能會明顯降低總工作期間的風險等級。

請確認額外的安全措施，以保護操作員不受振動的影響，例如：保養本工具與配件、保持手部溫暖和井然有序的工作方式。

⚠ 警告！請閱讀本工具隨附的所有安全警告、說明、插圖及規格。若不按照說明操作，則可能會導致電擊、火災和/或嚴重傷害。

將所有警告和說明保存好，方便以後查閱。

⚠ 背包噴霧器安全警告

請勿噴灑易燃液體，例如汽油，以減少著火或爆炸的危險。

在使用、清潔和存放時，請務必遵循其產品標籤上印刷的化學品製造商的說明。化學藥品應存放在兒童接觸不到的地方。

切勿在未知危險的地方噴塗任何材料。

為了減少暴露在噴塗材料中，請佩戴經過批准的安全設備，例如，專為噴塗設計的面罩，手套和其他適當的防護設備。

請勿使用易燃溶劑或研磨性清潔劑清潔產品。

使噴霧材料遠離眼睛。如果噴霧劑接觸到眼睛，請立即用清水沖洗。如果仍然有刺激感，請立即尋求醫療幫助。

其他安全和工作說明

請注意噴塗材料可能造成各種危險。在產品上使用任何農藥或其他噴霧材料之前，請仔細閱讀原包裝上的標籤，研究介質的當前安全數據表，並遵循說明進行操作。

噴塗時，使該區域遠離所有旁觀者、兒童和寵物。

在使用產品之前，請確保將噴霧棒牢固地連接到噴霧棒的手柄上。如有必要，請使用鉗子將噴霧棒固定在噴霧棒的手柄上。

將液體倒入噴霧罐後，切記正確更換並擰緊噴霧罐蓋。

僅使用消費級的水性草坪和園林化學品。請勿使用商業級化學品或用於商業或工業目的化學品。

請勿在產品上使用腐蝕性（鹼性）自熱或腐蝕性（酸性）液體。這些液體會腐蝕金屬零件或削弱油箱和軟管。

使用本產品後，請勿在噴漆罐中留下殘留物或噴漆材料。每次使用後都要清潔產品。

請勿將熱或沸騰的液體倒入噴霧罐中。灼熱的液體可能會削弱或損壞軟管或噴霧箱。

切勿為水箱加過多水。

使用產品前，請務必檢查是否有洩漏，並進行修正。

噴霧區域必須通風良好。

每次使用前，請務必檢查產品的內部和外部。

待噴灑的液體必須與水一樣稀薄。較濃的液體不能正確噴射。

如有必要，可將噴霧材料進行預混合，然後使用漏斗將其倒入噴霧罐中。

請勿在有火花、火焰或其他火源噴霧。請勿向人或動物的方向噴霧。務必向順風方向噴霧。

使用本產品時請勿吸煙、進食或喝水。

不要直接在皮膚上排出噴霧。

不要讓噴塗材料與皮膚接觸。如果確實發生接觸，請立即用肥皂和大量水清洗。

將噴嘴直接對準要噴塗的植物或物體。確保將噴塗材料對準而不會被噴塗材料損壞的區域。

避免在大風天噴塗。噴霧材料可能會意外地吹到不應噴霧的植物或物體上。

該產品可以在噴霧棒手柄放在支架中的狀態下操作，也可以從支架中取出並由操作員握持。

觸電危險。

不要噴向電源插座。每次使用後，請徹底清洗您的手以及任何皮膚接觸噴霧的地方。

維修產品。

徹底檢查產品的內部和外部，並在每次使用前檢查組件。檢查

軟管是否破裂、變質、洩漏，噴嘴堵塞以及零件缺失或損壞。如果損壞，請在使用前修理產品。許多事故是由產品維護不當造成的。

在排放、清潔或存放電池之前，請從產品中取出電池組，以免意外啟動。

嚴格按照製造商的說明混合化學品。不正確的混合物可能會產生有毒煙霧或爆炸性溶液。

不要讓兒童、身體、感覺或精神能力下降的人員或缺乏經驗及知識的人，或不熟悉這些指示的人使用機器。當地法規可能會限制操作員的年齡。

在產品上開始任何工作之前，請先取出電池組。

用過的電池組不可以丟入一般的家庭垃圾中或丟入火中。MILWAUKEE經銷商提供舊電池回收，以保護我們的環境。

勿將電池組與其他金屬物品一起存放（可能引起短路）。

僅可使用M18系統充電器對M18系統電池進行充電。請勿使用其他系統的電池。

在極端負載或極端溫度下，損壞的電池可能漏出內部酸液。若碰觸到電池酸液，請即刻用肥皂與清水洗去。若酸液接觸到眼睛，以清水沖洗至少10分鐘後立即就醫。

附加電池安全警告

⚠ 警告！為了減少因短路而導致火災、人身傷害和產品損壞的風險，請勿將工具、電池組或充電器浸沒在流體中或使流體流入其中。腐蝕性或導電性流體（如海水、某些工業化學品、以及漂白劑或含漂白劑的產品等）都會導致短路。

特定使用條件

背包噴霧器適合在通風良好的室外使用。

M18 BPFP-WST

噴霧器設計用於噴水，也可用於給植物澆水。

M18 BPFP-CST

噴塗機設計用於噴塗消費級家庭和園林化學品：

- 農藥類
- 選擇性除草劑
- 非選擇性除草劑
- 殺蟲劑
- 殺真菌劑
- 肥料

噴霧器只能與當地或國家監管機構批准的植物保護產品一起使用。

M18 BPFP-CCST

噴塗機設計用於噴塗混凝土化學品：

- 脫膜劑
- 固化劑
- 密封膠

噴塗機只能與當地或國家監管機構批准的化學產品一起使用。

⚠ 請勿將噴霧器與易燃液體一起使用。

僅使用經批准可用於便攜式噴霧器的物質。

請勿讓兒童或未穿著適當個人防護設備和衣物的人使用噴霧器。

切勿將本產品用於正常使用之外的其他用途。

電池

久未使用的電池必須重新充電後再使用。

超過50° C的高溫會降低電池的效能。避免暴露於高溫或陽光下(可能導致過熱)。

充電器和電池組的接點處應保持清潔。

為確保最佳電池使用壽命，電池組使用後應再完全充電。

為確保電池的最長壽命，充電完成後，勿將電池匣繼續留在充電器上。

電池儲存時間長於30日：

- 將電池組存放於溫度低於27° C的環境，且避免受潮；
- 將電池組保持在充電量30%-50%的狀態
- 存放中的電池組應每六個月照常充電一次。

電池保護

在極高的扭矩、約束、失速和短路情況下，導致大電流消耗，產品將停止約2秒鐘，然後產品將關閉。如要重置，鬆開扳機。

在極端情況下，電池組內部的溫度可能過高。如果發生這種情況，電池不會提供電力。將電池放在充電器上，以充電和重置。

運輸鋰電池

鋰電池須受制於危險品法例的要求。

運送鋰電池必須在符合當地、國家及國際標準及法例的情況下進行。

- 使用者可於陸地上運送電池而毋須受限；
- 第三方負責的商業式鋰電池運送須受制於危險品法例。運送的預備及過程必須由受嚴格訓練的人士進行，亦必須得到專家在場監管。

運送電池時：

- 請確保電池接觸終端受到嚴密保護及經過絕緣，防止短路；
- 請確保電池組妥善包裝，防止碰撞摩擦；
- 切勿運送有裂痕或洩漏中的電池。

與速遞公司緊密聯繫以獲得進一步資訊。

運輸與存放

- 拆下電池。
- 確保產品的所有部件清潔乾燥。
- 清潔本產品上的所有異物。
- 在儲存和運輸之前，請排空噴霧罐中的所有噴霧材料。
- 每次使用後，請檢查產品的所有部分是否洩漏。如果需要，將產品退回授權的服務中心進行維修。
- 噴霧棒可以存放在腳手架。
- 運輸時，請確保產品不會移動或跌落，以免造成人身傷害或產品損壞。
- 產品應存放在陰涼乾燥、通風良好而且兒童不可進入的地方。使產品遠離腐蝕性試劑，例如園林化學品和除冰鹽。請勿在室外存放產品。

殘餘風險

即便已按規定使用產品，仍然不可能完全消除某些殘留的風險因素。可能會引起以下危險，操作人員應特別注意以避免發生以下情況：

- 電擊
 - 切勿向插座，電纜或設備噴射液體。
- 接觸有害物質
 - 吸入、攝入或與皮膚或眼睛接觸，噴霧材料可能有害。
 - 小心地遵循說明並按照規定穿戴適當的防護設備。

故障排除

| 問題 | 可能原因 | 解決方案 |
|-------|------------|-------------------|
| 低壓 | 電池電量不足 | 為電池充電。 |
| 無壓力 | 電池電量不足 | 為電池充電。 |
| 漏水 | 未正確連接；多孔墊片 | 重新擰緊連接元件，並更換密封元件。 |
| 電機未運轉 | 電池沒電或有故障。 | 為電池重新充電或更換電池。 |
| 不噴霧 | 噴嘴堵塞。 | 用壓縮空氣或適當的溶劑清潔產品。 |

噴嘴堵塞

1. 立即關閉噴塗機。確保電池蓋已牢固關閉。
2. 穿戴防護服，例如手套和護目鏡。
3. 拆卸噴嘴，並用清水清洗。
4. 更換有故障的過濾器。

清洗水箱

1. 確保電池蓋已牢固關閉。
2. 從底座上卸下水箱，並將其放在遠離底座的水平表面上，以防止底座暴露於刺激性化學物質。
3. 取下水箱杯，並用乾淨水注滿約三分之一。可以添加少量的溫和家用洗滌劑。如果需要，可以使用溫水（最高50° C）。蓋上蓋子，並輕輕晃動水箱周圍的水。
4. 安裝水箱，並噴水直至水箱排空。確保將噴霧噴向不會被殘留化學藥品損壞的區域。
5. 用清水重複該步驟，直到水箱徹底清潔。清洗噴嘴的外部，然後用布擦乾。
6. 用乾淨的乾布擦拭水箱的外部。
7. 在重新安裝部件並存放設備之前，請讓產品的所有部件完全乾燥。更換水箱蓋之前，請務必重新插入過濾器。

維護

維修需要極其謹慎和知識，應僅由合格的維修技術人員執行。只能由授權的服務中心維修產品。維修時，只能使用原裝備件。

僅進行手冊中所述的調整或維修。關於其他維修，請聯繫授權的服務中心。

每次使用後都要清潔產品。

清潔前，排出並排空噴霧箱。

通過填充區域排出噴塗材料。

將所有噴霧材料從噴霧箱排入一個允許使用的化學物容器中。請勿將化學藥品存放在噴霧罐中。

使用清水清潔，並沖洗噴霧箱。可以添加少量的溫和家用洗滌劑。

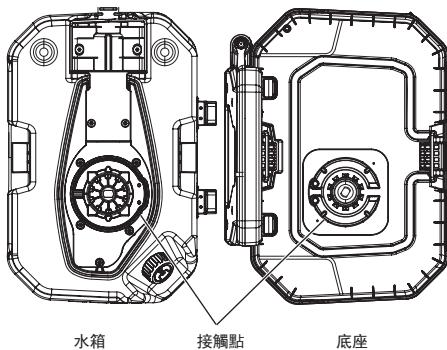
用乾淨的乾布擦拭產品。

可能需要多次沖洗噴霧箱。

清潔電觸點

保持水箱底部和底座之間的電氣接觸柱清潔。

警告！清潔電氣觸點之前，請從產品中取出電池組。僅用乾淨的乾布清潔接觸點。



水箱 接觸點 底座

廢物處理

切勿在水路、排水道、下水道，排水溝或檢修孔中處理殘留的化學藥品或污染的沖洗溶液。

根據當地廢物處置法規處置殘留的化學物質和用過的容器。

配件

只能使用MILWAUKEE配件和備件。如果需要更換的組件在此沒有介紹，請與其中一個MILWAUKEE服務代理機構聯繫（參見我們的維修/服務地址列表）。

如果需要，可以訂購產品的分解圖。諮詢零件時，請您向當地的顧客服務中心提供以下資料：銘牌上的產品及機型。

符號



注意！警告！危險！



啟動產品前，請仔細閱讀本說明。



在產品上開始任何工作之前，請先取出電池組。



務必佩戴護目鏡。



佩戴護耳器。



戴上適當的防塵罩。



使用防護裝備。



佩戴手套。



穿結實的防滑鞋。



請勿將電池組暴露在雨中或潮濕的環境中。
請勿在潮濕的空間使用電池組。



請勿噴灑易燃液體。



第III類電子保護



拆下電池。保持電氣觸點清潔。



將旁觀者與工作區保持安全距離。



請勿向人或動物噴灑。



不要噴塗在牆上。



不要逆風噴霧。



請勿將噴嘴指向上方。僅向下噴灑。



空重（包括主機，水箱和電池）



V

伏特



—

直流電



勿將用過的電動工具、電池/充電電池與家庭廢棄物混合。

當電動工具和電池達到使用壽命時，必須單獨收集，並送至環保回收機構。

請與當地相關部門或經銷商聯繫，了解回收建議和收集地點。

| 技术数据 | M18 BPFPH | M18 BPFP-CST | M18 BPFP-CCST | M18 BPFP-WST |
|--------------------------------|--|----------------------|----------------------|--------------|
| 箱容量 | 15 L | 15 L | 15 L | 15 L |
| 流量（请参阅第18页的图片部分） | | | | |
| 喷射距离 | 7.6 m | 7.6 m | | |
| 最大工作压力等级 | 8.27 bar | 8.27 bar | 4.14 bar | |
| 箱内压力 | 827 kPa | 827 kPa | 414 kPa | |
| 残箱 | 250 mL | 250 mL | 250 mL | |
| 筛网填料过滤器 | 1.7 mm | 1.7 mm | 1.7 mm | |
| 筛目吸滤器 | 0.12 / 0.2 mm | 0.12 / 0.2 mm | 0.12 / 0.2 mm | |
| 发动机转速（最大） | 2900 min ⁻¹ | | | |
| 电池电压 | 18 V | | | |
| 重量基准单位 | 4.2 kg | | | |
| 空的重量（包括主机、箱和电池4.0 Ah） | 8.6 kg | 8.6 kg | 8.7 kg | |
| 工作重量（包括20° C时的15 L液体） | 23.6 kg | 23.6 kg | 23.7 kg | |
| 建议环境操作温度 | -18 - +50 °C | | | |
| 推荐的电池类型 | M18B, M18 HB | | | |
| | M12-18C, M12-18FC, M12-18AC, M12-18C3 | | | |
| 推荐充电器 | | | | |
| 噪音信息 | | | | |
| 根据 EN 60745 条文确定的测量值。 | | | | |
| A-值音压值 | 72 dB (A) | 71 dB (A) | 67 dB (A) | |
| 不确定性的测量 K | 3 dB (A) | 3 dB (A) | 3 dB (A) | |
| A-值音量值 | 85 dB (A) | 84 dB (A) | 80 dB (A) | |
| 不确定性的测量 K | 3 dB (A) | 3 dB (A) | 3 dB (A) | |
| 务必佩戴防护耳罩。 | | | | |
| 振荡信息 | | | | |
| 依欧盟EN 60745 标准确定的振动总值（三方向矢量和）。 | | | | |
| 振动值 $a_{h,\parallel}$ | 2.8 m/s ² | 1.4 m/s ² | 1.3 m/s ² | |
| 不确定性的测量 K | 1.5 m/s ² | 1.5 m/s ² | 1.5 m/s ² | |

* 流量取决于所用的喷雾介质，流量高度和环境影响（例如风况）。

警告！

本规程列出的依欧盟EN60745标准测量方法测量的振荡级也可用于电动工具比较并适合于临时振荡负荷估计。该等级可用来初步评估风险。

该振荡级代表电动工具的主要应用。电动工具的其他应用，不正确的工具附件或欠缺维护可造成振荡级偏差。此可明显提高工作期间的振荡程度。

正确地估计一定工作期间的振荡程度也要考虑到工具关闭或接通而不使用的期间。此可明确减少总工作期间的振荡程度。

为提高操作人员对振荡作用的保护得规定补充安全措施：电动工具及工具附件的维护、温手、工作过程组织等。

⚠ 警告！阅读本设备附随的所有安全警告、说明、插图和规格。不遵照以下说明会导致电击、着火和/或严重伤害。保存所有警告和说明书以备查阅。

⚠ 背包喷雾器安全警告

请勿喷洒易燃液体，例如汽油，以减少着火或爆炸的危险。

在使用、清洁和存放时，请务必遵循其产品标签上印刷的化学品制造商的说明。化学药品应存放在儿童接触不到的地方。

切勿在未知危险的地方喷涂任何材料。

为了减少暴露在喷涂材料中，请佩戴经过批准的安全设备，例如，专为喷涂设计的面罩，手套和其他适当的防护设备。

请勿使用易燃溶剂或研磨性清洁剂清洁产品。

使喷雾材料远离眼睛。如果喷雾剂接触到眼睛，请立即用清水冲洗。如果仍然有刺激感，请立即寻求医疗帮助。

其他安全和工作说明

请注意喷涂材料可能造成各种危险。在产品上使用任何农药或当前安全数据表，并遵循说明进行操作。

喷涂时，使该区域远离所有旁观者、儿童和宠物。

在使用产品之前，请确保将喷雾棒牢固地连接到喷雾棒的手柄上。如有必要，请使用钳子将喷雾棒固定在喷雾棒的手柄上。

将液体倒入喷雾罐后，切记正确更换并拧紧喷雾罐盖。

仅使用消费级的水性草坪和园林化学品。请勿使用商业级化学品或用于商业或工业目的的化学品。

请勿在产品上使用腐蚀性（碱性）自热或腐蚀性（酸性）液体。这些液体会腐蚀金属零件或削弱油箱和软管。

使用本产品后，请勿在喷涂罐中留下残留物或喷涂材料。每次使用后都要清洁产品。

请勿将热或沸腾的液体倒入喷雾罐中。灼热的液体可能会削弱或损坏软管或喷雾箱。

切勿为水箱加过多水。

使用产品前，请务必检查是否有泄漏，并进行修正。

喷涂区域必须通风良好。

每次使用前，请务必检查产品的内部和外部。

待喷洒的液体必须与水一样稀薄。较浓的液体不能正确喷射。

如有必要，可将喷雾材料进行预混合，然后使用漏斗将其倒入喷雾罐中。

请勿在有火花、火焰或其他火源喷雾。请勿向人或动物的方向喷雾。务必向顺风方向喷雾。

使用本产品时请勿吸烟、进食或喝水。

不要直接在皮肤上排出喷雾。

不要让喷涂材料与皮肤接触。如果确实发生接触，请立即用肥皂和大量水清洗。

将喷嘴直接对准要喷涂的植物或物体。确保将喷涂材料对准而不会被喷涂材料损坏的区域。

避免在大风天喷涂。喷雾材料可能会意外地吹到不应喷雾的植物或物体上。

该产品可以在喷雾棒手柄放在支架中的状态下操作，也可以从支架中取出并由操作员握持。

触电危险。不要喷向电源插座。

每次使用后，请彻底清洗您的手以及任何皮肤接触喷雾的地方。

维修产品。彻底检查产品的内部和外部，并在每次使用前检查组件。检查软管是否破裂、变质、泄漏，喷嘴堵塞以及零件缺失或损坏。如果损坏，请在使用前修理产品。许多事故是由产

品维护不当造成的。

在排放、清洁或存放电池之前，请从产品中取出电池组，以免意外启动。

严格按照制造商的说明混合化学品。不正确的混合物可能会产生有毒烟雾或爆炸性溶液。

不要让儿童、身体、感觉或精神能力下降的人员或缺乏经验及知识的人，或不熟悉这些指示的人使用机器。当地法规可能会限制操作员的年龄。

在产品上开始任何工作之前，请先取出电池组。

用过的电池组不可以丢入火中或一般的家庭垃圾中。美沃奇经销商提供旧电池回收，以保护我们的环境。

电池组不可以和金属物体存放在一起（可能产生短路）。

M18系列的电池组只能和M18系列的充电器配合使用。不可以使用其他系列的电池。

在过度超荷或极端的温度下，可能从损坏的电池组中流出液体。如果触摸了此液体，必须马上使用肥皂和大量清水冲洗。如果此类液体侵入眼睛，马上用清水彻底清洗眼睛（至少冲洗10分钟），接着即刻就医治疗。

附加电池安全警告

⚠ 警告！为了减少因短路而导致火灾、人身伤害和产品损坏的风险，请勿将工具、电池组或充电器浸没在流体中或使流体流入其中腐蚀性或导电性流体（如海水、某些工业化学品、以及漂白剂或含漂白剂的产品等）都会导致短路。

特定使用条件

背包喷雾器适合在通风良好的室外使用。

M18 BPFP-WST

喷雾器设计用于喷水，也可用于给植物浇水。

M18 BPFP-CST

喷涂机设计用于喷涂消费级家庭和园林化学品：

- 农药类
- 选择性除草剂
- 非选择性除草剂
- 杀虫剂
- 杀真菌剂
- 肥料

喷雾器只能与当地或国家监管机构批准的植物保护产品一起使用。

M18 BPFP-CCST

喷涂机设计用于喷涂混凝土化学品：

- 脱膜剂
- 固化剂
- 密封胶

喷涂机只能与当地或国家监管机构批准的化学产品一起使用。

⚠ 请勿将喷雾器与易燃液体一起使用。

仅使用经批准可用于便携式喷雾器的物质。

请勿让儿童或未穿着适当个人防护设备和衣物的人使用喷雾器。

切勿将本产品用于正常使用之外的其他用途。

电池

长期储放的电池必须先充电再使用。

超过50° C的高温会降低电池组的效能。避免暴露于高温或阳光下(可能导致过热)。

充电器和电池组的接点处应保持清洁。

为获得最长寿命，使用后应把电池充满电。

为确保最长使用寿命，充电后应把电池从充电器取出。

电池储存时间长于30日：

- 在环境温度27° C左右干燥处储存电池；
- 在百分之30至50充电状态储存电池；
- 每6个月重新充电。

电池超载保护

在极高的扭矩，约束，失速和短路情况下，导致大电流消耗，产品将停止约2秒钟，然后产品将关闭。如要重置，松开扳机。

在极端情况下，电池组内部的温度可能过高。如果发生这种情况，电池不会提供电力。将电池放在充电器上，以充电和重置。

锂电池的运输

锂电池属于危险货品并受制于危险货品运输条例。

此电池的运输必须遵守地方、国家和国际法律规定。

- 用户在公路上运输此电池组不必遵守特殊规定。
- 锂电池的商业性运输受制于危险货品运输条例的规定。运输准备和运输必须由受过合适培训人员进行。全部过程必须由合格专业人员监督。

运输电池时必须注意到下列事项：

- 为避免短路，必须确保电池接点的防护和绝缘；
- 确保包装中的电池包不会滑动；
- 严禁运输损坏或泄漏电池。

进一步建议请联系运输商。

运输与存放

- 拆下电池。
- 确保产品的所有部件清洁干燥。
- 清洁本产品上的所有异物。
- 在储存和运输之前，请排空喷雾罐中的所有喷雾材料。
- 每次使用后，请检查产品的所有部分是否泄漏。如果需要，将产品退回授权的服务中心进行维修。
- 喷雾棒可以存放在脚手架。
- 运输时，请确保产品不会移动或跌落，以免造成人身伤害或产品损坏。
- 将产品存放在阴凉干燥，通风良好的地方，而且儿童无法接近。使产品远离腐蚀性试剂，例如园林化学品和除冰盐。请勿在室外存放产品。

剩余风险

即使产品按规定使用，依然无法完全消除某些剩余风险因素。可能会引起以下危险，操作人员应特别注意以避免发生以下情况：

- 电击
 - 切勿向插座，电缆或设备喷射液体。
- 接触有害物质
 - 吸入、摄入或与皮肤或眼睛接触，喷雾材料可能有害。小心地遵循说明并按照规定穿戴适当的防护设备。

故障排除

| 问题 | 可能原因 | 解决方案 |
|-------|-------------|-------------------|
| 低压 | 电池电量不足 | 为电池充电。 |
| 无压力 | 电池电量不足 | 为电池充电。 |
| 漏水 | 未正确连接； 多孔垫片 | 重新拧紧连接元件，并更换密封元件。 |
| 电机未运转 | 电池没电或有故障。 | 为电池重新充电或更换电池。 |
| 不喷雾 | 喷嘴堵塞。 | 用压缩空气或适当的溶剂清洁产品。 |

喷嘴堵塞

1. 立即关闭喷涂机。确保电池盖已牢固关闭。

2. 穿戴防护服，例如手套和护目镜。

3. 拆卸喷嘴，并用清水清洗。

4. 更换有故障的过滤器。

清洗水箱

1. 确保电池盖已牢固关闭。

2. 从底座上卸下水箱，并将其放在远离底座的水平表面上，以防止底座暴露于刺激性化学物质。

3. 取下水箱杯，并用干净水注满约三分之一。可以添加少量的温和家用洗涤剂。如果需要，可以使用温水（最高50° C）。盖上盖子，并轻轻晃动水箱周围的水。

4. 安装水箱，并喷水直至水箱排空。确保将喷雾喷向不会被残留化学药品损坏的区域。

5. 用清水重复该步骤，直到水箱彻底清洁。清洗喷嘴的外部，然后用布擦干。

6. 用干净的干布擦拭水箱的外部。

7. 在重新安装部件并存放设备之前，请让产品的所有部件完全干燥。更换水箱盖之前，请务必重新插入过滤器。

维修

维修需要极其谨慎和知识，应仅由合格的维修技术人员执行。只能由授权的服务中心维修产品。维修时，只能使用原装备件。

仅进行手册中所述的调整或维修。关于其他维修，请联系授权的服务中心。

每次使用后都要清洁产品。

清洁前，排出并排空喷雾箱。

通过填充区域排出喷涂材料。

将所有喷雾材料从喷雾箱排入一个允许使用的化学物容器中。请勿将化学药品存放在喷雾罐中。

使用清水清洁，并冲洗喷雾箱。可以添加少量的温和家用洗涤剂。

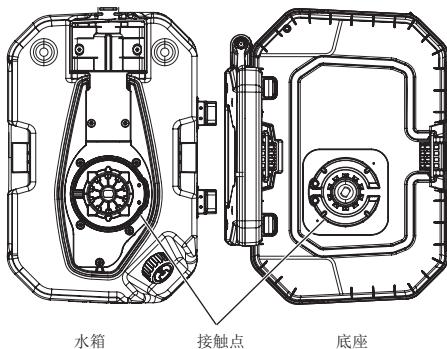
用干净的干布擦拭产品。

可能需要多次冲洗喷雾箱。

清洁电触点

保持水箱底部和底座之间的电气接触柱清洁。

警告！清洁电气触点之前，请从产品中取出电池组。仅用干净的干布清洁接触点。



水箱 接触点 底座

废物处理

切勿在水路、排水道、下水道，排水沟或检修孔中处理残留的化学药品或污染的冲洗溶液。

根据当地废物处置法规处置残留的化学物质和用过的容器。

附件

只能使用美沃奇附件和备件。如果需要更换的组件在此没有介绍，请与其中一个美沃奇服务代理机构联系（参见我们的保修/服务地址列表）。

如果需要，可以订购产品的分解图。咨询零件时，请向您的顾客服务中心提供以下资料：铭牌上产品的号码和机型。

符号



注意！警告！危险！



启动产品前，请仔细阅读本说明书。



在产品上开始任何工作之前，请先取出电池组。



务必佩戴护目镜。



佩戴护耳器。



戴上适当的防尘罩。



使用防护装备。



佩戴手套。



穿结实的防滑鞋。



请勿将电池组暴露在雨中或潮湿的环境中。
请勿在潮湿的空间使用电池组。



请勿喷洒易燃液体。



第III类电气保护



拆下电池。保持电气触点清洁。



将旁观者与工作区保持安全距离。



请勿向人或动物喷洒。



不要喷涂在墙上。



不要逆风喷雾。



请勿将喷嘴指向上方。仅向下喷洒。



空重（包括主机，水箱和电池）



V

伏特



勿将用过的电动工具、电池/充电电池与家庭废弃物混合。

当电动工具和电池达到使用寿命时，必须单独收集，并送至环保回收机构。

请与当地主管部门或经销商联系，了解回收建议和收集地点。

| 产品中有害物质的名称及含量 | | | | | | |
|---------------|----------------|----------------|----------------|-----------------|---------------|-----------------|
| 部件名称 | 有害物质 | | | | | |
| | 铅及其化合物 (Pb) | 汞及其化合物 (Hg) | 镉及其化合物 (Cd) | 六价铬 (Cr(VI)) | 多溴联苯 (PBB) | 多溴二苯醚 (PBDE) |
| 机壳金属部分 | X | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 机壳非金属部分 | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 印刷电路板 | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 开关 | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 马达 | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 附件 | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ |

本表格依据SJ/T 11364的规定编制。

“○”：表示该有害物质在该部件所有均质材料中的含量均在GB/T 26572规定的限量要求以下。

“X”：表示该有害物质至少在该部件的某一均质材料中的含量超出GB/T 26572规定的限量要求。

| 기술 데이터 | M18 BPFPH | M18 BPFP-CST | M18 BPFP-CCST | M18 BPFP-WST |
|--|--|----------------------|----------------------|--------------|
| 탱크 용량 | 15 L | 15 L | 15 L | 15 L |
| 유속 (18페이지 그림 섹션 참조) | | | | |
| 분무 거리 | 7.6 m | 7.6 m | | |
| 최대 작동 압력 | 8.27 bar | 8.27 bar | 4.14 bar | |
| 탱크 내부 압력 | 827 kPa | 827 kPa | 414 kPa | |
| 잔여 탱크 | 250 mL | 250 mL | 250 mL | |
| 메시 크기 필터 필터 | 1.7 mm | 1.7 mm | 1.7 mm | |
| 메시 크기 흡입 필터 | 0.12 / 0.2 mm | 0.12 / 0.2 mm | 0.12 / 0.2 mm | |
| 엔진 속도(최대) | 2900 min ⁻¹ | | | |
| 배터리 전압 | 18 V | | | |
| 베이스 유닛 총량 | 4.2 kg | | | |
| 자체 중량(기본 장치, 탱크 및 배터리 포함 4.0 Ah) | 8.6 kg | 8.6 kg | 8.7 kg | |
| 작동 중량(20°C에서 15L 유체 포함) | 23.6 kg | 23.6 kg | 23.7 kg | |
| 권장 주변 작동 온도 | -18 - +50 °C | | | |
| 권장 배터리 팩 | M18B, M18 HB | | | |
| | M12-18C, M12-18FC, M12-18AC, M12-18C3 | | | |
| 권장 충전기 | | | | |
| 소음 정보 | | | | |
| EN 60745에 따라 판별한 측정 값: | | | | |
| 가중치 음압 레벨 | 72 dB (A) | 71 dB (A) | 67 dB (A) | |
| 불확정성 K | 3 dB (A) | 3 dB (A) | 3 dB (A) | |
| 가중치 음향 파워 레벨 | 85 dB (A) | 84 dB (A) | 80 dB (A) | |
| 불확정성 K | 3 dB (A) | 3 dB (A) | 3 dB (A) | |
| 귀마개를 착용하십시오! | | | | |
| 진동 정보 | | | | |
| EN 60745에 따라 판별한 전체 진동 값(3개 축의 벡터 합계). | | | | |
| 진동 방출 값 $a_{h,W}$ | 2.8 m/s ² | 1.4 m/s ² | 1.3 m/s ² | |
| 불확정성 K | 1.5 m/s ² | 1.5 m/s ² | 1.5 m/s ² | |
| * 유량은 사용된 분무 매체, 유량 높이 및 풍속 조건과 같은 환경적 요인에 따라 달라집니다. | | | | |

경고!

본 정보 시트에 제공되어 있는 진동 배출 레벨은 EN 60745에 제공된 표준 시험 절차에 따라 측정되었으며 이를 사용하여 제품을 서로 비교할 수 있습니다. 예비 노출 평가에 이를 사용할 수도 있습니다.

제시된 진동 배출 레벨은 제품에 가해진 주요 진동을 나타냅니다. 하지만 다른 부속품이 있거나 적절히 유지 관리되지 않은 다른 응용 기기에 제품을 사용할 경우, 진동 배출이 다를 수 있습니다. 이는 전체 작동 시간 동안 노출 레벨을 상당히 증가시킬 수 있습니다.

진동 노출 추정 레벨은 제품 전원 차단 시점 또는 제품이 작동하지만 실제로 작업을 수행하지 않을 때 횟수로 고려합니다. 이는 전체 작동 시간 동안 노출 레벨을 상당히 감소시킬 수 있습니다.

추가적인 안전 조치를 파악하여 제품 및 부속품을 유지 관리, 손을 따뜻하게 유지 및 작업 패턴 구성 등 진동 효과로부터 작업자를 보호하십시오.

⚠ 경고! 이 지시사항을 주의하여 읽고 제품 제어 및 올바른 사용 방법에 익숙해져야 합니다. 아래의 지침을 따르지 않으면 전기 충격, 화재 및 중대한 부상을 초래할 수 있습니다.

향후 참조할 수 있도록 경고 문구와 설명서를 잘 보관해 두십시오.

⚠ 백팩 분무기 안전 경고

화재나 폭발의 위험을 줄이려면 가솔린과 같은 가연성 액체를 분무하지 마십시오.

사용, 청소 및 보관을 위해 항상 제품 라벨에 인쇄된 화학 제조업체의 지침을 따르십시오. 화학 물질은 어린이의 손이 닿지 않는 곳에 보관해야 합니다.

위험이 확인되지 않은 물질을 뿌리지 마십시오.

분무 물질에 대한 노출을 줄이려면 분무, 장갑 및 기타 적절한 보호 장비용으로 설계된 안면 마스크와 같은 승인된 안전 장비를 착용하십시오.

가연성 용제 또는 연마제를 사용하여 제품을 청소하지 마십시오.

분무 물질이 눈에 닿지 않도록 하십시오. 분무 물질이 눈과 접촉할 경우 즉시 깨끗한 물로 씻으십시오. 여전히 자극이 있으면 즉시 의사의 진료를 받으십시오.

추가적인 안전 및 작업 지침

분무 재료로 인한 위험에 주의하십시오. 살충제 또는 기타 분무 재료를 제품과 함께 사용하기 전에 원래 용기의 라벨을 주의 깊게 읽고 매체의 현재 안전 데이터 시트를 연구한 다음, 지침을 따르십시오.

분무하는 동안 구경꾼, 어린이 및 애완 동물이 가까이 오지 않도록 하십시오.

제품을 사용하기 전에 분무 막대가 분무 막대 손잡이에 단단히 연결되어 있는지 확인하십시오. 필요할 경우 플라이어를 사용하여 분무 막대를 분무 막대 손잡이에 부착하십시오.

분무 탱크에 액체를 부은 후 분무 탱크 덮개를 올바르게 교체하고 조이십시오.

소비자 등급의 수성 잔디 및 정원 화학 물질만 사용하십시오. 상업 등급 화학 물질 또는 상업 또는 산업용 화학 물질을 사용하지 마십시오.

제품에 가능성(알칼리) 자체 가열 또는 부식성(산성) 액체를 사용하지 마십시오. 이러한 액체는 금속 부품을 부식시키거나 탱크와 호스를 약화시킬 수 있습니다.

제품 사용 후 분무 탱크에 잔류물이나 분무 물질을 그대로 방치하지 마십시오. 사용한 이후마다 제품을 청소하십시오.

분무 탱크에 뜨겁거나 끓는 액체를 놓지 마십시오. 뜨거운 액체는 호스나 분무 탱크를 약화시키거나 손상시킬 수 있습니다.

탱크를 과도하게 채우지 마십시오.

제품을 사용하기 전에 항상 누출이 있는지 확인하고 누출이 있는 경우 이를 교정하십시오.

분무 구역은 통풍이 잘되어야 합니다.

개별적으로 사용하기 전에 항상 제품의 내부와 외부를 점검하십시오.

분무할 액체는 물만큼 많아야 합니다. 이보다 두꺼운 액체는 제대로 분사되지 않습니다.

분무 재료는 필요에 따라 깔때기를 사용하여 분무 탱크에 미리 혼합되어 부어질 수 있습니다.

스파크, 화염 또는 기타 점화원이 있는 곳에 분무하지 마십시오. 사람이나 동물이 있는 방향으로 분무하지 마십시오. 항상 바람이 부는 방향으로 분무하십시오.

제품을 사용하는 동안 담배를 피우거나 음식을 먹거나 음료를

마시지 마십시오.

피부에 직접 닿지 않도록 하십시오.

분무 재료가 피부와 접촉하지 않도록 하십시오. 피부와 접촉할 경우, 비누와 충분한 양의 물로 즉시 씻어 내십시오.

분무 하려는 식물이나 물체에 노즐을 직접 겨냥하십시오. 분무 재료가 분무 재료에 의해 손상되지 않는 구역을 향하게 하십시오.

바람이 심하게 부는 날에는 분무하지 마십시오. 분무하지 않아야 하는 식물이나 물체에 분무 재료가 우발적으로 흘날릴 수 있습니다.

제품은 크래들에 안착된 분무 막대 손잡이로 작동하거나 크래들에서 분리하여 작업자가 고정할 수 있습니다.

감전 위험. 전기 콘센트쪽으로 분무하지 마십시오.

매번 사용한 후 손과 피부가 분무에 노출된 부위를 철저히 씻으십시오.

제품을 유지관리하십시오. 제품 내부와 외부를 철저히 점검하고 개별적으로 사용하기 전에 구성품을 점검하십시오. 균열 및 손상된 호스, 누출, 노즐 막힘 및 누락되거나 손상된 부품이 있는지 검사하십시오. 손상된 경우 사용하기 전에 제품을 수리하십시오. 적절히 유지 관리되지 않은 전동 공구로 인해 많은 사고가 발생했습니다.

우발적으로 시동되지 않도록 배수, 청소 또는 보관하기 전에 제품에서 배터리 팩을 분리하십시오.

제조업체의 지침에 따라 화학 물질을 엄격하게 혼합하십시오. 부적절한 혼합물은 유독 가스 또는 폭발성 용액을 생성할 수 있습니다.

어린이, 신체, 충동 장애 또는 정신 질환이 있거나 경험과 지식이 부족한 개인 또는 장비 사용 방법을 모르는 개인은 이 전동 공구를 사용할 수 없습니다. 현지 규정에는 작업자의 연령 제한이 명시되어 있을 수 있습니다.

제품 사용 전, 배터리 팩을 제거하십시오.

사용된 배터리 팩을 가정용 쓰레기와 함께 폐기하거나, 대우지 마십시오. 밀워키 유통회사들이 환경 보호를 위해 다 쓴 배터리를 회수해 주십시오를 제안함.

배터리 팩을 금속 물체와 함께 보관하지 마십시오(단락 회로 위험).

System M18 배터리 팩을 충전하려면 System M18 충전기만 사용하십시오. 다른 시스템의 배터리 팩을 사용하지 마십시오.

극심한 부하 또는 극심한 온도 조건에서 손상된 배터리로부터 배터리 산이 누출될 수 있습니다. 배터리 산과 접촉한 경우, 비눗물을 즉시 세척하십시오. 눈과 접촉할 경우, 최소 10분 동안 철저히 세정한 후 즉각적인 의료 조치를 취하십시오.

추가 배터리 안전 주의 사항

⚠ 경고! 단락 회로로 인한 화재, 작업자 부상 및 제품 손상 위험을 줄이려면 틀, 배터리 팩 또는 충전기를 유체에 침수시키거나 유체가 내부로 흘러들어가지 않도록 해야 합니다. 해수, 특정한 산업용 화학 물질 및 표백제 또는 표백제 함유 제품 같은 부식성 또는 전도성 유체 등을 단락 회로를 야기할 수 있습니다.

지정된 사용 조건

백팩 분무기는 통풍이 잘되는 장소에서 실외용으로 설계되었습니다.

M18 BPFP-WST

분무기는 물을 분사하도록 설계되었으며 식물에 물을 공급하는데 사용될 수도 있습니다.

M18 BPFP-CST

분무기는 소비자 등급 가정 및 정원 화학 물질을 분무하도록

설계되었습니다.

- 살충제
- 선택적 제초제
- 비-선택적 제초제
- 제충제
- 살균제
- 비료

분무기는 식물 보호 제품에 대한 현지 또는 국가 규제 기관에서 승인한 식물 보호 제품과 함께 사용해야 합니다.

M18 BPFP-CCST

분무기는 콘크리트 화학 물질을 분무하도록 설계되었습니다.

- 양생제(Form Release)
- 경화 화합물
- 실란트

분무기는 화학 제품에 대한 현지 또는 국가 규제 기관에서 승인한 화학 제품과 함께 사용해야 합니다.

A 분무기를 가연성 액체와 함께 사용하지 마십시오.

휴대용 분무기용으로 승인된 물질만 사용하십시오.

제품은 아동이나 적절한 개인 보호 장구 및 의복을 착용하지 않은 개인이 사용할 수 없습니다.

다른 목적으로 제품을 사용하지 마십시오.

배터리

장시간 사용하지 않은 배터리 팩은 사용하기 전에 충전해야 합니다.

50°C를 초과하는 온도는 배터리 팩의 성능을 저하시킵니다. 열이나 햇볕에 오래 노출시키지 마십시오(과열 위험).

충전기 접점 및 배터리 팩을 청결한 상태로 유지해야 합니다.

최적의 수명을 보장하려면 사용한 후에 배터리 팩을 완전히 충전해야 합니다.

배터리 수명을 최대한 연장하려면 완전히 충전된 경우 충전기에서 배터리 팩을 제거하십시오.

30일 이상 배터리 팩을 보관하는 경우:

- 온도가 27°C 이하이며 습기가 없는 장소에 배터리 팩을 보관하십시오.
- 배터리 팩을 30% ~ 50% 충전된 조건으로 보관하십시오.
- 보관한지 6개월이 경과할 때마다 팩을 정상적으로 충전하십시오.

배터리 팩 보호

매우 높은 토크, 바인딩, 스톨링 그리고 높은 전류가 유입되는 단락 상황에서, 공구는 약 2초 동안 진동한 다음, 전원이 깨집니다. 재설정하려면 트리거를 해제하십시오.

온도가 너무 높으면 제품의 배터리 전원 공급이 중단됩니다. 배터리 팩이 너무 뜨거우면 작업을 재개하기 전에 냉각시키십시오. 제품이 여전히 작동하지 않으면 배터리를 다시 충전하십시오.

리튬 배터리의 운송

리튬 이온 배터리는 위험물 법을 요건의 적용을 받습니다.

이 배터리는 현지, 국내 및 국제 규정과 법규에 따라 운송해야 합니다.

- 배터리는 추가 요구 사항 없이 도로를 통해 운송할 수 있습니다.
- 제3자가 리튬 이온 배터리를 상용으로 운송할 때에는

위험물 규정의 적용을 받습니다. 운송 준비 및 운송 작업은 적절히 교육을 이수한 개인만 수행해야 하고 그 과정에 해당 전문가가 동행해야 합니다.

배터리 운송 시 :

- 배터리 접촉면을 보호 및 차단하여 합선 위험을 방지하십시오.
- 배터리 팩이 포장 내에서 움직이지 않도록 고정하십시오.
- 균열 또는 누출이 있는 배터리는 운송하지 마십시오.

추가 치중은 운송 회사에 확인하십시오.

운송 및 보관

- 배터리 팩을 분리합니다.
- 제품의 모든 부분이 깨끗하고 건조해야 합니다.
- 제품에 있는 모든 이물질을 청소하십시오.
- 보관 및 운송 전에 분무 탱크에서 모든 분무 재료를 배출하십시오.
- 개별적으로 사용한 이후에는 제품의 모든 부분에 누출이 있는지 검사하십시오. 필요할 경우 공인 서비스 센터에 제품을 반품하여 수리하십시오.
- 분무 막대를 크래들에 보관할 수 있습니다.
- 운송하려면 제품이 움직이거나 떨어지지 않도록 잘 고정하여 사람이 다치거나 제품이 손상되지 않도록 조치하십시오.
- 어린이의 손이 닿지 않고, 서늘하고 건조하고 통풍이 잘되는 곳에 제품을 보관하십시오. 조경용 화학 물질이나 제빙염과 같은 부식성 물질에서 떨어진 곳에 보관하십시오. 실내에 보관하지 마십시오.

잔류 위험

제품을 설명서대로 사용하더라도 위험 요소를 완전히 제거하는 것은 여전히 불가능합니다. 사용 중에 다음과 같은 위험이 발생할 수 있으며, 작업자는 위험 사항을 피하기 위해 특별한 주의를 기울여야합니다.

- 전기 충격
 - 전기 소켓, 케이블 또는 기기에 액체를 뿌리지 마십시오.
- 유해 물질과의 접촉
 - 분무 물질은 흡입하거나 섭취하거나 피부 또는 눈에 닿으면 유해할 수 있습니다. 지침을 주의해서 따르고 규정에 따라 적절한 보호 장구를 착용하십시오.

문제 해결

| 문제 | 가능한 원인 | 솔루션 |
|-------------|---------------------------|------------------------------|
| 저압 | 배터리 잔량 부족 | 배터리 팩을 충전합니다. |
| 압력 없음 | 배터리 잔량 부족 | 배터리 팩을 충전합니다. |
| 누설 | 연결부가 제대로 연결되지 않음, 다공성 개스킷 | 연결 요소를 다시 조이고 밀봉 요소를 교체하십시오. |
| 모터가 작동하지 않음 | 배터리가 방전되었거나 결함이 있습니다. | 배터리 팩을 재충전하거나 교체하십시오. |



보호의를 착용하십시오.



장갑을 착용하십시오!



튼튼한 미끄럼 방지 신발을 착용하십시오.



배터리를 빗물에 노출시키지 마십시오.
축축하거나 물기가 많은 장소에서 공구를
사용하지 마십시오.



가연성 액체를 분무하지 마십시오.



클래스 III 전기 보호



배터리 팬을 분리합니다. 전기 접촉부를
청결하게 유지하십시오.



작업과 관계없는 사람들은 작업 현장에서
안전 거리를 유지해야 있습니다.



사람이나 동물을 향해 분무하지 마십시오.



벽에 분무하지 마십시오.



바람이 불어오는 방향으로 분사하지
마십시오.



노즐을 위로 향하게 하지 마십시오.
아래쪽으로만 분무하십시오.



자체 종량(기본 장치, 탱크 및 배터리 포함)

V

전압(볼트)



직류



전동 공구, 배터리/충전식 배터리는
가정용 쓰레기와 함께 버리지 마십시오.
수명이 다한 전동 공구와 배터리는
별도로 수거하여 환경적으로 호환되는
재생 시설로 반품해야 합니다. 재활용에
관한 조언과 수거 지점에 대해서는 지방
정부당국이나 소매업자에게 확인하십시오.

| ข้อมูลทางเทคนิค | M18 BPFPH | M18 BPFP-CST | M18 BPFP-CCST | M18 BPFP-WST |
|--|--|----------------------|----------------------|--------------|
| ความจุของถัง | 15 L | 15 L | 15 L | 15 L |
| อัตราการไหล (ดูในส่วนของภาพหน้า 18) | | | | |
| ระยะการพ่น | 7.6 m | 7.6 m | | |
| แรงดันการทำงานสูงสุด | 8.27 bar | 8.27 bar | 4.14 bar | |
| แรงดันภายในถัง | 827 kPa | 827 kPa | 414 kPa | |
| ถังใส่เชื้องเหลือ | 250 mL | 250 mL | 250 mL | |
| ขนาดตาข่ายไส้กรองของฟิลเตอร์ | 1.7 mm | 1.7 mm | 1.7 mm | |
| ขนาดตาข่ายไส้กรองของตัวดูด | 0.12 / 0.2 mm | 0.12 / 0.2 mm | 0.12 / 0.2 mm | |
| ความเร็วของเครื่องยนต์ (สูงสุด) | 2900 min ⁻¹ | | | |
| แรงดันไฟเบตเตอร์ | 18 V | | | |
| น้ำหนักน้ำหนัก | 4.2 kg | | | |
| น้ำหนักเปล่า (รวมถึงหัว雾พื้นฐาน ถัง และแบตเตอรี่ 4.0 Ah) | 8.6 kg | 8.6 kg | 8.7 kg | |
| น้ำหนักในการทำงาน (รวมถึงของเหลว 15 ลิตร ที่ 20 °C) | 23.6 kg | 23.6 kg | 23.7 kg | |
| อุณหภูมิในการทำงานที่แนะนำ | -18 – +50 °C | | | |
| ชุดแบตเตอรี่ที่แนะนำ | M18B, M18 HB | | | |
| ที่ชาร์จที่แนะนำ | M12-18C, M12-18FC, M12-18AC, M12-18C3 | | | |
| ข้อมูลเกี่ยวกับเสียงรบกวน | | | | |
| ค่าที่รับที่กำหนดตาม EN 60745 | | | | |
| ระดับแรงดันของเสียงที่ถ่วงน้ำหนัก A | 72 dB (A) | 71 dB (A) | 67 dB (A) | |
| ค่า K แปรผัน | 3 dB (A) | 3 dB (A) | 3 dB (A) | |
| ระดับกำลังของเสียงที่ถ่วงน้ำหนัก A | 85 dB (A) | 84 dB (A) | 80 dB (A) | |
| ค่า K แปรผัน | 3 dB (A) | 3 dB (A) | 3 dB (A) | |
| อย่างล้มใส่อุปกรณ์ป้องกันนูน! | | | | |
| ข้อมูลเกี่ยวกับการสั่น | | | | |
| ค่าการสั่นสะเทือนรวม (คลาสสิกเตอร์ในสามแกน) ที่กำหนดตาม EN 60745 | | | | |
| ค่าการปล่อยการสั่นสะเทือน $a_{h,w}$ | 2.8 m/s ² | 1.4 m/s ² | 1.3 m/s ² | |
| ค่า K แปรผัน | 1.5 m/s ² | 1.5 m/s ² | 1.5 m/s ² | |
| *อัตราการไหลขึ้นอยู่กับสมรรถนะตัวกลางที่ใช้ ความสูงของการไหล และอัตราพลายน้ำที่ต้องการ | | | | |

คำเตือน!

ระดับการสั่นสะเทือนที่ให้ไว้ในเอกสารนี้ได้รับการวัดให้สอดคล้องกับการทดสอบมาตรฐานตาม EN 60745 และอาจใช้เปรียบเทียบผลิตภัณฑ์ที่ไม่กันอิสก์ผลิตภัณฑ์ที่ไม่ใช่ ซึ่งอาจใช้ในการประเมินการสั่นสะเทือนที่ต้องการได้

ระดับการสั่นสะเทือนที่ให้ไว้คือระดับที่เกิดขึ้นจากการใช้งานหลัก อย่างไรก็ตาม หากใช้งานผลิตภัณฑ์ในลักษณะอื่น ด้วยอุปกรณ์เสริมที่แตกต่างจากที่แนะนำไว้ หรือข้อจำกัดการบำรุงรักษาที่เหมาะสม แรงสั่นสะเทือนที่ส่งออกมาจะมีการเปลี่ยนแปลงไป ซึ่งอาจเพิ่มระดับการสั่นสะเทือนขึ้นอย่างมากตลอดช่วงการทำงานทั้งหมด

ให้พิจารณาประเมินระดับความเสี่ยงของการสั่นทุกครั้งขณะใช้เครื่องของอุปกรณ์แล้วหรือเมื่อเปิดเครื่องของอุปกรณ์แล้วแต่ยังไม่ได้ใช้ท่างาน ซึ่งอาจลดระดับการสั่นสะเทือนลงอย่างมากต่อผลของการทำงานทั้งหมด

อ่านมาตราการด้านความปลอดภัยเพิ่มเติมเพื่อปกป้องผู้ใช้จากผลของแรงสั่นสะเทือน เช่น การบำรุงรักษาผลิตภัณฑ์และอุปกรณ์เสริม การครอบดูแลให้มืออุ่นและการวางแผนรูปแบบการทำงานให้เป็นระเบียบ

ควรใช้เครื่องพ่นสารเคมีกับผลิตภัณฑ์ที่ปักป้ายที่ได้รับการอนุมัติจากหน่วยงานกำกับดูแลดำเนินการป้องกันพืชของห้องถังน้ำหรือตับประ掏เท่านั้น

M18 BPFP-CCST

เครื่องพ่นสารเคมีที่ได้รับการออกแบบสำหรับการฉีดพ่นสารเคมีผสมสำหรับคุณครีต:

- น้ำยาทابแบบหล่อคุณครีต
- น้ำยาปั๊มคุณครีต
- สารกันร้าว

ควรใช้เครื่องพ่นสารเคมีกับผลิตภัณฑ์สำหรับเม็ดที่ได้รับการอนุมัติจากหน่วยงานกำกับดูแลดำเนินการป้องกันพืชของห้องถังน้ำหรือตับประ掏เท่านั้น

▲ อย่าใช้เครื่องพ่นสารเคมีกับของเหลวที่ดีดไฟได้

ให้เฉพาะสารที่ได้รับอนุญาตให้ใช้กับเครื่องพ่นแบบสะพายหลังเท่านั้น

เด็กหรือบุคคลที่ไม่สามารถและชุดป้องกันส่วนบุคคลที่เพียงพอห้ามใช้ผลิตภัณฑ์ที่นี่

ห้ามใช้ผลิตภัณฑ์ที่พื้นที่ติดต่อสัมผัสกับผิวหนัง

แบบเตอเรี่ย

ควรระบุไฟไหม้ก่อนใช้งานหากไม่ได้ใช้ชุดแบบเตอเรี่ยเป็นเวลาเน้น
ประสิทธิภาพของชุดแบบเตอเรี่ยจะลดลงหากอุณหภูมิสูงกว่า 50°C หลักเลี้ยง
ไม่ให้กู้ภัยแสดงแต่หือความร้อนเป็นเวลาเน้น (เสียงต่อความร้อนแกน)

ต้องหมั่นดูความสะอาดหัวน้ำสัมผัสตัวชาร์จกับชุดแบบเตอเรี่ย
เพื่อยืดอายุการใช้งาน ควรซักแบบเตอเรี่ยให้เต็มหลังการใช้งาน
เพื่อรักษาภัยแบบเตอเรี่ยให้นานที่สุด ให้ก่อตัวชุดแบบเตอเรี่ยออกจากตัวชาร์จ
เมื่อชาร์จไฟเต็ม

สำหรับชุดแบบเตอเรี่ยที่ต้องการเก็บในนานกว่า 30 วัน:

- เก็บชุดแบบเตอเรี่ยไว้ที่อุณหภูมิต่ำกว่า 27°C และหลีกเลี่ยงความชื้น
- เก็บชุดแบบเตอเรี่ยไว้ที่ประมาณ 30% - 50%
- ให้ชาร์จแบบเตอเรี่ยตามปกติกุหะเดือนที่เก็บ

ระบบป้องกันของชุดแบบเตอเรี่ย

ในกรณีแรงดันสูงสุด การติดชัด การหยดชัก แล้วไฟฟ้าลัดวงจรที่ก่อให้เกิดกระแสไฟแรงสูง เครื่องมือจะสั่นเพื่อแจ้งเป็นเวลาประมาณ 2 วินาที จากนั้นเครื่องจะปิดการทำงาน การรีเซ็ต ปล่อยไฟ

อุณหภูมิที่สูงเกินไปจะทำให้ชุดแบบเตอเรี่ยหยุดพลางงาน ให้กู้ภัยผลิตภัณฑ์ ถ้าชุดแบบเตอเรี่ยร้อนแกนไป โปรดปล่อยให้เย็นตัวลงก่อนทำงานต่อ ถ้าผลิตภัณฑ์ยังไม่ทิ้งงาน ให้ชาร์จแบบเตอเรี่ยใหม่

การเคลื่อนย้ายแบบเตอเรี่ยลีอิยม

แบบเตอเรี่ยลีอิยม ไอโอดอนอยู่ภายในตัวอุปกรณ์ ให้ข้อกำหนดตามกฎหมายของสินค้าอันตราย

การขนส่งแบบเตอเรี่ยเหล่านี้ต้องกระทำตามกฎระเบียบและข้อบังคับของห้องถังของประเทศไทยและระหว่างประเทศ

- สามารถขนส่งแบบเตอเรี่ยร้านค้าได้โดยไม่ต้องมีข้อกำหนดเพิ่มเติม
- การขนส่งแบบเตอเรี่ยลีอิยม ไอโอดอนเชิงชีวะโดยได้ด้วยนิติบุคคลต้องดำเนินการตามที่ได้ระบุไว้ด้วยสิ่นค้าที่มีอันตราย การเตรียมการขนส่งและการขนส่งต้องดำเนินการโดยบุคคลที่ได้รับการฝึกอบรมมาแล้วเท่านั้น และในระหว่างดำเนินการต้องมีผู้ช่วยควบคุมที่เก็บช่องดอย กากับดูแล

เมื่อขยับแบบเตอเรี่ย:

- ตรวจสอบให้แน่ใจว่าชั้วต่อแบบเตอเรี่ยได้รับการปักป้องและหุ้มฉนวนเพื่อป้องกันไฟฟ้าลัดวงจร
- ตรวจสอบให้แน่ใจว่าก้อนแบบเตอเรี่ยได้รับการปักป้องอย่างแน่นหนาอยู่ในบรรจุภัณฑ์
- ห้ามเคลื่อนย้ายแบบเตอเรี่ยที่แตกหรือร้าว

โปรดสอบถามบริษัทขนส่งหากห้ามต้องการคำแนะนำเพิ่มเติม

การขนย้ายและการจัดเก็บ

- นำชุดแบบเตอเรี่ยออก
- ตรวจสอบให้แน่ใจว่าทุกชิ้นส่วนของผลิตภัณฑ์มีความสะอาดและแห้ง
- ทำความสะอาดตัวอุปกรณ์ก่อนนำออกจากการผลิตภัณฑ์
- เทสารสเปรย์ออกจากถังเครื่องพ่นสารเคมีให้หมดก่อนจัดเก็บและขับ
- หลังการใช้งานทุกครั้ง ให้ตรวจสอบริ่างของชิ้นส่วนประกอบทั้งหมดของผลิตภัณฑ์ ล้างและล็อกกันที่ปั๊มศูนย์บริการอย่างเป็นทางการเพื่อทำการซ่อมหากจำเป็น
- สามารถเก็บกันน้ำได้ดี
- หากต้องการย้าย ให้ใช้ผลิตภัณฑ์ที่ไว้โดยอย่างไรได้สามารถยกยับหัวอุปกรณ์ได้ เพื่อป้องกันน้ำที่มีอยู่ได้รับบาดเจ็บหรือผลิตภัณฑ์ที่เสียหาย
- จัดเก็บไว้ในที่แห้งและเย็น และสามารถบายาการ์ดได้ เช่นเด็กๆ ไม่สามารถเข้าถึงได้ เก็บไว้ให้ห่างจากสารที่มีอันตรายก่อร้าย เช่นสารเคมีทารุณและเกลือ ละลายน้ำแข็ง อย่าจัดเก็บไว้ใกล้กลางแจ้ง

ความเสี่ยงที่เหลือ

ถังแม่เครื่องมือจะได้รับการใช้ตามที่กำหนด แต่ก็ไม่สามารถก่อจิตปัจจัยความเสี่ยงที่หลงเหลืออยู่ได้ วัตถุที่ต้องไปเมื่อเจ็บชื้นในกรณีใช้งานและผู้ดำเนินการควรให้ความสนใจเป็นพิเศษเพื่อลดเสี่ยงกรณีต่อไปนี้

- ไฟฟ้าลัดวงจร
 - อย่าดึงดูดของเหลวไปยังเต้าเสียบไฟฟ้า สายไฟ หรือเครื่องใช้ไฟฟ้า
- การสัมผัสกับสารร้อนแรง
 - สารสเปรย์อาจเป็นอันตรายหากสูดดม กลืนกิน หรือสัมผัสกับผิวหนังหรือดวงตา ปฏิบัติตามคำแนะนำของผู้ผลิตและรวมไปอุปกรณ์ป้องกันอย่างเหมาะสมตามที่กำหนด

การแก้ปัญหา

| ปัญหา | สาเหตุที่เป็นไปได้ | วิธีการแก้ปัญหา |
|--------------------------|--------------------------------|---|
| แรงดันต่ำ | ชาร์จแบบเตอเรี่ยไม่เพียงพอ | ชาร์จชุดแบบเตอเรี่ย |
| ไม่มีแรงดัน | ชาร์จแบบเตอเรี่ยไม่เพียงพอ | ชาร์จชุดแบบเตอเรี่ย |
| ร้าว | การซึมต่อไม่ถูกต้อง ปะเก็นมีรู | ซันลินประกอบการซึมต่อให้แน่น อีกครั้งและเปลี่ยนส่วนประกอบซึ่ง |
| มองเตอร์ล็อกตัวที่ไม่ติด | แบบเตอเรี่ยห้องหรือชาร์จ | ชาร์จไฟใหม่หรือเปลี่ยนแบบเตอเรี่ยใหม่ |
| ไม่พ่นสเปรย์ | หัวฉีดสเปรย์ถูกปิดกัน | ทำความสะอาดผิวหัวฉีดหรือตัวหัวฉีด |

หัวฉีดถูกปิดกัน

1. ให้ปัดเครื่องพ่นสารเคมีทันที ตรวจสอบให้แน่ใจว่าไฟปิดก้อนแบบเตอเรี่ยปิดอย่างแน่นหนา
2. ลอกหัวฉีดและทำความสะอาดด้วยน้ำสะอาด
3. ลอกหัวฉีดและทำความสะอาดด้วยน้ำสะอาด
4. เปลี่ยนไส้กรองที่ชาร์จ

ทำความสะอาดถัง

1. ตรวจสอบให้แน่ใจว่าไฟปิดก้อนแบบเตอเรี่ยปิดอย่างแน่นหนา

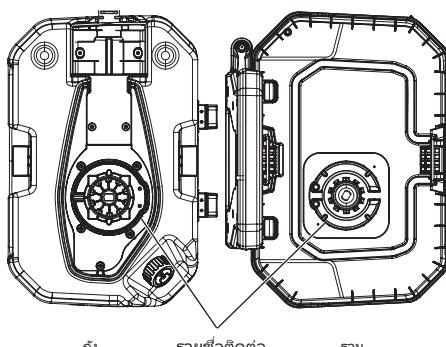
- น้ำสกปรกจากทรายและด้วยไวน์พื้นฐานห่างจากฐานเพื่อป้องกันไม่ให้ฐานสัมผัสกับสารเคมีที่รุนแรง
- ก่อตัวด้วยตัวของตัวเองและติดตัวน้ำสะอาดประมาณหนึ่งในสามของปริมาณที่จ่ายน้ำ สามารถเติมคงที่ฟอกส์ฟอร์บาร์นได้ในปริมาณเล็กน้อย หากต้องการ สามารถใช้น้ำอุ่นได้ (ไม่เกิน 50 °C) ใส่ฟองปิดและอยู่ๆ ราดน้ำบนบ่อบํารุง
- ติดตั้งง่ายและดีไซน์น้ำจางกระหั่นด้วยตัวเอง ตรวจสอบให้แน่ใจว่าได้สูดพ่นไปยังบริเวณที่จะไม่ได้รับความเสียหายจากสารเคมีติดค้าง
- ทำงานขั้นตอนเดียวสำหรับอุปกรณ์ทั้งหมด ล้างด้านนอกของหัวสกัดและใช้ผ้าเช็ดให้แห้ง
- เช็ดด้านนอกของหัวสกัดด้วยผ้าที่แห้งสะอาด
- ปลดชุดหัวสกัดทั้งหมดของผลิตภัณฑ์ที่แนบสนิทก่อนทำการประกอบกลับเข้าไปอีกครั้งนั้นไปอีกครั้ง ใส่เครื่องกรองทุกครั้งก่อนที่จะเปลี่ยนฝาสกัด

การบำรุงรักษา

การซ่อมบำรุงจะต้องทำด้วยความระมัดระวังเป็นพิเศษและต้องการความรู้เรื่องไฟฟ้า โดยการให้ไฟฟ้า เน้นหัวที่หัวน้ำที่หัวน้ำที่ผ่านการฝึกอบรมเป็นผู้ดำเนินการ การซ่อมบำรุงผลิตภัณฑ์จะต้องกระทำโดยศูนย์บริการที่ได้รับอนุญาตให้ดำเนินการซ่อมบำรุง ให้ใช้เฉพาะชิ้นส่วนอะไหล่ของตัวแทน

ทำการปรับแต่งหรือซ่อมแซมตามที่ระบุไว้ในคู่มือเท่านั้น สำหรับการซ่อมแซมอื่นๆ โปรดติดต่อตัวแทนบริการที่ได้รับอนุญาต ทำความสะอาดผลิตภัณฑ์ที่หลังการใช้งานทุกครั้ง เทหะลงในน้ำในส่วนเครื่องพ่นสารเคมีนี้ให้หมดก่อนทำความสะอาด เทสารสเปรย์ผ่านทางบริเวณที่เต็ม เทสารสเปรย์ในส่วนเครื่องพ่นสารเคมีในภาชนะที่ได้รับอนุญาตสำหรับใส่สารเคมี อาจเก็บสารเคมีไว้ในส่วนเครื่องพ่นสารเคมี ใช้น้ำสะอาดทำความสะอาดด้วยส่วนผสมสารเคมี สามารถเติมคงที่ฟอกส์ฟอร์บาร์นได้ในปริมาณเล็กน้อย เช็ดทำความสะอาดผลิตภัณฑ์ด้วยท้าที่แห้งสะอาดเท่านั้น อาจจำเป็นต้องล้างทำความสะอาดถังเครื่องพ่นสารเคมีมากกว่าหนึ่งครั้ง การทำความสะอาดส่วนที่สัมผัสกับไฟฟ้า รักษาความสะอาดของชั้นสัมผัสไฟฟ้าระหว่างส่วนล่างของถังและฐานให้สะอาดอยู่เสมอ

คำเตือน! ก่อตัวด้วยตัวของตัวเองและล้างทำความสะอาดถังและฐานที่สัมผัสไฟฟ้า เช็ดทำความสะอาดส่วนล่างของถังและฐานที่แห้งสะอาดเท่านั้น



การกำจัด

อย่าทิ้งสารเคมีมีฤทธิ์ค้างหรือสารละลายท่าความสะอาดที่ปนเปื้อนในทางน้ำ ห้องน้ำ ท่อระบายน้ำ ร่องน้ำ ห้องน้ำ ห้องน้ำตามท่อคัน หรือบ่อพักน้ำเสีย กำจัดสารเคมีด้วยตัวของตัวเองและบรรจุที่ใช้แล้วตามกฎหมายเบื้องต้นในการกำจัดขยะของห้องน้ำ

อุปกรณ์เสริม

ให้ใช้อุปกรณ์เสริมและชิ้นส่วนจะให้ล่อง MILWAUKEE เท่านั้น หากนำไปต่อไปจะเสียหายและก่อตัวต่อต่อศูนย์บริการของ MILWAUKEE (ดูรายการการรับประกัน/ที่อยู่ของศูนย์บริการของเรา) ท่านสามารถซื้อจากเราได้ที่ชั้นวางส่วนประกอบของผลิตภัณฑ์ได้ หากต้องการโปรดระบุประเภทผลิตภัณฑ์ที่ท่านพิรุณสัมภาระของคุณ และสั่งซื้อด้วยที่ตัวแทนบริการภายในท้องถิ่นของคุณ

เครื่องหมาย



ระวัง! คำเตือน! อันตราย!



โปรดอ่านคำแนะนำอย่างมั่นคงก่อนเริ่มใช้เครื่อง มือ



ควรดูแบบต่อรืออกก่อนเริ่มกระทำการใด ๆ กับผลิตภัณฑ์



ใส่อุปกรณ์ป้องกันสายตาอยู่เสมอ



โปรดสวมอุปกรณ์ป้องการได้ยิน



สวมหน้ากากป้องกันที่เหมาะสม



ใช้ชุดป้องกัน



สวมถุงมือ



สวมรองเท้าที่แข็งแรงไม่ลื่น



ห้ามนำแบบต่อรือถูกไฟ ห้ามนำแบบต่อรือในบริเวณที่ซึ่งหรือเป็นภัย



อย่าเผาผลาญของเหลวที่ติดไฟได้



การป้องกันไฟฟ้าระดับ III



นำชุดแบบเตอร์ออก รักษาความสะอาดของสวน
สม่ำเสมอ



กันบุคคลอื่นที่อยู่ใกล้เคียงให้อยู่ในระยะห่างที่
ปลอดภัยจากพื้นที่ทำงาน



อย่าสืดพนีปั๊วคนหรือสัตว์



อย่าสืดพนแพะ



อย่าสืดพนต้านลม



อย่าหันหัวสีดขึ้นด้านบน ฉีดฟองลงด้านล่างเท่านั้น



น้ำหนักเปล่า (รวมถึงหน่วยฐาน ถัง และแบบเตอร์)



โวต์



กระแสตรง



อย่าทิ้งเครื่องมือไฟฟ้า แบบเตอร์ แบบเตอร์ชิดชาติชั้น
ข้า ให้รับภัย ในครัวเรือน ต้องห้ามเครื่องมือไฟฟ้า
และแบบเตอร์ที่ทนต่อภัยการไว้ชานแนแยกต่างหากและ
นำไปยังสถานที่ที่ใช้เคลื่อนที่เป็นประจำกับสิ่งเดียวกัน
ตรวจสอบกับผู้มีอำนาจในท้องถิ่นของคุณหรือวัน
ค่าปลักสำหรับคำแนะนำในการรีไซเคิลและจัดเก็บ
รากราก

| DATA TEKNIS | M18 BPFPH | M18 BPFP-CST | M18 BPFP-CCST | M18 BPFP-WST |
|---|--|----------------------|----------------------|--------------|
| Kapasitas tangki | 15 L | 15 L | 15 L | 15 L |
| Laju arus (lihat bagian gambar di halaman 18) | | | | |
| Jarak semprotan | 7,6 m | 7,6 m | | |
| Tekanan kerja maksimum | 8,27 bar | 8,27 bar | 4,14 bar | |
| Tekanan di dalam tangki | 827 kPa | 827 kPa | 414 kPa | |
| Tangki residu | 250 mL | 250 mL | 250 mL | |
| Filter pengisi berukuran mata jaring | 1,7 mm | 1,7 mm | 1,7 mm | |
| Filter pengisip berukuran mata jaring | 0,12 / 0,2 mm | 0,12 / 0,2 mm | 0,12 / 0,2 mm | |
| Kecepatan mesin (maksimum) | 2900 min ⁻¹ | | | |
| Tegangan baterai | 18 V | | | |
| Berat unit basis | 4,2 kg | | | |
| Berat kosong (termasuk unit basis, tangki, dan baterai 4,0 Ah) | 8,6 kg | 8,6 kg | 8,7 kg | |
| Berat pengoperasian (termasuk 15 L cairan pada 20 °C) | 23,6 kg | 23,6 kg | 23,7 kg | |
| Suhu pengoperasian sekitar yang direkomendasikan | -18 – +50 °C | | | |
| Paket baterai yang direkomendasikan | M18B, M18 HB | | | |
| Pengisi daya yang direkomendasikan | M12-18C, M12-18FC, M12-18AC, M12-18C3 | | | |
| Informasi kebisingan | | | | |
| Nilai terukur yang ditentukan sesuai EN 60745. | | | | |
| Tingkat tekanan suara tertimbang A | 72 dB (A) | 71 dB (A) | 67 dB (A) | |
| K Ketidakpastian | 3 dB (A) | 3 dB (A) | 3 dB (A) | |
| Tingkat daya suara tertimbang A | 85 dB (A) | 84 dB (A) | 80 dB (A) | |
| K Ketidakpastian | 3 dB (A) | 3 dB (A) | 3 dB (A) | |
| Pakailah pelindung telinga! | | | | |
| Informasi vibrasi | | | | |
| Total nilai vibrasi (jumlah vektor di ketiga aksis) ditentukan sesuai EN 60745. | | | | |
| Nilai $a_{h,w}$ emisi getaran | 2,8 m/s ² | 1,4 m/s ² | 1,3 m/s ² | |
| K Ketidakpastian | 1,5 m/s ² | 1,5 m/s ² | 1,5 m/s ² | |
| * Laju aliran tergantung pada media semprotan yang digunakan, ketinggian aliran, dan pengaruh lingkungan seperti kondisi angin. | | | | |

PERINGATAN!

Tingkat emisi getaran yang diberikan dalam lembar informasi ini telah diukur sesuai dengan uji standar yang diberikan dalam EN 60745 dan dapat digunakan untuk membandingkan satu produk dengan yang lainnya. Dapat digunakan untuk penilaian pendahuluan terhadap paparan.

Tingkat emisi getaran yang dinyatakan mewakili penggunaan utama produk ini. Namun, jika produk digunakan untuk penggunaan yang berbeda, dengan aksesoris yang berbeda, atau pemeliharaan yang kurang memadai, maka emisi getaran mungkin akan berbeda. Hal ini dapat meningkatkan tingkat paparan secara signifikan selama periode kerja total.

Perkiraaan tingkat paparan terhadap getaran juga harus memperhitungkan saat-saat ketika alat dimatikan atau ketika produk sedang dinyalakan tetapi tidak benar-benar melakukan pekerjaan. Hal ini dapat menurunkan tingkat paparan secara signifikan selama periode kerja total.

Identifikasi langkah-langkah keselamatan tambahan untuk melindungi operator dari efek getaran, seperti merawat peralatan dan aksesorinya, menjaga agar tangan tetap hangat, dan mengatur pola kerja.

⚠ PERINGATAN! Bacalah instruksi ini dengan seksama dan kenali fungsi kontrol dan penggunaan produk dengan benar. Tidak dipatuhiinya semua petunjuk di bawah ini, dapat berakibat sengatan listrik, kebakaran, dan/atau cedera parah. Simpan semua peringatan dan petunjuk sebagai referensi sewaktu-waktu.

⚠ PERINGATAN KESELAMATAN ALAT SEMPROT PUNGUNG

Jangan menyemprot cairan yang mudah terbakar, seperti bensin, untuk mengurangi risiko kebakaran atau ledakan.

Selalu ikuti instruksi produsen bahan kimia yang tercatak pada label produk untuk penggunaan, pembersihan, dan penyimpanan. Bahan kimia harus disimpan jauh dari jangkauan anak-anak.

Jangan menyemprot bahan yang bahayanya tidak diketahui.

Untuk mengurangi paparan dari bahan yang disemprotkan, kenakan perlengkapan keselamatan yang dibenarkan, seperti masker wajah yang dirancang untuk menyemprotan, sarung tangan, dan perlengkapan pelindung lainnya yang sesuai.

Jangan gunakan pelarut yang mudah terbakar atau bahan pembersih abrasif untuk membersihkan alat.

Jauhkan bahan semprotan dari mata. Jika bahan semprotan terkena mata, segera cuci dengan air bersih. Jika iritasi berlanjut, segera cari bantuan medis.

PETUNJUK KESELAMATAN DAN KERJA TAMBAHAN

Waspadalah akan bahaya yang ditimbulkan oleh bahan semprotan. Sebelum menggunakan pestisida atau bahan semprotan lainnya dengan produk ini, bacalah label pada kemasan bahan dengan hati-hati, pelajari lembar data keselamatan terkini dari bahan tersebut, dan ikuti instruksinya.

Jauhkan pengamat, anak-anak, dan hewan peliharaan dari area saat menyemprot.

Pastikan tongkat penyemprot tersambung dengan benar ke gagang tongkat penyemprot sebelum menggunakan alat. Jika perlu, gunakan tang untuk memasang tongkat penyemprot ke gagang tongkat penyemprot.

Selalu ingat untuk memasang kembali dan mengencangkan penutup tangki semprot dengan benar setelah menuangkan cairan ke dalam tangki.

Hanya gunakan bahan kimia kebun dan taman kelas konsumen dan berbahan dasar air. Jangan gunakan bahan kimia kelas komersial atau bahan kimia untuk tujuan komersial atau industri.

Jangan gunakan cairan kaustik (alkali) menimbulkan panas atau cairan korosif (asam) dengan produk ini. Cairan ini dapat merusak bagian logam atau melunakkan tangki dan selang.

Jangan meninggalkan sisa atau bahan semprot di dalam tangki semprot setelah menggunakan alat. Bersihkan alat setiap selesai digunakan.

Jangan menuangkan cairan panas atau mendidih ke dalam tangki semprot. Cairan panas dapat melunakkan atau merusak selang atau tangki semprot.

Jangan mengisi tangki sampai melimpah.

Selalu periksa akan adanya kebocoran, dan perbaiki kebocoran sebelum menggunakan produk.

Area penyemprotan harus berventilasi baik.

Selalu periksa bagian dalam dan luar produk sebelum digunakan.

Cairan yang disemprotkan harus cair seperti air. Cairan yang lebih kental tidak dapat disemprotkan dengan baik.

Bahan semprotan dapat dicampur terlebih dahulu dan dituangkan ke dalam tangki semprot menggunakan corong, jika perlu.

Jangan menyemprot di tempat yang terdapat percikan, nyala api, atau sumber penyalakan lainnya. Jangan menyemprot ke arah orang atau binatang. Selalu menyemprot searah angin.

Jangan merokok, makan, atau minum saat menggunakan alat.

Jangan menyemprot langsung ke arah kulit.

Jangan biarkan bahan semprotan menyentuh kulit. Jika kontak terjadi, segera cuci dengan sabun dan air yang banyak.

Arahkan nozel langsung ke tanaman atau benda yang dimaksudkan untuk disemprotkan. Pastikan bahan semprotan diarahkan pada daerah yang tidak akan rusak oleh bahan semprotan.

Hindari menyemprotan pada hari berangin. Bahan semprotan bisa secara tidak sengaja tertutup ke tanaman atau benda yang tidak seharusnya disemprot.

Produk dapat dioperasikan dengan gagang tongkat penyemprot yang diletakkan di dalam penyangga, atau dapat dilepaskan dari penyangga dan dipegang oleh operator.

Bahaya sengatan listrik. Jangan menyemprot ke arah stopkontak listrik.

Setelah setiap penggunaan, cucilah tangan Anda dan semua area kulit yang terkena semprotan dengan saksama.

Rawat produk. Selalu periksa bagian dalam dan luar produk dengan saksama, dan periksa komponen setiap akan digunakan. Periksa akan adanya selang yang retak atau aus, kebocoran, nozel yang tersumbat, dan bagian yang hilang atau rusak. Jika rusak, mintalah produk diperbaiki sebelum digunakan. Banyak kecelakaan disebabkan oleh peralatan listrik yang kurang terawat.

Keluarkan baterai dari produk sebelum mengerikannya, membersihkannya, atau menyimpannya untuk menghindari penyalakan yang tidak disengaja.

Campur bahan kimia dengan benar-benar mematuhi instruksi produsen. Pencampuran yang salah dapat menghasilkan asap beracun atau larutan eksplosif.

Jangan pernah membiarkan anak-anak, orang dengan kemampuan fisik, indra atau mental yang kurang atau tidak berpengalaman dan berpengetahuan atau orang-orang yang tidak tahu dengan petunjuk penggunaan menggunakan mesin ini, peraturan setempat dapat membatasi usia operator.

Lepaskan paket baterai sebelum memulai pekerjaan apa pun pada produk.

Jangan membuang unit baterai bekas dalam sampah rumah tangga atau membakarnya. Distributor MILWAUKEE menawarkan untuk mengambil baterai lama guna melindungi lingkungan kita.

Jangan menyimpan paket baterai bersama benda logam (risiko arus pendek).

Hanya gunakan pengisi daya System M18 untuk mengisi daya paket baterai System M18. Jangan menggunakan unit baterai dari sistem lain.

Asam baterai dapat merembes dari baterai yang rusak akibat beban atau suhu yang ekstrem. Jika asam baterai mengenai Anda, segera cuci dengan sabun dan air. Jika mengenai mata, bilas sebanyak-banyaknya selama setidaknya 10 menit dan segera dapatkan penanganan medis.

PERINGATAN KESELAMATAN BATERAI TAMBAHAN

A PERINGATAN! Untuk mengurangi risiko kebakaran, cedera pribadi, dan kerusakan produk akibat hubungan arus pendek, jangan pernah merendam alat, baterai atau charger Anda dalam cairan atau membiarkan cairan mengalir di dalamnya. Cairan korosif atau konduktif, seperti air laut, bahan kimia industri tertentu, dan produk pemutih atau yang mengandung pemutih, dan sebagainya, dapat menyebabkan hubungan arus pendek.

KONDISI PENGGUNAAN KHUSUS

Alat semprot punggung dimaksudkan untuk penggunaan di luar ruangan, di area yang berventilasi baik.

M18 BPFP-WST

Penyemprot dirancang untuk menyemprotkan air, juga dapat digunakan untuk menyirami tanaman.

M18 BPFP-CST

Penyemprot dirancang untuk menyemprotkan bahan kimia rumah dan kebun kelas konsumen:

- Pestisida
- Herbisida selektif
- Herbisida takselektif
- Insektisida
- Fungisida
- Pupuk

Penyemprot harus digunakan hanya dengan produk perlindungan tanaman yang dibenarkan oleh otoritas pengawas produk perlindungan tanaman setempat atau nasional.

M18 BPFP-CCST

Penyemprot dirancang untuk menyemprotkan bahan kimia beton:

- Pelepas cetakan (form release)
- Bahan perawatan beton (curing compound)
- Sealant

Penyemprot harus digunakan hanya dengan bahan kimia yang dibenarkan oleh otoritas pengawas produk kimia setempat atau nasional.

A Jangan gunakan penyemprot dengan cairan yang mudah terbakar.

Hanya gunakan zat yang dibenarkan untuk digunakan dengan penyemprot portabel.

Produk tidak boleh digunakan oleh anak-anak atau oleh orang-orang yang tidak memakai perlengkapan dan pakaian pelindung diri yang memadai.

Jangan menggunakan produk untuk tujuan lain.

BATERAI

Paket baterai yang belum digunakan selama beberapa waktu harus diisi kembali dayanya sebelum digunakan.

Suhu yang melebihi 50°C akan mengurangi kinerja paket baterai. Hindari paparan berkepanjangan terhadap panas atau sinar matahari (risiko panas berlebihan).

Kontak pada pengisi daya dan paket baterai harus dijaga kebersihannya.

Untuk masa pemakaian optimal, paket baterai harus diisi dayanya hingga penuh setelah digunakan.

Untuk memaksimalkan masa pemakaian baterai, lepaskan paket baterai dari pengisi daya setelah terisi sepenuhnya.

Untuk penyimpanan paket baterai lebih dari 30 hari:

- Simpan paket baterai jika suhu berada di bawah 27°C dan jauhkan dari kelembaban.
- Simpan paket baterai dalam kondisi terisi dayanya 30% - 50%.
- Jika penyimpanan paket baterai mencapai enam bulan, isi daya baterai seperti biasa.

PERLINDUNGAN KEMASAN BATERAI

Dalam kondisi torsi yang sangat tinggi, terikat, mogok, dan korsleting yang menyebabkan arus tinggi, alat akan bergetar selama sekitar 2 detik kemudian alat akan mati. Untuk menyetel ulang, lepaskan pemicu.

Temperatur yang terlalu tinggi akan menyebabkan baterai berhenti mengalirkan daya ke produk. Jika kemasan baterai terlalu hangat, biarkan baterai mendingin sebelum melanjutkan pengoperasian. Jika produk masih tidak berfungsi, isi ulang baterai.

MENGANGKUT BATERAI LITIUM

Baterai litium-ion tunduk pada persyaratan Legislasi Barang Berbahaya.

Pengangkutan baterai ini harus dilakukan sesuai regulasi dan peraturan daerah, nasional, dan internasional.

- Baterai dapat diangkut melalui jalan darat tanpa persyaratan khusus.
- Pengangkutan komersial baterai Litium-ion oleh pihak ketiga tunduk pada peraturan Barang Berbahaya. Persiapan pengangkutan dan pengangkutan harus dilakukan oleh orang yang terlatih dan prosesnya harus didampingi oleh pakar yang terkait.

Ketika mengangkut baterai:

- Pastikan bahwa terminal kontak baterai terlindungi dan terisolasi untuk mencegah korsleting.
- Pastikan bahwa unit baterai aman dari gerakan dalam pengemasan.
- Jangan mengangkut baterai yang retak atau bocor.

Tanyakan kepada perusahaan ekspedisi untuk mendapatkan saran lebih lanjut.

PENGANGKUTAN DAN PENYIMPANAN

- Lepaskan paket baterai.
- Pastikan semua bagian produk bersih dan kering.
- Bersihkan semua material asing dari produk.
- Kuras semua bahan penyemprot dari tangki semprot sebelum penyimpanan dan pengangkutan.
- Setelah setiap penggunaan, periksa semua bagian produk akan adanya kebocoran. Kembalikan produk ke pusat servis resmi untuk perbaikan jika perlu.
- Tongkat penyemprotan dapat disimpan dalam penyangga.
- Untuk pengangkutan, amankan produk dari pergerakan atau kejatuhan agar tidak menyebabkan cedera terhadap seseorang atau produk itu sendiri.

- Simpanlah di dalam tempat yang sejuk dan berventilasi baik yang tidak dapat dijangkau oleh anak-anak. Jauhkan dari bahan-bahan korosif seperti bahan kimia untuk berkebun dan garam peluru es. Jangan simpan di luar ruangan.

RISIKO RESIDU

Bahkan ketika produk digunakan seperti yang ditentukan, masih tidak mungkin untuk sepenuhnya menghilangkan faktor risiko residual tertentu. Bahaya berikut mungkin timbul dalam penggunaan dan operator harus memberikan perhatian khusus untuk menghindari hal-hal berikut:

- sengatan listrik
 - Jangan pernah menyemprotkan cairan ke stopkontak, kabel, atau peralatan listrik.
- kontak dengan bahan berbahaya
 - Bahan semprotan dapat berbahaya jika terhirup, tertelan, atau terkena kulit atau mata. Ikuti instruksi dengan saksama dan kenakan perlindungan pelindung yang sesuai sebagaimana ditentukan.

PENYELESAIAN MASALAH

| Masalah | Kemungkinan penyebab | Solusi |
|---------------------|--|---|
| Tekanan Rendah | Daya baterai tidak cukup | Isi daya baterai. |
| Tidak ada tekanan | Daya baterai tidak cukup | Isi daya baterai. |
| Bocor | Sambungan tidak terhubung dengan benar; gasket berpori | Kencangkan kembali elemen penghubung dan ganti elemen penyegel (sealing). |
| Motor tidak bekerja | Baterai kosong atau rusak. | Isi ulang atau ganti baterai. |
| Tidak ada semprotan | Nozel semprotan buntu. | Bersihkan produk dengan udara bertekanan atau pelarut yang sesuai. |

NOZEL MAMPAT

- Segera matikan penyemprot. Pastikan pintu baterai tertutup dengan baik.
- Kenakan pakaian pelindung, seperti sarung tangan dan pelindung mata.
- Bongkar nozel dan bersihkan dengan air bersih.
- Ganti filter yang rusak.

MEMBERSIHKAN TANGKI

- Pastikan pintu baterai tertutup dengan baik.
- Lepaskan tangki dari alasnya dan letakkan di permukaan yang rata jauh dari alas tersebut untuk mencegahnya terpapar bahan kimia keras.
- Lepaskan mangkuk tangki dan isi hingga sekitar sepertiga penuh dengan air bersih. Sejumlah kecil deterjen rumah tangga yang ringan dapat ditambahkan. Jika perlu, air

hangat (maksimum 50°C) dapat digunakan. Pasang kembali tutupnya, kemudian basahi sekeliling tangki dengan air secara lembut.

- Pasang tangki, dan semprotkan air sampai tangki kosong. Pastikan untuk mengarahkan semprotan ke area yang tidak akan rusak oleh residu bahan kimia.
- Ulangi prosedur ini dengan air bersih sampai tangki benar-benar bersih. Cuci bagian luar nozel, dan lap sampai kering dengan kain.
- Cuci bagian luar tangki dengan kain yang bersih dan kering.
- Biarkan semua bagian alat benar-benar kering sebelum memasang ulang komponen dan menyimpan alat. Selalu masukkan kembali saringan sebelum mengembalikan tutup tangki.

PEMELIHARAAN

Perbaikan membutuhkan kehati-hatian ekstra dan pengetahuan, dan harus dilakukan hanya oleh seorang teknisi yang memenuhi syarat. Servis produk hanya pada pusat layanan resmi. Ketika memperbaiki, gunakan hanya suku cadang asli.

Hanya lakukan penyesuaian atau perbaikan seperti dijelaskan dalam manual ini. Untuk perbaikan lain, hubungi agen layanan resmi.

Bersihkan alat setiap selesai digunakan.

Kuras dan kosongkan tangki semprot sebelum membersihkan.

Buang bahan semprot melalui area pengisian.

Tuang semua bahan semprot dari tangki semprot ke wadah bahan kimia yang dibenarkan. Jangan menyimpan bahan kimia di dalam tangki semprot.

Gunakan air bersih untuk membersihkan dan membilas tangki semprot. Sejumlah kecil deterjen rumah tangga yang ringan dapat ditambahkan.

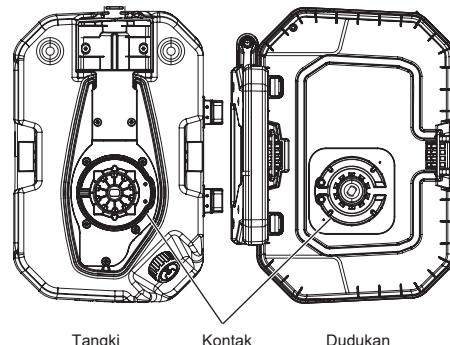
Bersihkan alat dengan kain yang bersih dan kering.

Tangki semprot mungkin perlu dibilas lebih dari satu kali.

Membersihkan kontak listrik

Jaga bagian kontak listrik antara bagian bawah tangki dan alas tetap bersih.

PERINGATAN! Keluarkan baterai dari produk sebelum membersihkan kontak listrik. Bersihkan kontak listrik hanya dengan kain kering dan bersih.



Pembuangan

Jangan sekali-kali membuang sisa bahan kimia atau larutan

pembilas yang terkontaminasi ke saluran air, pembuangan air, got, selokan jalan, atau lubang got.

Buang sisa bahan kimia dan wadah bekas sesuai dengan peraturan pembuangan limbah setempat.

AKSESORI

Gunakan hanya aksesori dan suku cadang MILWAUKEE. Jika komponen yang belum dijelaskan harus diganti, hubungi salah satu dari pusat layanan MILWAUKEE kami (lihat daftar alamat layanan/garansi kami).

Jika diperlukan, gambar pecahan komponen dapat dipesan. Sebutkan tipe produk dan nomor seri yang tertera pada label dan pesanlah gambarnya pada agen layanan setempat.

SIMBOL



PERHATIAN! PERINGATAN! BAHAYA!



Baca petunjuk dengan cermat sebelum memulai menggunakan produk.



Lepaskan paket baterai sebelum memulai pekerjaan apa pun pada produk.



Selalu gunakan pelindung mata



Pakai pelindung telinga.



Gunakan masker pelindung yang sesuai.



Gunakan pakaian pelindung.



Pakai sarung tangan.



Kenakan sepatu antislip yang kokoh.



Jangan biarkan baterai terkena hujan.
Jangan gunakan baterai di tempat yang lembap atau basah.



Jangan menyemprotkan cairan yang mudah terbakar.



Perlindungan listrik Kelas III



Lepaskan paket baterai. Jaga kontak listrik tetap bersih.



Jaga jarak aman bagi orang sekitar dari area kerja.



Jangan menyemprot orang atau binatang.



Jangan menyemprot ke dinding.



Jangan menyemprot melawan arah angin.



Jangan arahkan nozel ke atas. Semprotkan hanya ke arah bawah.



Berat kosong (termasuk unit basis, tangki, dan baterai)

V

Volt

—

Arus Searah



Jangan membuang alat-alat listrik, baterai/baterai isi ulang bersama-sama dengan sampah rumah tangga. Peralatan listrik dan baterai yang telah mencapai akhir masa pakainya harus dikumpulkan secara terpisah dan dikembalikan ke fasilitas daur ulang yang kompatibel terhadap lingkungan. Tanyakan kepada pihak berwenang atau peritel setempat mengenai daur ulang dan titik pengumpulan.

| THÔNG SỐ KỸ THUẬT | M18 BPFPH | M18 BPFP-CST | M18 BPFP-CCST | M18 BPFP-WST |
|--|--|----------------------|----------------------|--------------|
| Dung tích bình | 15 L | 15 L | 15 L | 15 L |
| Tốc độ dòng chảy (xem phần hình ảnh trên trang 18) | | | | |
| Khoảng cách phun | 7,6 m | 7,6 m | | |
| Áp suất làm việc tối đa | 8.27 bar | 8.27 bar | 4.14 bar | |
| Áp suất bên trong bình | 827 kPa | 827 kPa | 414 kPa | |
| Bình chứa cặn | 250 mL | 250 mL | 250 mL | |
| Bộ lọc nạp kích thước lưới | 1,7 mm | 1,7 mm | 1,7 mm | |
| Bộ lọc hút kích thước lưới | 0.12 / 0.2 mm | 0.12 / 0.2 mm | 0.12 / 0.2 mm | |
| Tốc độ động cơ (tối đa) | 2900 min ⁻¹ | | | |
| Điện áp pin | 18 V | | | |
| Đơn vị cơ sở trọng lượng | 4,2 kg | | | |
| Trọng lượng rỗng (bao gồm bộ phận cơ bản, bình chứa và pin 4,0 Ah) | 8,6 kg | 8,6 kg | 8,7 kg | |
| Trọng lượng hoạt động (bao gồm 15 L chất lỏng ở 20°C) | 23,6 kg | 23,6 kg | 23,7 kg | |
| Nhiệt độ môi trường khuyến nghị khi vận hành | -18 – +50 °C | | | |
| Loại pin được khuyến nghị | M18B, M18 HB | | | |
| Bộ sạc được khuyến nghị | M12-18C, M12-18FC, M12-18AC, M12-18C3 | | | |
| Thông tin về tiếng ồn | | | | |
| Giá trị đo được xác định theo tiêu chuẩn EN 60745. | | | | |
| Cấp độ áp suất âm thanh trọng số A | 72 dB (A) | 71 dB (A) | 67 dB (A) | |
| Độ bất định K | 3 dB (A) | 3 dB (A) | 3 dB (A) | |
| Cấp độ công suất âm thanh trọng số A | 85 dB (A) | 84 dB (A) | 80 dB (A) | |
| Độ bất định K | 3 dB (A) | 3 dB (A) | 3 dB (A) | |
| Đeo thiết bị bảo vệ tai. | | | | |
| Thông tin về độ rung | | | | |
| Tổng giá trị rung chấn (tổng véc-tơ theo ba trục) được xác định theo tiêu chuẩn EN 60745 | | | | |
| Giá trị phát thải rung chấn $a_{h,W}$ | 2.8 m/s ² | 1.4 m/s ² | 1.3 m/s ² | |
| Độ bất định K | 1.5 m/s ² | 1.5 m/s ² | 1.5 m/s ² | |

* Tốc độ dòng chảy phụ thuộc vào phương tiện phun được sử dụng, chiều cao dòng chảy và các ảnh hưởng của môi trường như điều kiện gió.

CẢNH BÁO!

Mức độ phát rung chấn được đưa ra trong bảng thông tin này đã được đo theo thử nghiệm chuẩn hóa nêu trong Tiêu chuẩn EN 60745 và có thể được sử dụng để so sánh sản phẩm này với sản phẩm khác. Nó có thể được sử dụng để đánh giá sơ bộ về mức độ chịu tiếng ồn.

Mức phát thải rung chấn đã công bố thể hiện cho việc sử dụng chính của công cụ. Tuy nhiên, nếu sản phẩm được sử dụng cho các ứng dụng khác nhau, với các phụ kiện khác nhau hoặc được bảo dưỡng kém, thì mức độ phát rung chấn có thể khác nhau. Điều này có thể làm tăng đáng kể mức độ chịu tiếng ồn trong tổng thời gian làm việc.

Việc ước tính mức độ tiếp xúc với rung chấn cũng cần tính đến số lần tắt súng sản phẩm hoặc khi sản phẩm đang chạy nhưng không thực sự thực hiện công việc. Điều này có thể làm giảm đáng kể mức độ chịu tiếng ồn trong tổng thời gian làm việc.

Xác định các biện pháp an toàn bổ sung để bảo vệ người vận hành khỏi các tác động của rung chấn, như bảo trì sản phẩm và các phụ kiện, giữ cho tay ấm, sắp xếp các quy trình làm việc.

⚠ CÀNH BÁO! Đọc kỹ hướng dẫn, làm quen với các điều khiển và sử dụng đúng sản phẩm. Không tuân thủ những cảnh báo và chỉ dẫn có thể dẫn đến giật điện, hỏa hoạn và/hoặc chấn thương nghiêm trọng.

Giữ lại tất cả những cảnh báo và chỉ dẫn để tham khảo sau này.

⚠ CÀNH BÁO AN TOÀN MÁY PHUN ĐEO LƯNG

Không phun chất lỏng dễ cháy, chẳng hạn như xăng, dễ giảm nguy cơ cháy hoặc nổ.

Luôn làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất hóa chất được in trên nhãn sản phẩm của họ khi sử dụng, vệ sinh và bảo quản. Nên bảo quản hóa chất ngoài tầm với của trẻ em.

Không phun bất kỳ vật liệu nào mà không xác định được mối nguy hiểm.

Để giảm tiếp xúc với vật liệu phun, hãy đeo vật dụng an toàn đã được phê duyệt, chẳng hạn như khẩu trang được thiết kế để phun, găng tay và các vật dụng bảo hộ thích hợp khác.

Không sử dụng dung môi dễ cháy hoặc chất tẩy rửa ăn mòn để làm sạch sản phẩm.

Để vật liệu phun xa mắt. Nếu vật liệu phun tiếp xúc với mắt, hãy rửa ngay bằng nước sạch. Nếu vẫn còn kích ứng, ngay lập tức tìm kiếm sự trợ giúp y tế.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN VÀ HOẠT ĐỘNG BỔ SUNG

Nhận biết bất kỳ mối nguy hiểm nào do vật liệu phun gây ra. Trước khi sử dụng bất kỳ loại thuốc trừ sâu hoặc vật liệu phun nào khác với sản phẩm, hãy đọc kỹ nhãn trên thùng chứa ban đầu, nghiên cứu bảng dữ liệu an toàn hiện tại của phương tiện và làm theo hướng dẫn.

Không để người không liên quan, trẻ em và vật nuôi vào gần khu vực trong khi phun.

Đảm bảo rằng cần phun được kết nối chắc chắn với tay cầm cần phun trước khi sử dụng sản phẩm. Nếu cần, hãy sử dụng kim để gắn cần phun vào tay cầm cần phun.

Nhớ thay đúng cách và vặn chặt nắp bình phun sau khi đổ chất lỏng vào bình phun.

Chỉ sử dụng các hóa chất dành cho cỏ và vườn cây thích hợp cho người tiêu dùng. Không sử dụng hóa chất cấp thương mại hoặc hóa chất cho mục đích thương mại hoặc công nghiệp.

Không sử dụng chất lỏng ăn da (kiềm) tự gia nhiệt hoặc ăn mòn (axit) với sản phẩm. Những chất lỏng này có thể ăn mòn các bộ phận kim loại hoặc làm suy yếu bình chứa và ống mềm.

Không để lại cặn hoặc vật liệu phun trong bình phun sau khi sử dụng sản phẩm. Vệ sinh sản phẩm sau mỗi lần sử dụng.

Không đổ chất lỏng nóng hoặc sôi vào bình phun. Chất lỏng nóng có thể làm suy yếu hoặc làm hỏng ống mềm hoặc bình phun.

Không nạp quá đầy bình.

Luôn kiểm tra rò rỉ và điều chỉnh trước khi sử dụng sản phẩm.

Khu vực phun phải thông thoáng.

Luôn kiểm tra bên trong và bên ngoài của sản phẩm trước mỗi lần sử dụng.

Chất lỏng được phun phải loãng như nước. Chất lỏng đặc hơn dẫn đến phun không đúng cách.

Vật liệu phun có thể được trộn trước và đổ vào bình phun bằng phễu, nếu cần.

Không phun ở nơi có tia lửa, ngọn lửa hoặc các nguồn gây cháy khác. Không phun theo hướng có người hoặc động vật. Luôn luôn phun theo hướng gió thổi.

Không hút thuốc, ăn hoặc uống trong khi sử dụng sản phẩm.

Không xát trực tiếp vào da.

Không để vật liệu phun tiếp xúc với da. Nếu xảy ra tiếp xúc, hãy rửa ngay bằng xà phòng và nhiều nước.

Hướng vòi phun trực tiếp vào cây hoặc đồ vật định phun. Đảm bảo rằng vật liệu phun hướng vào khu vực không bị vật liệu phun làm hỏng.

Tránh phun vào những ngày có gió. Vật liệu phun có thể vô tình bị thổi vào cây trồng hoặc các vật không nên phun.

Sản phẩm có thể được vận hành khi tay cầm cần phun nằm trong giá đỡ, hoặc có thể được tháo ra khỏi giá đỡ và được người vận hành giữ.

Nguy hiểm điện giật. Không phun về phía ổ cắm điện.

Sau mỗi lần sử dụng, hãy rửa kỹ tay và bất kỳ vùng da nào tiếp xúc với chất phun.

Bảo trì sản phẩm. Kiểm tra kỹ bên trong và bên ngoài của sản phẩm và kiểm tra các thành phần trước mỗi lần sử dụng. Kiểm tra các ống mềm xem có bị nứt và xuống cấp, rò rỉ không, đầu phun có bị tắc và các bộ phận có bị thiếu hoặc hư hỏng không. Nếu bị hỏng, hãy sửa chữa sản phẩm trước khi sử dụng. Nhiều tai nạn xảy ra do các sản phẩm được bảo trì kém.

Tháo pin khỏi sản phẩm trước khi xả, vệ sinh hoặc cất giữ để tránh khởi động ngẫu nhiên.

Trộn các hóa chất theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất. Trộn hỗn hợp không chính xác có thể tạo ra khói độc hoặc dung dịch nổ.

Không bao giờ cho phép trẻ em, người có chức năng thể chất, giác quan hoặc nhận thức suy giảm, người thiểu kiển thức và kinh nghiệm, hoặc những người không biết những hướng dẫn này sử dụng sản phẩm. Các quy định của địa phương có thể hạn chế tuổi tác của người vận hành.

Tháo pin trước khi bắt đầu thao tác với sản phẩm.

Không thải bỏ pin cũ theo rác thải sinh hoạt hoặc đốt chúng. Các nhà phân phối MILWAUKEE đề nghị được lấy lại các pin cũ để bảo vệ môi trường của chúng ta.

Không bảo quản pin cùng với vật dụng kim loại (nguy cơ ngắn mạch).

Chỉ sử dụng các bộ sạc hệ M18 để sạc pin hệ M18. Không sử dụng bình pin từ các hệ thống khác.

Axit trong pin có thể rò rỉ từ pin bị hư hại trong điều kiện nhiệt độ khắc nghiệt hoặc tái quá nồng. Nếu bị tiếp xúc với axit trong pin, hãy rửa ngay lập tức bằng xà phòng và nước. Trong trường hợp axit tiếp xúc với mắt, hãy rửa sạch trong ít nhất 10 phút và ngay lập tức đi khám bác sĩ.

CÁC CÀNH BÁO AN TOÀN BỔ SUNG CHO PIN

⚠ CÀNH BÁO! Để giảm nguy cơ hỏa hoạn, chấn thương cá nhân và hư hại sản phẩm do ngắn mạch, không bao giờ nhúng sản phẩm, pin hay bộ sạc trong chất lỏng hoặc cho phép chất lỏng xâm nhập vào chúng. Các chất lỏng ăn mòn hoặc dẫn điện, ví dụ như nước biển, một số hóa chất công nghiệp, và chất tẩy hoặc sản phẩm chứa chất tẩy, v.v., đều có thể gây ngắn mạch.

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG CỤ THỂ

Máy phun đeo lưng được thiết kế để sử dụng ngoài trời ở khu vực thông gió tốt.

M18 BPFP-WST

Máy phun được thiết kế để phun nước và cũng có thể được sử dụng để tưới cây.

M18 BPFP-CST

Máy phun được thiết kế để phun các loại hóa chất cấp thích hợp cho người tiêu dùng trong nhà và vườn:

- Thuốc trừ sâu
- Thuốc diệt cỏ có chọn lọc
- Thuốc diệt cỏ không chọn lọc
- Thuốc diệt côn trùng
- Thuốc diệt nấm
- Phân bón

Máy phun chỉ được sử dụng với các sản phẩm bảo vệ thực vật được cơ quan quản lý địa phương hoặc quốc gia phê duyệt về các sản phẩm bảo vệ thực vật.

M18 BPFP-CCST

Máy phun được thiết kế để phun hóa chất bê tông:

- Hình thức phát hành
- Các hợp chất đóng rắn
- Các chất bít kín

Máy phun chỉ được sử dụng với các sản phẩm hóa chất được cơ quan quản lý địa phương hoặc quốc gia phê duyệt về các sản phẩm hóa chất.

A Không sử dụng bình phun với chất lỏng dễ cháy.

Chỉ sử dụng các chất được phép sử dụng với bình phun cầm tay.

Không được để trẻ em hoặc người không đeo, mặc đầy đủ thiết bị và trang phục bảo hộ cá nhân sử dụng máy phun.

Không sử dụng sản phẩm cho bất kỳ mục đích nào khác.

PIN

Pin chưa được sử dụng trong một thời gian dài nên được sạc lại trước khi sử dụng.

Nhiệt độ vượt quá 50°C làm giảm hiệu năng của bình pin. Tránh tiếp xúc trong thời gian dài với nhiệt độ hoặc ánh nắng mặt trời (nguy cơ quá nhiệt).

Các đầu tiếp xúc của bộ sạc và pin phải được giữ sạch.

Để có tuổi thọ tối ưu, các bình pin phải được sạc đầy sau mỗi lần sử dụng.

Để đảm bảo tuổi thọ pin lâu nhất có thể, hãy rút pin ra khỏi bộ sạc sau khi nó được sạc đầy.

Khi cất trữ pin lâu hơn 30 ngày:

- Bảo quản pin ở nơi khô, có nhiệt độ dưới 27°C.
- Bảo quản pin trong điều kiện sạc 30% - 50%
- Sau mỗi 6 tháng bảo quản, sạc pin như bình thường.

BẢO VỆ PIN

Trong các tình huống lực siết cao, kẹp, kẹt và ngắn mạch có thể tăng cường độ dòng điện, sản phẩm rung khoảng 2 giây, và sau đó tắt. Để đặt lại, hãy nhả cò ra.

Nhiệt độ quá cao sẽ làm cho pin ngừng cấp nguồn cho sản phẩm. Nếu chạm vào bộ pin quá nóng, hãy để pin nguội đi trước khi tiếp tục hoạt động. Nếu sản phẩm vẫn không hoạt động, hãy sạc lại pin.

VẬN CHUYỂN PIN LITHIUM

Các pin lithium-ion cần tuân thủ Luật về Hàng hóa Nguy hiểm.

Việc vận chuyển các pin này phải được thực hiện theo các

điều kiện và quy định của địa phương, quốc gia và quốc tế.

- Pin có thể được vận chuyển bằng đường bộ mà không có yêu cầu nào khác.
- Việc vận chuyển thương mại pin lithium-ion bởi các bên thứ ba cần tuân thủ quy định về Hàng hóa Nguy hiểm. Việc chuẩn bị vận chuyển và vận chuyển cần được thực hiện bởi những người được đào tạo phù hợp và quy trình này phải được giám sát bởi các chuyên gia trong ngành.

Khi vận chuyển pin:

- Đảm bảo các đầu tiếp xúc của pin được bảo vệ và cách điện để ngăn ngắn mạch.
- Đảm bảo pin được cố định để không di chuyển trong bao bì.
- Không vận chuyển các pin bị nứt hoặc rò rỉ.

Kiểm tra với công ty chuyển tiếp để được tư vấn thêm.

VẬN CHUYỂN VÀ CẮT GIỮ

- Tháo pin.
- Đảm bảo rằng tất cả các bộ phận của sản phẩm sạch sẽ và khô ráo.
- Làm sạch tất cả các tạp chất khỏi sản phẩm.
- Xả hết vật liệu phun ra khỏi bình phun trước khi bảo quản và vận chuyển.
- Sau mỗi lần sử dụng, hãy kiểm tra rò rỉ ở tất cả các bộ phận của sản phẩm. Gửi lại sản phẩm cho trung tâm bảo dưỡng được ủy quyền để sửa chữa nếu cần.
- Cần phun có thể được cắt giữ trong giá đỡ.
- Đối với vận chuyển, bảo vệ sản phẩm tránh di chuyển hoặc rơi xuống để tránh thương tích cho người hoặc làm hỏng sản phẩm.
- Cắt giữ sản phẩm ở nơi thoáng mát, khô ráo và thông thoáng, chỗ trẻ em không thể tiếp cận được. Để sản phẩm tránh xa các chất gây ăn mòn, chẳng hạn như hóa chất làm vỡ và muối khử. Không cắt giữ sản phẩm ngoài trời.

RỦI RO CÓ HỮU

Ngay cả khi sử dụng sản phẩm theo chỉ định, thì vẫn không thể loại bỏ hoàn toàn các yếu tố rủi ro còn lại. Các mối nguy hiểm sau đây có thể phát sinh khi sử dụng sản phẩm và người vận hành cần đặc biệt chú ý để tránh những điều sau đây:

- điện giật
 - Không bao giờ phun chất lỏng về phía ống cắm, dây cáp hoặc thiết bị điện.
- tiếp xúc với các chất độc hại
 - Vật liệu dạng xịt có thể gây hại nếu hít phải, nuốt phải hoặc tiếp xúc với da hoặc mắt. Tuân thủ kỹ theo các hướng dẫn và sử dụng vật dụng bảo hộ thích hợp theo quy định.

XỬ LÝ SỰ CỐ

| Sự cố | Nguyên nhân có thể | Giải pháp |
|------------------|--------------------|-------------|
| Áp suất thấp | Không sạc đủ pin | Sạc bộ pin. |
| Không có áp suất | Không sạc đủ pin | Sạc bộ pin. |

| | | |
|--------------------|----------------------------------|--|
| Rò rỉ | Kết nối không đúng cách; đệm xốp | Siết chặt các bộ phận kết nối và thay thế các bộ phận làm kín. |
| Động cơ không chạy | Pin bị hết hoặc bị lỗi. | Sạc lại hoặc thay thế bộ pin. |
| Không phun | Vòi phun bị tắc. | Làm sạch sản phẩm bằng khí nén hoặc dung môi thích hợp. |

VÒI PHUN BỊ TẮC

- Tắt máy phun ngay lập tức. Đảm bảo rằng cửa pin được đóng chắc chắn.
- Sử dụng vật dụng bảo hộ, chẳng hạn như găng tay và kính bảo vệ mắt.
- Tháo rời các đầu phun và làm sạch bằng nước sạch.
- Thay thế các bộ lọc bị lỗi.

LÀM SẠCH BÌNH

- Đảm bảo rằng cửa pin được đóng chắc chắn.
- Tháo bình ra khỏi đế và đặt bình trên một bề mặt bằng phẳng cách xa đế để ngăn việc tiếp xúc với các hóa chất mạnh.
- Tháo cốc chứa và đổ nước sạch vào đầy đến 1/3. Có thể thêm một lượng nhỏ chất tẩy rửa gia dụng nhẹ. Nếu cần, có thể sử dụng nước ấm (tối đa 50°C). Đậy nắp và xả nhẹ nước xung quanh bể.
- Lắp bình và phun nước cho đến khi hết bình. Đảm bảo hướng vòi phun về phía khu vực không bị hư hại bởi hóa chất tồn dư.
- Lặp lại quy trình với nước sạch cho đến khi bình sạch hoàn toàn. Rửa bên ngoài đầu phun và lau khô bằng vải.
- Lau bên ngoài bình bằng vải khô và sạch.
- Để tất cả các phần của sản phẩm khô hoàn toàn trước khi lắp lại các bộ phận và cất giữ thiết bị. Luôn lắp lại bộ lọc trước khi thay nắp bình.

BẢO TRÌ

Chỉ kỹ thuật viên bảo dưỡng có trình độ mới được thực hiện bảo dưỡng và người này phải cẩn thận và có kiến thức chuyên sâu. Yêu cầu trung tâm bảo dưỡng được ủy quyền thực hiện bảo dưỡng sản phẩm. Khi bảo dưỡng, chỉ sử dụng các bộ phận thay thế gốc.

Chỉ thực hiện điều chỉnh hoặc sửa chữa được mô tả trong hướng dẫn này. Đối với các sửa chữa khác, hãy liên hệ với trung tâm bảo dưỡng được ủy quyền để họ thực hiện.

Vệ sinh sản phẩm sau mỗi lần sử dụng.

Xả và đổ hết bình phun trước khi làm sạch.

Xả vật liệu phun qua khu vực nạp.

Xả tất cả các vật liệu phun từ bình phun vào vật chứa hóa chất đã được phê duyệt. Không lưu trữ hóa chất trong bình phun.

Dùng nước sạch để vệ sinh và súc rửa bình phun. Có thể thêm một lượng nhỏ chất tẩy rửa gia dụng nhẹ.

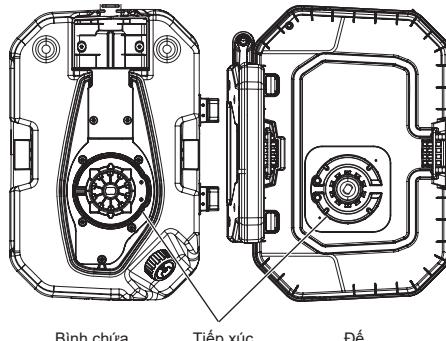
Lau sản phẩm bằng khăn sạch và khô.

Có thể cần phải rửa bình phun nhiều lần.

VỆ SINH CÁC ĐIỂM TIẾP XÚC ĐIỆN

Giữ sạch sẽ các trụ tiếp xúc điện giữa đáy bình và đế.

CẢNH BÁO! Tháo pin khỏi sản phẩm trước khi lau các điểm tiếp xúc điện. Chỉ vệ sinh các điểm tiếp xúc bằng khăn sạch và khô.



THAI BỎ

Không bao giờ thái bỏ hóa chất còn sót lại hoặc dung dịch tẩy rửa bị nhiễm bẩn vào đường nước, cống, rãnh, rãnh thoát nước đường phố hoặc hồ ga.

Thái bỏ các hóa chất còn sót lại và các vật chứa đã sử dụng theo quy định về xử lý chất thải của địa phương.

PHỤ KIỆN

Chỉ sử dụng các phụ kiện và phụ tùng của MILWAUKEE. Nếu cần thay thế các thành phần không được mô tả, vui lòng liên hệ với một trong các đại lý bảo dưỡng MILWAUKEE của chúng tôi (xem danh sách địa chỉ bảo dưỡng của chúng tôi).

Nếu cần, có thể yêu cầu xem hình vẽ mô tả chi tiết các bộ phận. Vui lòng nêu rõ số sé-ri cũng như loại sản phẩm được in trên nhãn và yêu cầu bản vẽ tại các trung tâm dịch vụ địa phương của bạn.

BIỂU TƯỢNG



CHÚ Ý! CẢNH BÁO! NGUY HIỂM!



Vui lòng đọc cẩn thận hướng dẫn trước khi sử dụng máy.



Tháo pin trước khi bắt đầu thao tác với sản phẩm.



Luôn đeo kính bảo hộ.



Đeo thiết bị bảo vệ tai.



Đeo đồ che mặt bảo vệ phù hợp.



Sử dụng vật dụng bảo hộ.



Đeo găng tay.



Đeo giày chắc chắn chống trượt.



Không cho pin ra ngoài trời mưa. Không sử dụng pin ở những nơi bị ẩm hoặc ướt.



Không phun chất lỏng dễ cháy.



Bảo vệ chống điện loại III



Tháo pin. Giữ sạch các điểm tiếp xúc điện.



Yêu cầu những người xung quanh giữ khoảng cách an toàn với khu vực làm việc.



Không phun vào người hoặc động vật.



Không phun vào tường.



Không phun ngược chiều gió.



Không hướng vòi phun lên trên. Chỉ xịt xuống dưới.



Trọng lượng rỗng (bao gồm bộ phận cơ bản, bình chứa và pin)



Điện thé



Dòng điện một chiều



Không vứt bỏ các dụng cụ điện, pin/pin có thể sạc lại cùng với rác thải sinh hoạt. Các dụng cụ điện và pin đã hết hạn sử dụng phải được thu gom riêng và đưa về một cơ sở tái chế phù hợp với môi trường. Xác nhận với chính quyền địa phương hoặc nhà bán lẻ để được tham vấn về việc tái chế và điểm thu gom.

取扱説明書

M18™ スイッチタンクシステム

MODEL : M18 BPFPH

M18 BPFP-CST/CCST/WST

もくじ

| | |
|---------------------------------------|-----------|
| はじめに | 75 |
| 重要なお知らせ | 75 |
| 本製品の使用目的 | 75 |
| 保証 / 免責について | 75 |
| アフターサービスについて | 75 |
| オプション品について | 75 |
| 製品本体の構成について | 76 |
| 仕様 | 77 |
| 本製品のラベルについて | 79 |
| 安全上のご注意 | 81 |
| 表示と記号について | 81 |
| 電動工具の取り扱いに関する安全事項 | 81 |
| 騒音防止規制について | 84 |
| 本製品の取り扱いに関する安全事項 | 85 |
| 充電器・バッテリーの安全事項 | 88 |
| バッテリーを末永く使用するために | 91 |
| バッテリーの保護機能について | 91 |
| リチウム電池の輸送について | 91 |
| リチウム電池のリサイクルについて | 91 |
| 各部のなまえ・機能 | 92 |
| 本体 | 92 |
| 充電器 | 96 |
| バッテリー | 98 |
| 使い方 | 99 |
| 充電方法 | 99 |
| バッテリーの取付け方 / 取外し方 | 100 |
| タンクの取付け方 / 取外し方 | 101 |
| 噴霧液の入れ方 | 102 |
| ノズルの交換方法 | 103 |
| ノズルの分解方法 (M18 BPFP-CST/CCST) | 104 |

| | |
|---------------------------|------------|
| ノズルの調整方法 | |
| (M18 BPFP-CST/CCST) | 104 |
| ノズルの調整方法 | |
| (M18 BPFP-WST) | 106 |
| 噴霧圧の調整方法 | |
| (噴霧圧調整ダイヤルの使い方) | 107 |
| ベルトの調整方法 | |
| | 108 |
| バックルの連結方法 | |
| | 109 |
| トリガーの使い方 | |
| | 110 |
| 噴霧方法 | |
| | 111 |
| 洗净方法 (後片づけ) | |
| | 114 |
| メンテナンス | 120 |
| お手入れについて | 120 |
| 困ったときは | 121 |
| 故障かな?と思ったときは | 121 |
| お問い合わせ先 | 122 |

この度は弊社製品をお買い上げいただきましてありがとうございます。

- 本製品をご使用になる前に、この取扱説明書をよくお読みください。
- この取扱説明書をお読みになったあとは、いつでも読むことができる場所に、大切に保管してください。

重要なお知らせ

- 本製品は、この取扱説明書に記載の使用方法、安全に関する指示事項を守ってお使いください。ご不明な点やアフターサービスについては、最寄りの弊社サービスハブにお問い合わせください。
- 本製品は、電動工具の使用経験や知識に乏しい人や、正しい操作ができない人が使用したり、触れたりすることを意図して設計されていません。該当者が作業する場合は、然るべき責任者が、安全で正しい本製品の使用方法を指導し、この責任者の管理および監督下において実施してください。なお、子供に対しては、いかなる場合においても本製品を使用したり、触ったりすることのないように厳重に保管してください。
- 本製品を本来の使用目的以外で使用しないでください。本来の使用目的以外で使用したり、この取扱説明書に記載されていない方法で使用した場合の安全性や性能は、保証できません。
- 本製品を譲渡や転売、貸与される場合は、必ずこの取扱説明書も相手の方にお渡しください。
- この取扱説明書の版権は、弊社が所有しています。この取扱説明書の全体または一部を弊社の事前の文書による同意なしに複写、編集、翻訳しないでください。また、読み取りのできるいかなる電子装置や機器(スキャナーなど)にも転写しないでください。
- この取扱説明書を紛失や損傷された場合は、速やかにお買い上げの販売店、または弊社にご連絡ください。
- 本製品を廃棄する場合は、各国・自治体の法令/条例に従って廃棄してください。
- この取扱説明書で説明している図やイラストは、抽象化/省略化している部分があります。

本製品の使用目的

本製品は、電源ケーブルによる電気の供給を受けることなく、農薬や工業用薬剤、または水を電動で噴霧する目的で設計されています。

本製品は、ベースユニット（M18 BPFPH）とタンク（M18 BPFP-※）を組み合わせて使用します。

※使用するタンクによって、噴霧できる液体が異なります。必ず、使用目的に適応するタンクを使用してください。タンクの使用目的については、「製品本体の構成について」（☞ 4ページ）で確認してください。

保証 / 免責について

保証事項については、保証書に記載されています。本製品が故障した場合は、保証書の記載事項に従って修理いたします。

免責事項については、下記のとおりです。

- お客様の誤った使い方、取扱説明書に記載されていない使い方に起因する損害について、弊社は一切の責任を負いません。
- 本製品の品質・機能、および取扱説明書に関して、お客様の使用目的に対する適合性、市場性などについて、弊社は一切の保証をいたしません。また、本製品を使用した作業の結果や、そこから生じる直接的・間接的損害に対しても責任を負いません。
- 本製品、および取扱説明書を使用して得られる結果について、弊社は一切の保証をいたしません。

アフターサービスについて

修理は保証書に記載した最寄りの弊社サービスハブにて相談ください。

交換部品については、弊社の純正品をご使用ください。部品の購入については、お買い上げの販売店、または最寄りの弊社サービスハブにて連絡ください。

なお、本製品に関するお問い合わせは、インターネットからでも可能です。下記のURLからお問い合わせください。

www.milwaukeetool.co.jp

オプション品について

本製品でご利用可能なオプション品については、最寄りの弊社サービスハブ、または弊社にお問い合わせください。

※充電器とバッテリーは、キット版をお買い上げの場合に付属します。キット版でない場合は、別途お買い求めください。

はじめに

製品本体の構成について

本製品の本体は、下記に示すベースユニットといずれかのタンクで構成されます。

お買い上げいただきました製品によって、タンクの使用目的が異なります（付属しているタンクではない場合でも、タンクを別途単品でお買い求めいただくことで、使用目的に応じた作業を行うことができます）。

| ベースユニット | タンク | | |
|---|---|--|--|
| M18 BPFPH | M18 BPFP-CST | M18 BPFP-CCST | M18 BPFP-WST |
|  |  特徴： タンクのキャップ、ラベルを緑色で識別しています。 |  特徴： タンクのキャップ、ラベルを黒色で識別しています。 |  特徴： タンクのキャップ、ラベルを青色で識別しています。 |
| | 使用目的： 農薬を噴霧するためのタンクです。主には、下記の薬品/薬剤を噴霧する目的で使用します（※1）。 <ul style="list-style-type: none">・ 農薬・ 選択性除草剤・ 非選択性除草剤・ 殺虫剤・ 殺菌剤・ 肥料 | 使用目的： 工業用薬剤（コンクリート化学物質）を噴霧するためのタンクです。主には、下記の薬品/薬剤を噴霧する目的で使用します（※2）。 <ul style="list-style-type: none">・ フォーム・ 硬化性コンパウンド・ シーラント | 使用目的： 水を噴霧するためのタンクです。水以外の噴霧には、使用しないでください。 <ul style="list-style-type: none">・ 植物の水やりなどに適しています。 |

※1：薬品/薬剤は、関連の法令/条例や、使用する薬品/薬剤の取扱説明書に従って、適切に使用してください。承認されていない薬品/薬剤は、使用しないでください。

保護植物に対しては、薬品/薬剤の使用や薬品/薬剤の種類について、注意してください。

※2：薬品/薬剤は、関連の法令/条例や、使用する薬品/薬剤の取扱説明書に従って、適切に使用してください。承認されていない薬品/薬剤は、使用しないでください。

仕様

本体の仕様（ベースユニット：M18 BPFPH）

| | |
|---------------|------------------------|
| ポンプ運転速度（最大） | 2900 min ⁻¹ |
| バッテリー電圧 | 18 V |
| 質量（バッテリー非装着時） | 4.2 kg |
| 推奨動作温度 | -18°C – +50°C |
| 適合するバッテリーの型式 | M18 バッテリー |
| 適合する充電器の型式 | M18バッテリー用充電器 |

本体の仕様（タンク：M18 BPFP-CST/CCST/WST）

| | MODEL : M18 BPFP-CST | MODEL : M18 BPFP-CCST | MODEL : M18 BPFP-WST |
|--------------------|-------------------------|--------------------------|-------------------------|
| タンク容量 | 15 L | | |
| 噴霧流量（最大）（※1） | 2070 mL/min | 4025 mL/min | 4600 mL/min |
| 噴霧距離（最大）（※1） | 7.6 m | 7.6 m | – |
| タンク内圧力（最大） | 827 kPa | 827 kPa | 414 kPa |
| 計量カップ容量 | 250 mL | | |
| メッシュサイズ：フィラーフィルター | 1.7 mm | | |
| メッシュサイズ：サクションフィルター | 0.12 / 0.2 mm | | |
| 質量（※2） | 8.6 kg | 8.6 kg | 8.7 kg |
| 実装時質量（※3） | 23.6 kg | 23.6 kg | 23.7 kg |

騒音・振動情報（EN 60745に準拠した正常時の測定値）※本製品の使用時は、耳栓の着用が必要です。

| | | | |
|-----------------|---------------|---------------|---------------|
| 騒音音圧レベル（A特性） | 72 dB(A)±3 dB | 71 dB(A)±3 dB | 67 dB(A)±3 dB |
| 騒音音響パワーレベル（A特性） | 85 dB(A)±3 dB | 84 dB(A)±3 dB | 80 dB(A)±3 dB |

騒音・振動情報（EN 60745に準拠した正常時の測定値）

| | | | |
|------------------------------------|--|--|--|
| 振動打撃最大時（3つの軸のベクトルの合計） 振動エミッション値 | 2.8 m/s ² ±1.5 m/s ² | 1.4 m/s ² ±1.5 m/s ² | 1.3 m/s ² ±1.5 m/s ² |
|------------------------------------|--|--|--|

※1：噴霧流量や噴霧距離は、噴霧する液体や噴霧の高さ、環境（風の状態など）、使用するノズル、噴霧圧によって異なります。噴霧流量の詳細については、「噴霧圧の調整方法」（☞ 35ページ）を参照してください。

※2：タンクが空の場合の総質量です。ベースユニット、4.0 Ahバッテリー、およびタンクの質量を含みます。

※3：実際の作業時の総質量です。ベースユニット、4.0 Ahバッテリー、タンク、および20°Cで15 Lの噴霧液を含みます。

はじめに

お知らせ:

下記に記載した充電器とバッテリーは、キット版をお買い上げの場合に付属します。キット版でない場合は、別途お買い求めください。

充電器の仕様

| | |
|-----------------------|----------------------|
| 型式 | M12-18FC 充電器 |
| 入力電圧 | 単相AC100 V (50/60 Hz) |
| 出力電圧 | 18 V |
| 充電電流 | 6 A |
| 充電時間 (2.0 Ahバッテリー充電時) | 約26 分 (※4) |
| 質量 | 703 g |

※4: 充電時間は目安です。バッテリーの状態や周囲温度によって、充電時間は長くなることがあります。

バッテリーの仕様

| | |
|------|-----------|
| 型式 | M18 バッテリー |
| 出力電圧 | 18 V |

その他、定格値などについては、バッテリー本体のラベルを参照してください。

本製品のラベルについて

本製品のラベルには、下記のマークが含まれることがあります。

本体に記されたマークとその内容



…… 危険/警告/注意マークです。



…… 取扱説明書をお読みください。



…… 作業前の調整時や保守・点検時は、
…… 本体からバッテリーを取り外してください。



…… 薬品/薬剤の取扱い時や噴霧作業時は、
…… 保護メガネを着用してください。



…… 噴霧作業時は、耳栓を着用してください。



…… 薬品/薬剤の取扱い時や噴霧作業時は、
…… 保護マスクを着用してください。



…… 薬品/薬剤の取扱い時や噴霧作業時は、
…… 防護服を着用してください。



…… 薬品/薬剤の取扱い時や噴霧作業時は、
…… 保護手袋を着用してください。



…… 薬品/薬剤の取扱い時や噴霧作業時は、
…… つま先が保護された滑らない安全靴を
…… 着用してください。



…… バッテリーを腐食性、または導電性の
…… 液体に接触させないでください。



…… 挥発性物質を噴霧しないでください。



…… 人や動物の近くで噴霧しないでください。
…… 人や動物を遠ざけてください。



…… 人や動物に向けて噴霧しないでください。

本体に記されたマークとその内容



…… 壁に向けて噴霧しないでください。



…… 風下から噴霧しないでください。



…… ノズルを上に向けて噴霧しないでくだ
さい。
…… 下に向けて噴霧してください。



…… 端子は、バッテリーを取り外してから
…… 清掃してください。



…… 電動工具、充電器、バッテリーを廃棄
…… する場合は、各國・自治体の法令/条例
…… に従って廃棄してください。

…… リチウム電池（バッテリー）は、リサ
イクルできる資源です。使用済みのリ
チウム電池は、リサイクルのために弊
社で回収しています。

…… 製品重量マークです。
…… （ベースユニット、タンク、バッテリー
…… を含みます）



…… クラスIIIの感電保護マークです。



…… 電圧マークです。



…… 直流マークです。

はじめに

充電器に記されたマークとその内容



..... 取扱説明書をお読みください。



..... バッテリーを焼却しないでください。



..... 破損したバッテリーは使用せず、新しいバッテリーに交換してください。



電動工具、充電器、バッテリーを廃棄する場合は、各國・自治体の法令/条例に従って廃棄してください。

..... リチウム電池（バッテリー）は、リサイクルできる資源です。使用済みのリチウム電池は、リサイクルのために弊社で回収しています。



..... 屋内での使用に限ります。



..... タイムラグ型ヒューズマークです。
(数値は製品により異なります)



..... 二重絶縁マークです。

バッテリーに記されたマークとその内容



..... 電圧マークです。



..... 直流マークです。

安全上のご注意

表示と記号について

この取扱説明書では、お使いになる人や他の人への危害/物的損害を未然に防止するため、必ずお守りいただくことを下記の表示と記号を使って説明しています。表示と記号の意味をよく理解した上で、本文をお読みください。

| ■ 誤った使い方をしたときに生じる内容を、下記の表示で説明しています。 | | ■ お守りいただく内容を、下記の記号で説明しています。 | |
|-------------------------------------|------------------------------------|-----------------------------|-------------------------|
| | 警 告 守らなければ、死亡または重傷を負う恐れがある内容です。 | | 行為を強制したり、指示する内容を告げています。 |
| | 注 意 守らなければ、傷害を負う恐れがある内容です。 | | 禁止の行為であることを告げています。 |
| | 注 意 守らなければ、物的損害の恐れがある内容です。 | 「お知らせ」は、有益な情報に関する内容です。 | |
| 「お知らせ」は、有益な情報に関する内容です。 | | | |

電動工具の取り扱いに関する安全事項

本製品は電動工具です。ここでは、電動工具の取り扱いに関する安全事項について説明しています。死亡や重傷、損害を防止するため、必ずお守りください。

警 告

この取扱説明書に記載されている事項をよく読み理解し、遵守する

遵守しない場合は、死亡または重傷を負う恐れがあります。

作業環境に関する安全事項

作業場は整理整頓し、明るくする

整理整頓されていない暗い作業場や作業台は、転倒による負傷や製品材料の破損・損害を誘発させる原因になります。

作業する箇所に、電線、水道管、ガス管などがないことを十分確認し、これらに接触したり破損させないように作業する

接触したり破損させると、感電・ショート・破裂・爆発・火災の恐れがあります。

可燃性の液体、ガス、粉塵のある場所で使用しない

電動工具や加工物から発生する火花により、発火や爆発の恐れがあります。

健康を害する可能性のある材料の近くで作業しない

材料から出る物質により、健康を害する恐れがあります。

作業中は、子供や第三者を作業場に近づけない

注意が散漫になり、作業に集中できなくなる恐れがあります。

集塵機が接続できる電動工具では、集塵機を接続する

集塵機を利用することで、粉塵による健康被害を低減させることができます。

安全上のご注意



電気に関する安全事項



金属製のパイプや暖房器具、電子レンジ、冷蔵庫など、アースされている物に体が触れないように注意する

触れると、感電する恐れがあります。



電動工具を濡らさない

内部に液体が浸入すると、ショート（短絡）や感電の恐れがあります。雨にさらしたり、湿度の高い場所、濡れた場所で使用しないでください。

作業者に関する安全事項



作業に集中し、安全に対して注意する

注意を怠ると、事故につながる恐れがあります。

疲労していたり、薬物やアルコールを摂取している方は、電動工具を使用しないでください。また、夜間や悪天候で視界が不十分な場合も、電動工具を使用しないでください。

電動工具を使用するときは、周囲に子供や第三者が近づかないように注意して作業を行ってください。



作業時は適切な保護具を着用する

必要に応じて、保護メガネ、耳栓、防塵マスク、ヘルメット、安全靴などで体を保護してください。保護具で体を保護しない場合は、傷害を引き起こす原因になります。



無理のない姿勢で作業する

無理のある姿勢では、負傷する恐れがあります。常に足元をしっかりと安定させ、体のバランスを保つようにしてください。



高所作業時は、転落しないように注意し、下に人が居ないことを確認する

注意を怠ると転落したり、材料や工具などを落とした場合は、事故につながる恐れがあります。



適切な服装で作業する

不適切な服装により、回転部に巻き込まれたり、負傷する恐れがあります。特に、下記の点について注意してください。

- 袖口はとめ、体にフィットした服装を着用してください。
- 長い髪はまとめ、帽子を着用してください。
- 安全靴を着用してください。
- ネクタイやネックレスなどの装飾品は、着用しないでください。

⚠ 警告

その他、電動工具の使用に関する安全事項

電動工具の全ての部品や機能に異常がないことを点検する

異常がある場合は、使用中に負傷する恐れがあります。可動部の調整具合、締付け状態、取付け状態、破損状態などの全てについて点検してください。



傷や異常が見つかった場合や故障している場合は、直ちに使用を中止し、最寄りの弊社サービスハブまで、必ず点検・修理を依頼してください。

※軽微な部品交換など、お客様ご自身が整備される場合は、最寄りの弊社サービスハブにご相談ください。

作業前は、電動工具に損傷やスイッチ機能（始動／停止）の異常がないことを確認する



損傷や異常がある場合は、使用中に負傷する恐れがあります。直ちに使用を中止し、最寄りの弊社サービスハブまで、必ず点検・修理を依頼してください。

作業に適した能力を有する電動工具で作業する



安全に効率よく作業をするために、作業に適した能力を有する電動工具で作業してください。電動工具に無理な負荷がかかる作業は、おやめください。

電動工具を使用しないときの誤始動を防止する

電動工具が不意に始動すると、負傷する恐れがあります。下記の場合は、スイッチをオフにし、バッテリーを電動工具から取り外してください。



- 電動工具を調整する場合
- 工具（刃物、砥石、ビットなど）を交換する場合
- 保管や修理を行う場合
- その他、危険が予測される作業の場合

バッテリー装着時の電動工具の不意な始動を避ける

電動工具が不意に始動すると、負傷する恐れがあります。不意な始動を防止するため、下記の事項を遵守してください。



- バッテリーを電動工具に装着する前は、電動工具のスイッチがオフになっていることを確認してください。
- 電動工具のスイッチに指を掛けた状態で持ち歩かないでください。

電動工具は、使い方を熟知した方のみが使用する



使い方を知らない場合は、負傷する恐れがあります。子供や使い方を知らない方が、電動工具を触らないように注意してください。



工具、アクセサリー、アタッチメントなどは、作業条件や作業内容に合わせて適切な物を選び、確実に取り付ける

不適切な工具を使用したり、取り付けが不確実な場合は、負傷する恐れがあります。

安全上のご注意

⚠ 警告

電動工具のスイッチをオンする前に、調整キーやレンチなどを取り外す



電動工具のスイッチをオンした途端に調整キーやレンチなどが回転し、負傷する恐れがあります。

電動工具の握り部に油やグリスなどが付着していないことを確認する



異物が付着している場合は、手が滑らないようにしっかりと、拭き取ってください。電動工具を落とすと、負傷する恐れがあります。

慣れている電動工具でも、注意して作業する



注意を怠ると、負傷する恐れがあります。

電動工具の保守 / 保管に関する安全事項

電動工具からバッテリーを取り外して保管する



不意な始動により、思わぬ事故の原因になります。不意な始動を防止するため、バッテリーを取り外してから保管してください。

電動工具は、直射日光が当たる場所、温度や湿度の高い場所、液体がかかる場所、子供の手が届く場所に保管しない



保管場所が不適切な場合は、劣化に伴う故障、使用中の発熱・発火、負傷の原因になります。

電動工具を改造したり、分解しない



改造や分解は、電動工具の安全性を損う恐れがあります。また、保証の対象外になります。

騒音防止規制について

⚠ 注意

騒音に配慮する



騒音は、近隣の迷惑になります。騒音規制については、各国・自治体の法令／条例に従い、規制値以下で作業する必要があります。

状況に応じて、遮音壁などを設置し、作業してください。

安全上のご注意

本製品の取り扱いに関する安全事項

ここでは、本製品特有の取り扱いに関する安全事項について説明しています。「電動工具の取り扱いに関する安全事項」と共に、必ずお守りください。

⚠ 警告

薬品 / 薬剤は、使用する薬品 / 薬剤の取扱説明書、安全データーシートの記載に従って取り扱う

取り扱いを誤ると、健康や環境を害する恐れがあります。薬品 / 薬剤を取り扱う前は、使用する薬品 / 薬剤の取扱説明書、安全データーシートをよく読み、健康や環境を害さないように注意してください。特に、下記の点は重要です。薬品 / 薬剤の準備、噴霧作業、噴霧後の洗浄・清掃が終了するまでは、十分注意してください。



- 薬品/薬剤取扱い時や噴霧作業時の身体保護手段（保護手袋、保護マスクの着用など）
- 薬品/薬剤を誤って飲み込んだときの対処方法
- 薬品/薬剤が目に入ったときや、皮膚に付着したときの対処方法
- 薬品/薬剤の希釈方法、混合方法（混合物を誤ると、有毒ガスや爆発性溶液が発生する恐れがあります。）
- 不要になった薬品/薬剤や、薬品/薬剤の空容器の廃棄方法（関連の法令/条例に従い、地域の廃棄物処理規則に従って廃棄してください。）
- 使用後の容器の洗浄方法、保管方法（薬品/薬剤は、子供の手の届かない場所に保管する必要があります。）

中毒や皮膚の炎症を防止するため、薬品 / 薬剤の取り扱い中は、下記の事項を遵守する



遵守しない場合は、中毒や皮膚の炎症を引き起こす原因になります。

- 作業準備（薬品/薬剤の希釈や混合など）から作業後の洗浄・手洗いが終了するまでは、飲食したり、喫煙したりしないでください。
- 作業後は、手や薬品/薬剤が付着したと思われる皮膚をよく洗ってください。



目的に適した薬品 / 薬剤を適切に使用する

不適切な薬品 / 薬剤を使用すると、環境や自然を害する恐れがあります。

- 噴霧してよいか否かが不明な植物や物に対しては、噴霧しないでください。



薬品 / 薬剤の希釈や混合、噴霧作業は屋外で行うか、十分に換気されている場所で行う

換気が不十分な場所で作業すると、健康を害する恐れがあります。



噴霧する液体に対応したタンクを使用する

不適切なタンクを使用すると、健康を害したり、目詰まりの原因になります。「製品本体の構成について」(☞ 4 ページ) に記載したタンクの使用目的を遵守してください。

安全上のご注意



作業前に、本製品を点検する



作業前は、下記を点検し、損傷や異常がないことを確認してください。損傷や異常がある場合は、使用中に負傷する恐れがあります。直ちに使用を中止し、最寄りの弊社サービスハブまで、必ず点検・修理を依頼してください。

- ホースのひび割れや劣化、ノズルの詰まり、ベルトなどの損傷がないことを確認してください。
- ノズルの接続不良（緩みなど）、噴霧液の漏れがないことを確認してください。



強酸性の物質や、揮発性物質を噴霧しない

強酸性の物質や、揮発性物質（シンナー、アルコール、ガソリンなど）は、爆発や火災などを引き起こす原因になります。これらの物質を使用しないでください。



人（特に子供）や動物などの近くで使用しない

健康を害したり、動物を傷付けてしまう恐れがあります。



ノズルを人や動物に向けない

誤って噴霧すると、健康を害したり、動物を傷付けてしまう恐れがあります。作業時の事故を防止するため、ノズルを人や動物に向けないように注意してください。



火花、炎、またはその他の発火源（電気器具、電気ソケット、コンセントなど）が存在する場所に噴霧しない

誤って噴霧すると、爆発や火災、ショートなどを引き起こす原因になります。



強風時は、噴霧作業をしない

強風時に噴霧作業を行うと、噴霧してはいけない物に噴霧液が飛散したり、健康や環境を害する原因になります。



また、微風の場合でも、噴霧した噴霧液は、風下に向かって飛散します。噴霧作業時は、風向きにも注意してください。

- 風下に人や動物がいないこと、噴霧してはいけない物がないことを確認してください。
- 噴霧した噴霧液が作業者自身に掛からないように、風上側から噴霧してください。

長時間にわたる連続作業に注意する

注意を怠ると、健康を害する原因になります。



長時間の使用は、難聴や振動障害等を引き起こす可能性があります。また、長時間の使用により、電動工具の発熱、振動、異臭、発煙、発火、変形等の原因につながります。

本製品の騒音・振動エネルギーは、「仕様」（☞ 5 ページ）に記載したとおりです。健康を害さない範囲の連続・累積作業時間内で作業してください。

（本製品の使い方を誤ったり、この取扱説明書に記載されていない使い方をした場合など、使用状況によっては、騒音・振動エネルギーの数値が異なることがあります。）

安全上のご注意

⚠ 警告

作業後は、やけどに注意する



特に継続作業後は、本製品が熱くなりやけどの恐れがあります。噴霧作業後は、やけどをしないように注意し、燃えやすい物の上には置かないようにしてください。

作業後は、適切な場所で洗浄してから保管する



作業後は、噴霧液をタンクに入れたままにせず、洗浄してから保管してください。
使用した容器やタンクの洗浄は、環境を汚染することのない場所で行ってください。

注意

本製品の損傷や腐食、故障の原因になるため、下記の薬品 / 薬剤や液体は使用しない



下記の薬品 / 薬剤や液体を使用すると、タンク / ホース / 金属部品などが損傷や腐食したり、動作不良の原因になります。

- 商用グレードの化学薬品/薬剤（溶剤などで希釀する薬品/薬剤は、使用しないでください。水で希釀する薬品/薬剤を使用してください。）
- 強アルカリ性の液体や、強酸性の液体
- 高温の液体や、沸騰した液体

薬品 / 薬剤の希釀や混合を本製品のタンクで行わない



タンクの損傷や故障の原因になります。薬品 / 薬剤の希釀や混合は、容器で行い、その噴霧液をタンクに入れてください。



タンクが空になったら、噴霧を停止する

タンクが空の状態でポンプを起動し続けると、ポンプが損傷する原因になります。

安全上のご注意

充電器・バッテリーの安全事項

ここでは、充電器・バッテリーの取り扱いに関する安全事項について説明しています。必ずお守りください。



警告

充電器・バッテリーの使用 / 取り扱いに関する安全事項

損傷した充電器やバッテリーは使用しない



発熱・発火・火災・感電の恐れがあります。また、バッテリーが発火した場合には、有害ガスや粉塵が発生する恐れがあります。

破損したバッテリーの処分については、お買い上げの販売店、または最寄りの弊社サービスハブにご相談ください。充電器やバッテリーを廃棄する場合は、お住まいの地域の条例／規則などに従ってください。

充電器やバッテリーの異常・故障時は、直ちに使用を中止する

使用を継続すると、感電・ショート・発煙・火災の恐れがあります。

<異常・故障例>



- 電源プラグ、電源ケーブルが異常に熱い、損傷している（充電器の場合）
- 液漏れ（バッテリーの場合）
- 変形したり、割れたりしている
- 煙が出たり、焦げ臭かったり、異常に熱いなど

このような場合は、直ちに使用を中止し、最寄りの弊社サービスハブまで、必ず点検・修理を依頼してください。



充電器やバッテリーを改造したり、分解しない

遵守しない場合は、発火・感電・液漏れの原因になります。



充電器やバッテリーの端子をショート（短絡）させない

遵守しない場合は、発熱・発火・火災の恐れがあります。また、使用時や携行時のショート（短絡）を防止するために、充電器やバッテリーを金属（硬貨、鍵、釘など）と一緒に取り扱わないでください。



充電器やバッテリーを液体に浸したり、充電器やバッテリーに液体をかけたりしない

液体（水、海水、化学薬品、漂白剤やその他の液体など）に浸したり、内部に液体が浸入すると、ショート（短絡）を引き起こし、発熱・発火・火災の恐れがあります。



充電器やバッテリーを落としたり、衝撃を与えない

遵守しない場合は、発熱・破裂の恐れがあります。

釘を刺したり他の工具などの鋭利なものによる衝撃、落下による衝撃、重量物の下敷きになるなど、過大な衝撃、振動や加重のかかった充電器やバッテリーは使用しないでください。

⚠ 警告

充電時は、下記に注意する

遵守しない場合は、火災・感電・破裂の恐れがあります。



- 水滴がかからず、可燃性物質（可燃性ガス/粉塵/液体/紙・布類）のない換気のよい場所で充電してください。
- 火の近くや炎天下など高温の場所、湿度の非常に高い場所で充電しないでください。
- 充電中は、バッテリーを布などで覆わないでください。
- 子供を近付けないでください。

充電器の使用 / 取り扱いに関する安全事項



非充電式のバッテリーは充電しない

指定した弊社のバッテリー以外は充電しないでください。指定されていないバッテリーを充電すると、火災・破裂・液漏れの恐れがあります。



充電器の電源プラグは、ぬれた手で抜き差しない

遵守しない場合は、火災・感電の恐れがあります。



充電器の電源ケーブルや電源プラグが損傷していたり、コンセントの差し込みがゆるいときは使わない

遵守しない場合は、感電・ショート・発火の恐れがあります。



充電器の電源ケーブルを傷つけない

遵守しない場合は、感電・ショート・発火の恐れがあります。

無理に曲げたり、引っ張ったり、ねじったり、高温部に近づけたり、重たいものをのせたり、加工したりしないでください。



充電器の通電中は、充電器の通気口をふさがない

遵守しない場合は、充電器内部が高温になり、発熱・発火・火災の恐れがあります。



充電が終わったら、充電器の電源プラグをコンセントから抜く



不意な事故を予防するために、充電が終わったら、充電器の電源プラグをコンセントから抜いてください。

バッテリーの使用 / 取り扱いに関する安全事項



バッテリーは指定した充電器で充電する

他の充電器を使用したり、電源プラグやシガーソケットなどから直接充電したりすると、火災・発熱・破裂・液漏れの恐れがあります。



バッテリーは指定された電動工具でのみ使用する

互換性のない機種で使用すると、火災・発熱・破裂・液漏れをする恐れがあります。

安全上のご注意

⚠ 警告



バッテリーを火中に投入したり、加熱しない

遵守しない場合は、火災・破裂の恐れがあります。

充電器・バッテリーの保守 / 保管に関する安全事項

外観に異常がないことを点検し、異物が付着している場合は拭き取る

傷や異常が見つかった場合は、直ちに使用を中止し、必ず点検・修理を依頼してください。



- 充電器やバッテリーを油や有機溶剤などで拭かないでください（樹脂部品の破損、劣化により液漏れなどが発生し、負傷の原因につながります）。
- 充電器の通気口に埃などが付着している場合は、取り除いてください（埃などで充電器内部の通気が不十分になることで、通電中に高温になり、発熱・発火・火災の恐れがあります）。

バッテリーから液漏れしている場合には、その液に触れたり、目に入らないように注意する

バッテリー液は、健康障害を引き起こす原因になります。液漏れしているバッテリーは、ゴム製の手袋などを着用し、手を保護してから適切に処分してください。



もしも触れたり、目に入った場合は、下記のように対処してください。

- 触れた場合：直ちに石鹼と水道水で液を洗い落とし、酢ですすぎ流してください。
- 目に入った場合：直ちに水道水で目を20分以上すすぎ、医師の診察を受けてください。
- 衣服に付着した場合：直ちに衣服を脱ぎ、処分してください。

充電器やバッテリーは、直射日光が当たる場所、温度や湿度の高い場所、液体がかかる場所、子供の手が届く場所で保管したり、使用や携行したりしない



保管場所が不適切な場合は、劣化に伴う故障・発熱・発火、感電の原因になります。また、保管時のショート（短絡）を防止するために、充電器やバッテリーを金属（硬貨、鍵、釘など）と一緒に保管しないでください。

- バッテリーは、130°C以上の温度や火にさらすと、爆発する恐れがあります。

安全上のご注意

バッテリーを末永く使用するために

バッテリーを末永く使用するために、下記の事項をお守りください。適正な環境下で保管されたバッテリーは、保管後約1年間は通常の性能を発揮するように製造されています。

- バッテリーを100%に充電してから保管してください。
- 50°C以上の高温下での長期間の保管は避けてください（バッテリー電力低下の原因につながります）。
- 湿度が高い場所は、金属部品の錆や腐食の原因になります。
- 長期間使用していないバッテリーは、充電してから使用してください。

バッテリーの保護機能について

使用中の電動工具に対して非常に高い駆動負荷が継続したり、ショート（短絡）が発生した場合は、電動工具に高い電流が流れます。

電動工具に高い電流が流れた場合、約2秒間本体が振動した後、バッテリーの保護のため、電動工具の電源はオフになりモーターは停止します。この場合はトリガーを放すことでの保護機能は解除されます。

また、極端な状況下では、バッテリーの内部温度が高くなりすぎる可能性があります。この場合、バッテリーの保護のため、電力が遮断されます。この場合はバッテリーを充電器に置いて充電することで、保護機能は解除されます。

リチウム電池の輸送について

電力量が100 Whを超えるリチウム電池（バッテリー）は、危険物に分類されます。

このリチウム電池の輸送については、各國・自治体の法令/条例、運送会社、輸送会社などの規程等に従う必要があります。詳しくは、運送会社、輸送会社などにお問い合わせの上、その指示に従ってください。

リチウム電池のリサイクルについて



リチウム電池（バッテリー）は、リサイクルできる資源です。

使用済みのリチウム電池は、リサイクルのために弊社で回収しています。お買い上げの販売店、または最寄りの弊社サービスハブまで持参ください。

⚠ 警告

不要になったリチウム電池（バッテリー）は、一般家庭ゴミとして廃棄しない



リチウム電池がゴミ収集車内などで破裂・ショート（短絡）し、発火・発煙の恐れがあります。

また、発火した場合や焼却した場合には、有害ガスなどが発生する恐れがあります。

バッテリーを廃棄する場合は、お住まいの地域の条例／規則などに従ってください。

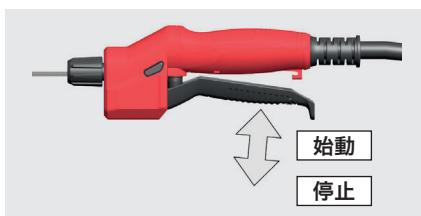
各部のなまえ・機能

本体

トリガー

トリガーを引くと、タンク内の噴霧液が噴霧されます。

トリガーの使い方：☞ 38 ページ
噴霧方法：☞ 39 ページ



噴霧ガン

キャップ

噴霧液をタンクに入れるときに取り外します。

噴霧液の入れ方：☞ 30 ページ



お知らせ：

キャップを取り外すと、計量カップが取り付けられています。

薬品/薬剤希釀時の計量カップとしてご利用ください。



※ このイラストのMODELは、
「M18 BPFPH」と
「M18 BPFP-CST」です。

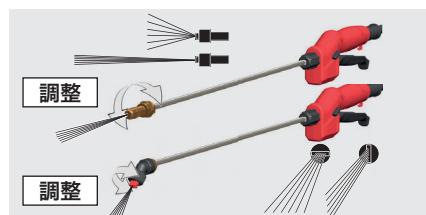
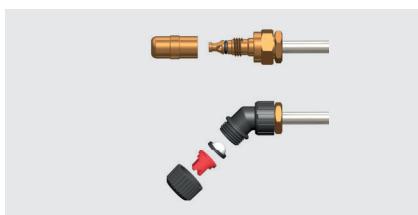


ノズル

噴霧液は、ノズルの先端から噴霧されます。

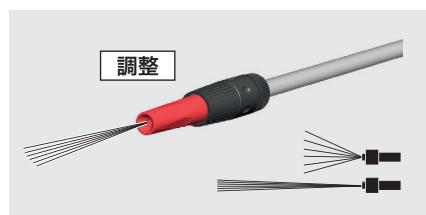
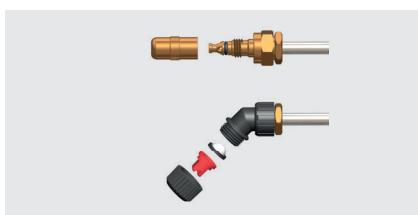
ノズルの交換方法 : ☞ 31 ページ

ノズルの調整方法 : ☞ 33 ページ
< M18 BPFP-CST/CCST >



ノズルの分解方法 : ☞ 32 ページ

ノズルの調整方法 : ☞ 34 ページ
< M18 BPFP-WST >



タンク

噴霧液を入れるタンクです。

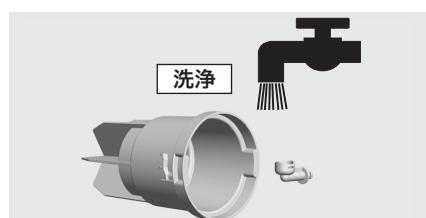
タンクは、ベースユニットに着脱できます。

タンクの取付け方 / 取外し方 :

☞ 29 ページ

洗浄方法（後片づけ）:

☞ 42 ページ



各部のなまえ・機能

ベルト

本製品を体に装着するときに使います。

ベルトの調整方法 : [36 ページ](#)

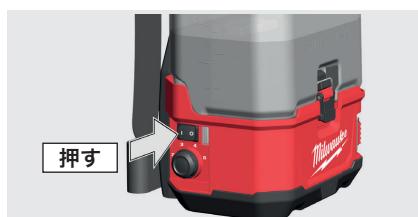
バックルの連結方法 : [37 ページ](#)



電源スイッチ

電源をオン / オフするときに使います。

- 電源スイッチ（「！」部分）を押すと、電源がオンになります。
- 電源スイッチ（「○」部分）を押すと、電源がオフになります。



噴霧圧調整ダイヤル

噴霧する圧力を調整するときに使います。

噴霧圧の調整方法 : [35 ページ](#)





ガンホルダー

噴霧ガンを立てかけておくことができます。
ノズルを差し込んだ後、噴霧ガンパイプを押し込みます。



バッテリー

バッテリーの取付け方 / 取外し方 : 28 ページ



取付け

取外し

各部のなまえ・機能

充電器

お知らせ:

充電器は、キット版をお買い上げの場合に付属します。
キット版でない場合は、別途お買い求めください。

充電ランプ (M12 バッテリー用)

M12 バッテリーの充電時に点灯 / 点滅します
(☞ M12 バッテリー用の機能について)。

| ランプの状態 | 内容 |
|--------|-----------------|
| 赤点灯 | 充電中 |
| 緑点滅 | 80%の充電完了 |
| 緑点灯 | 100%の充電完了 |
| 赤と緑の点滅 | バッテリーの異常・差込み不良 |
| 赤点滅 | バッテリーの温度異常 (※1) |

※1: バッテリーの温度が0~55°Cの範囲にない場合は、充電の待機状態になります。0~55°Cの範囲になると自動的に点滅から点灯に変わり、充電が始まります。

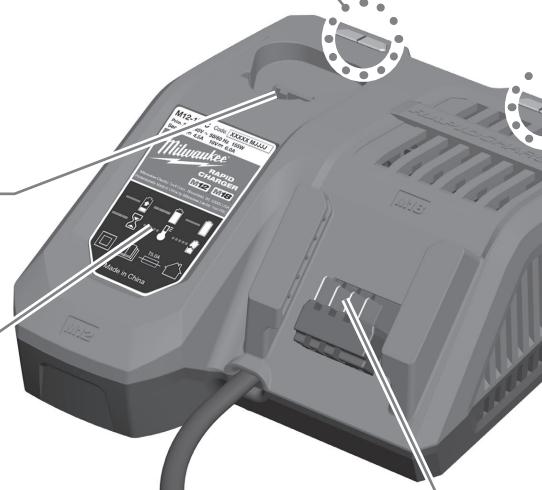
バッテリーマウント部(M12 バッテリー用)

M12 バッテリーの充電時、ここに M12 バッテリーを差し込みます (☞ M12 バッテリー用の機能について)。

充電モニターランプ

バッテリーの充電時に点灯 / 点滅します。

| | ランプの状態 | 内容 |
|--|--------|-----------------------|
| | 赤点灯 | 充電中 |
| | 緑点滅 | まもなく充電完了 |
| | 緑点灯 | 100%の充電完了 |
| | 赤と緑の点滅 | バッテリーの異常・差込み不良、充電器の異常 |
| | 赤点滅 | バッテリーの温度異常 (※1、※2) |
| | 赤点滅 | 充電準備中 |



電源ケーブル

M12バッテリー用の機能について:

本キット版は、18 V仕様です。
従って、本キット版のM18バッテリーに対しては、M12バッテリー用の機能をご利用いただけません。本キット版以外に、弊社製M12バッテリーをお持ちの場合は、M12バッテリーの充電ができます。

充電ランプ (M18 バッテリー用)

M18 バッテリーの充電時に点灯 / 点滅します。

| ランプの状態 | 内容 |
|--------|-----------------|
| 赤点灯 | 充電中 |
| 緑点滅 | 80%の充電完了 |
| 緑点灯 | 100%の充電完了 |
| 赤と緑の点滅 | バッテリーの異常・差込み不良 |
| 赤点滅 | バッテリーの温度異常 (※2) |

※2： バッテリーの温度が0~65°Cの範囲にない場合は、充電の待機状態になります。0~65°Cの範囲になると自動的に点滅から点灯に変わり、充電が始まります。

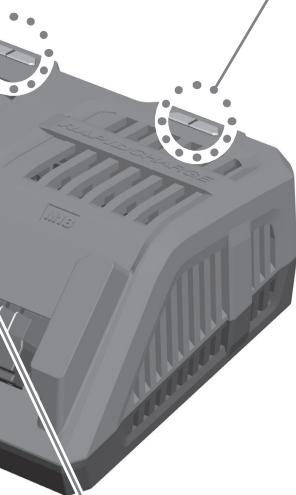
お知らせ:

バッテリー側にあるバッテリー残量チェックボタンを押すことで、バッテリー側のランプでも充電状態を確認することができます (M18バッテリーのみ)。

ただし、この場合、バッテリー残量チェックボタンを押してから1分間が経過するまでは、充電器からバッテリーを取り外さないでください (取り外した場合は、表示が不正確になります)。



M18バッテリー



バッテリーマウント部(M18 バッテリー用)

M18 バッテリーの充電時、ここに M18 バッテリーを差し込みます。

充電方法 : 27 ページ

| ランプの状態 | 充電状態 |
|--------|------------|
| | 充電0 % |
| | 充電10 %未満 |
| | 充電10~32 % |
| | 充電33~54 % |
| | 充電55~77 % |
| | 充電78~100 % |

お知らせ:

本製品は、M12バッテリーとM18バッテリーを同時にセットして充電することができます。この場合、最初にセットした側のバッテリーから充電されます。

各部のなまえ・機能

バッテリー

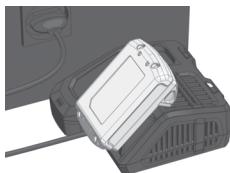
お知らせ:

- バッテリーは、キット版をお買い上げの場合に付属します。キット版でない場合は、別途お買い求めください。
- 新品時や長期間保管していたときは、充電してからお使いください。

※ イラストは、代表的なバッテリーのイメージです。実際の外観は、購入されたバッテリーの形状によって異なります。



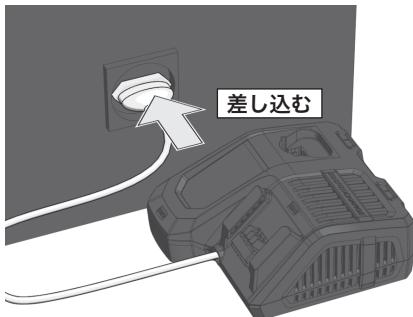
充電方法



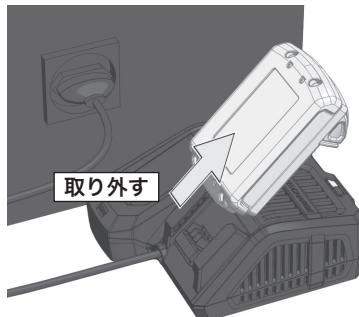
お知らせ:

充電状態は、「各部のなまえ・機能」(☞ 25ページ)に記載したランプで適宜確認してください。

- 1** 充電器の電源プラグを AC コンセントに差し込む。

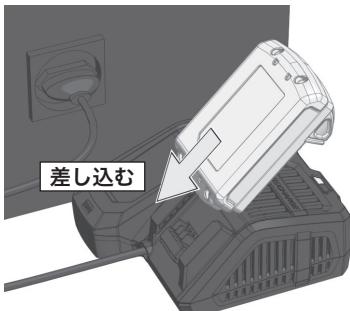


- 3** 充電が完了したら、バッテリーを取り外す。



- 2** バッテリーマウント部に、バッテリーを差し込む。

▶ 充電ランプ（赤）が点灯し、充電が始まります。



- 4** 充電器の電源プラグを AC コンセントから抜く。

使い方

バッテリーの取付け方 / 取外し方



取付け

取外し

警告

バッテリーを取り付ける前に、電源スイッチがオフになっていることを確認してください。

電源スイッチがオンになっている場合には、バッテリーを取り付けた瞬間に始動し、事故につながる恐れがあります。

取付け方

- 1 ロックを解除し、バッテリーカバーを開ける。



ロック解除

開ける

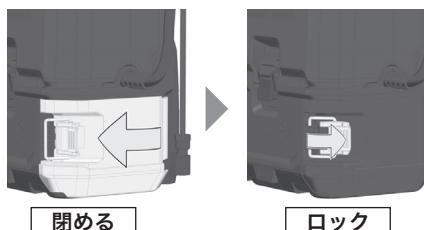
- 2 「カチッ」と音がするまで、バッテリーを差し込む。



カチッ

差し込む

- 3 バッテリーカバーを閉め、ロックする。



閉める

ロック

取外し方

- 1 ロックを解除し、バッテリーカバーを開ける。



ロック解除

開ける

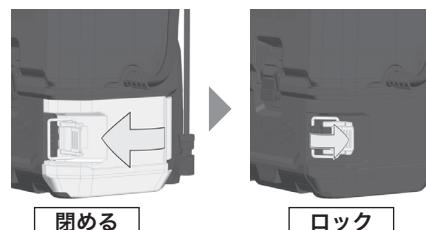
- 2 バッテリーの両側のノブを押えながら、バッテリーを引き抜く。



押える

引き抜く

- 3 バッテリーカバーを閉め、ロックする。



閉める

ロック

タンクの取付け方 / 取外し方



! 警告

タンクの取り付け、取り外しをする前に、バッテリーを取り外してください。

バッテリーが取り付けられている場合には、予期せぬ操作で始動し、事故につながる恐れがあります。

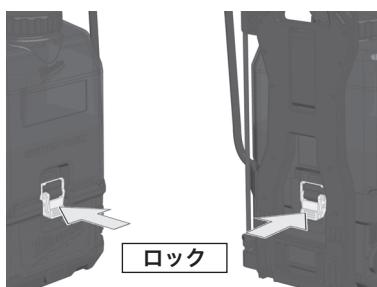
取付け方

1 タンクをベースユニットに載せる。

- このとき、タンク後部のツメをベースユニットの嵌合部にはめ込むように、スライドさせてください。



2 タンクの前後をロックする。



取外し方

1 タンクの前後のロックを解除する。



2 タンクを引き出す。



使い方

噴霧液の入れ方



噴霧液が吹きこぼれるため、タンクに記した「15 Lライン」以上に噴霧液を入れないでください。



!**警告**

薬品 / 薬剤を取り扱うときは、使用する薬品 / 薬剤の取扱説明書に従って、保護具を着用してください。

保護具を着用しない場合は、健康を害する恐れがあります。

タンクには、使用目的に応じた噴霧液を入れてください。

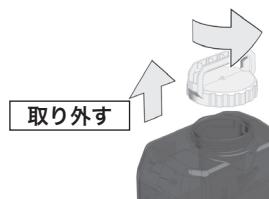
不適切な液体を使用すると、健康を害したり、目詰まりの原因になります。「製品本体の構成について」(☞ 4 ページ)に記載したタンクの使用目的をお守りください。

注意

タンクは、ベースユニットから取り外してから作業してください。

噴霧液がベースユニットにかかると、故障する原因になります。

- 1** キャップを反時計回りに回して緩め、取り外す。



- 3** 使用目的に応じた噴霧液をタンクに入れる。



- 2** 計量カップを反時計回りに回しながら、取り外す。



- 4** 手順 1～2 の逆の手順で、計量カップとキャップを取り付ける。



ノズルの交換方法



パッキンを紛失したり、取り付け忘れたりしないように注意してください。

! 警告

ノズルの取り付け、取り外しをする前に、バッテリーを取り外してください。

バッテリーが取り付けられている場合には、予期せぬ操作で始動し、事故につながる恐れがあります。

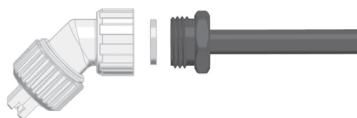
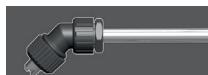
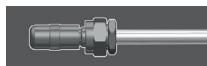
保護具（保護メガネ、保護手袋、保護マスク、長袖作業服、長靴）を着用してから作業してください。

薬品 / 薬剤が内部に残留していることがあります。保護具を着用しない場合は、健康を害する恐れがあります。

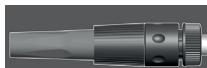
取外し方

- 1** ノズル本体を反時計回りに回して緩め、取り外す。

<M18 BPFP-CST/CCST>



<M18 BPFP-WST>



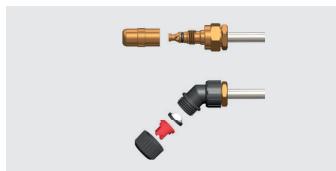
取付け方

- 1** ノズル本体を噴霧ガンパイプに取り付け、時計回りに回して締める。

- ノズル本体は、手で締め付けてください。

使い方

ノズルの分解方法 (M18 BPFP-CST/CCST)



ノズルが詰まった場合は、ノズルを分解し、清掃してください。

内部の部品を紛失したり、取り付け忘れたりしないように注意してください（平ノズルの分解時）。

- M18 BPFP-WSTのノズルは、分解できません。

!**警告**

ノズルを分解する前に、バッテリーを取り外してください。

バッテリーが取り付けられている場合には、予期せぬ操作で始動し、事故につながる恐れがあります。

保護具（保護メガネ、保護手袋、保護マスク、長袖作業服、長靴）を着用してから作業してください。

噴霧液が内部に残留し、飛散することがあります。保護具を着用しない場合は、健康を害する恐れがあります。



ストレートノズルの分解方法

- 1 ノズル先端を反時計回りに回して緩め、取り外す。



- 2 内部を清掃し、異物などを除去する。

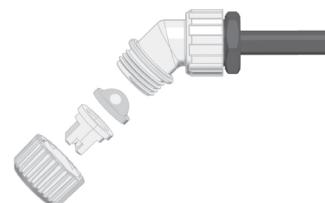
- 3 ノズル先端を元に戻し、時計回りに回して締める。

- ノズル先端は、手で締め付けてください。



平ノズルの分解方法

- 1 ノズル先端のカラーを反時計回りに回して緩め、取り外す。

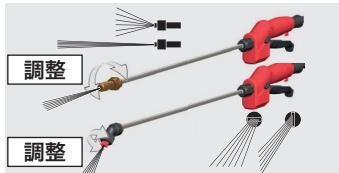


- 2 内部を清掃し、異物などを除去する。

- 3 内部の部品とカラーを元に戻し、カラーを時計回りに回して締める。

- カラーは、手で締め付けてください。

ノズルの調整方法 (M18 BPFP-CST/CCST)



⚠ 警告

噴霧するときは、使用する薬品 / 薬剤の取扱説明書に従って、保護具を着用してください。

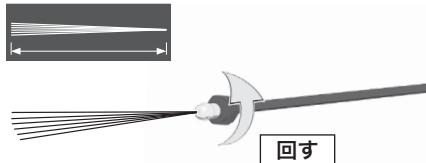
保護具を着用しない場合は、健康を害する恐れがあります。



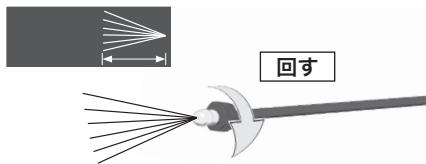
ストレートノズルの調整方法

1 ノズルを回し、噴霧状態を調整する。

- 噴霧距離は長く、噴霧幅を狭くしたい場合は、下図で示す方向へ回します。



- 噴霧距離は短く、噴霧幅を広くしたい場合は、下図で示す方向へ回します。



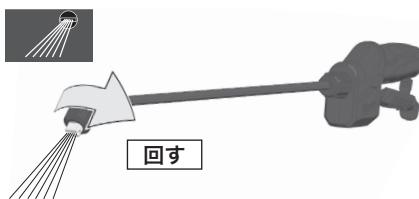
平ノズルの調整方法

1 ノズルを回し、噴霧状態を調整する。

- 噴霧ガンパイプに対して0°の傾きにしたい場合は、下図で示す方向へ回します。

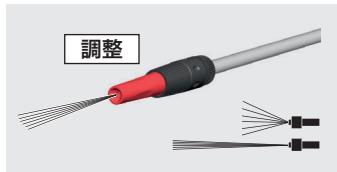


- 噴霧ガンパイプに対して90°の傾きにしたい場合は、下図で示す方向へ回します。



使い方

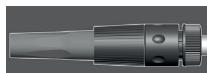
ノズルの調整方法 (M18 BPFP-WST)



注意

噴霧するときは、保護具（保護メガネ、保護マスク）を着用してください。

水を噴霧する場合でも、保護具を着用しない場合は、噴霧液が目に入ったり、吸入したりする恐れがあります。

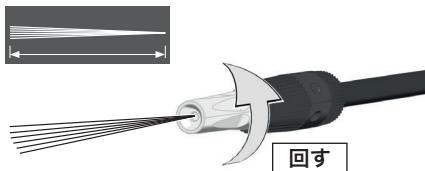


ストレートノズルの調整方法

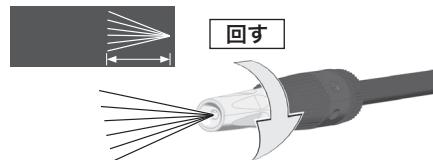
1

ノズルを回し、噴霧状態を調整する。

- 噴霧距離は長く、噴霧幅を狭くしたい場合は、下図で示す方向へ回します。



- 噴霧距離は短く、噴霧幅を広くしたい場合は、下図で示す方向へ回します。



噴霧圧の調整方法（噴霧圧調整ダイヤルの使い方）



噴霧圧（噴霧飛離距）を必要とするとき

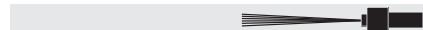


1 噴霧圧調整ダイヤルを時計回りに回す。

- 大きい数字ほど、噴霧圧が高くなり、噴霧液は遠くまで届きます。



噴霧圧（噴霧飛離距）を必要としないとき



1 噴霧圧調整ダイヤルを反時計回りに回す。

- 小さい数字ほど、噴霧圧が低くなり、噴霧液は遠くまで届き難くなります。



お知らせ:

下表は、ノズルとダイヤル目盛りに対する噴霧流量の目安です。

| ダイヤル 目盛り | M18 BPFP-CST | | M18 BPFP-CCST | | M18 BPFP-WST |
|-------------|---------------------|-------------|--------------------|-------------|--------------|
| | ø 1.35 mm mL/min | mL/min | ø 2.8 mm mL/min | mL/min | mL/min |
| 1 | 248 ~ 413 | 248 ~ 413 | 413 ~ 688 | 398 ~ 663 | 0 ~ 541 |
| 2 | 424 ~ 636 | 424 ~ 636 | 680 ~ 1020 | 584 ~ 876 | 0 ~ 863 |
| 3 | 672 ~ 909 | 672 ~ 909 | 978 ~ 1323 | 850 ~ 1150 | 0 ~ 1380 |
| 4 | 1020 ~ 1380 | 1020 ~ 1380 | 1488 ~ 2013 | 1190 ~ 1610 | 0 ~ 2070 |
| 5 | 1530 ~ 2070 | 1530 ~ 2070 | 2975 ~ 4025 | 1700 ~ 2300 | 0 ~ 4600 |

使い方

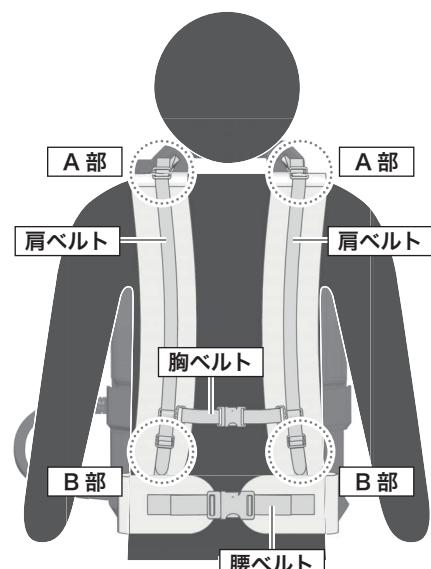
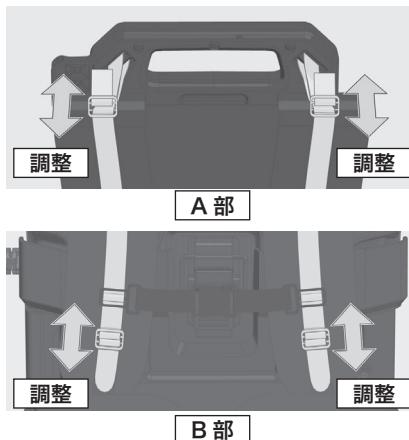
ベルトの調整方法



本製品を装着するときは、体にフィットするように、ベルトを調整してください。

1 体にフィットするように、肩ベルトの長さを調整する。

- 右図に示す「A部」、「B部」の位置で調整してください。



2 体にフィットするように、胸ベルトの高さを調整する。



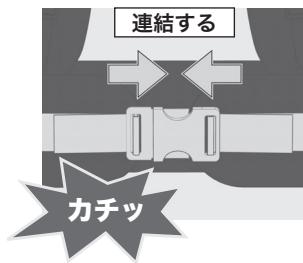
バックルの連結方法



本製品を装着後は、胸ベルトと腰ベルトのバックルを、確実に連結してください。

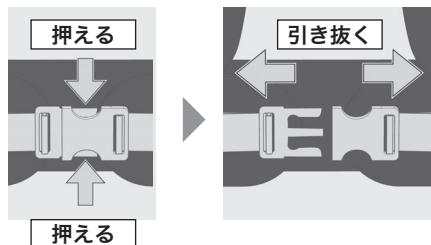
➡➡ バックルを連結するとき

- 「カチッ」と音がするまで、バックルどうしを連結する。



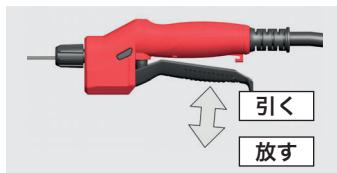
➡➡ バックルの連結を切り離すとき

- バックルの両側のノブを押えながら、バックルを引き抜く。



使い方

トリガーの使い方

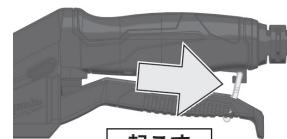


噴霧ガンを握り、指でトリガーを操作します。

警告

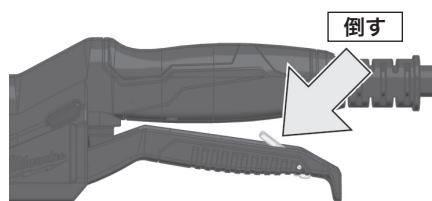
噴霧作業後は、フックを起こし、トリガーをロックしてください。

トリガーがロックされていない場合は、不意に始動し、負傷につながる原因になります。



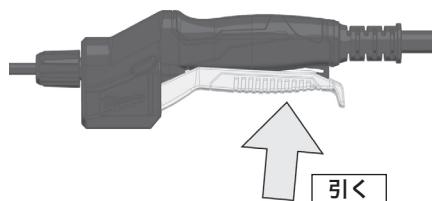
起こす

- 1 フックを倒し、トリガーのロックを解除する。



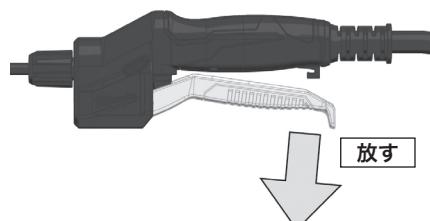
- 2 トリガーを引く。

▶ ポンプが起動し、ノズルから噴霧液が噴霧されます。



- 3 トリガーを放す。

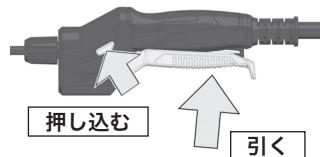
▶ ポンプが停止し、噴霧液の噴霧が停止します。



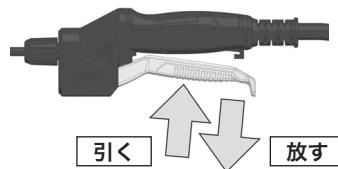
放す

お知らせ:

トリガーを引いている状態でノブを押し込むと、トリガーがロックされます。トリガーから指を放して作業することができます。



トリガーを引いてから放すと、ロックは解除されます。

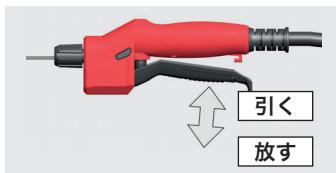


引く 放す

警告

トリガーをロックさせて噴霧している状態で、放置しないでください。

噴霧方法



⚠ 警告

人(特に子供)や動物などの近くで噴霧したり、ノズルを向けたりしないでください。

健康を害したり、動物を傷付けてしまう恐れがあります。ノズルは噴霧する場所に、下に向けてください。

強風時は、噴霧作業をしないでください。

強風時に噴霧作業を行うと、噴霧してはいけない物に噴霧液が飛散したり、健康や環境を害する原因になります。

また、微風の場合でも、噴霧した噴霧液は、風下に向かって飛散します。噴霧作業時は、風向きにも注意してください。

作業時は適切な保護具を着用してください。

使用する薬品 / 薬剤の取扱説明書に従って、保護具で体を保護してください。保護具で体を保護しない場合は、健康を害する恐れがあります。

水を噴霧する場合でも、保護具（保護メガネ、保護マスク）を着用してください。保護具で体を保護しない場合は、噴霧液が目に入ったり、吸入したりする恐れがあります。

中毒や皮膚の炎症を防止するため、薬品 / 薬剤の取り扱い中は、下記の事項をお守りください。

- ・ 作業準備（薬品/薬剤の希釈や混合など）から作業後の洗浄・手洗いが終了するまでは、飲食したり、喫煙したりしないでください。
- ・ 作業後は、手や薬品/薬剤が付着したと思われる皮膚をよく洗ってください。

ノズルが目詰まりした場合は、トリガーを放し、噴霧を停止してください。

目詰まりした状態でポンプを起動し続けると、ノズルやホースの接続部分から噴霧液が飛散したり、ポンプが損傷する原因になります。

注意

タンクが空になったら、トリガーを放し、噴霧を停止してください。

タンクが空の状態でポンプを起動し続けると、ポンプが損傷する原因になります。

使い方

バッテリーが取り外されていること、および電源スイッチがオフになっていることを確認してから作業を開始してください。

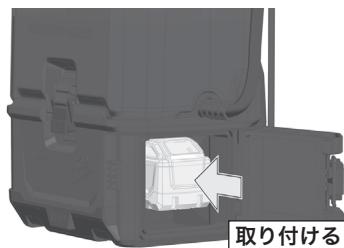
- 1 噴霧液を準備し、タンクに入れる（☞ 30 ページ）。



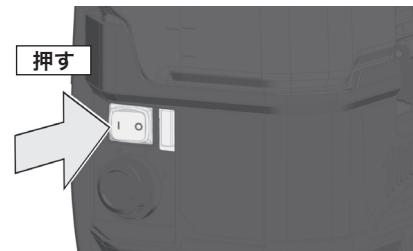
- 2 タンクをベースユニットに取り付ける（☞ 29 ページ）。



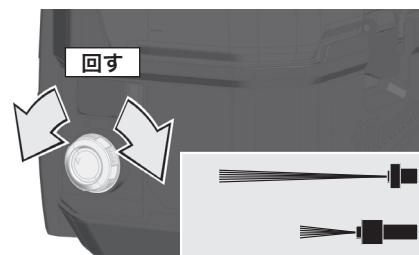
- 3 バッテリーをベースユニットに取り付ける（☞ 28 ページ）。



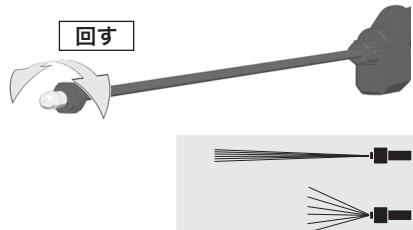
- 4 電源スイッチ（「！」部分）を押し、電源をオンにする。



- 5 噴霧圧調整ダイヤルを回し、噴霧圧を調整する（☞ 35 ページ）。



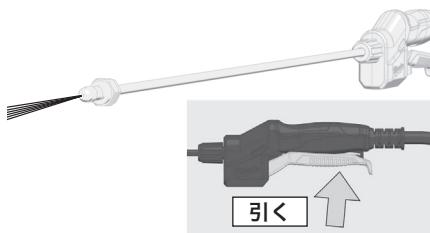
- 6 ノズルを回し、噴霧状態を調整する（☞ 33 ページ、34 ページ）。



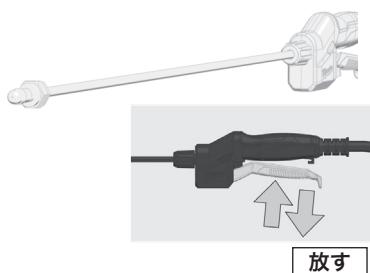
- 7** ベルトを調整し、本製品を装着する（☞ 36 ページ、37 ページ）。



- 8** ノズルを噴霧先に向け、トリガーを引く（☞ 38 ページ）。



- 9** 噴霧を停止するときは、トリガーを放す（☞ 38 ページ）。



- 10** 噴霧作業後や噴霧液を補充するときは、バックルの連結を外し（☞ 37 ページ）、本製品を体から取り外す。



- 11** 噴霧ガンをガンホルダーに立てかける（☞ 23 ページ）。



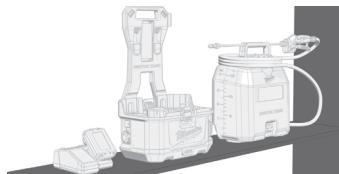
- 12** 電源スイッチ（「○」部分）を押し、電源をオフにする。



- 13** 噴霧作業を終了するときは、タンクを洗浄する（☞ 42 ページ）。

使い方

洗浄方法（後片づけ）



⚠ 警告

作業時は適切な保護具を着用してください。

使用した薬品／薬剤の取扱説明書に従って、保護具で体を保護してください。保護具で体を保護しない場合は、健康を害する恐れがあります。

使用した容器やタンクは、適切な場所で洗浄してから保管してください。

作業後は、噴霧液をタンクに入れたままにせず、洗浄してから保管してください。

使用した容器やタンクの洗浄は、環境を汚染することのない場所で行ってください。

タンクの洗浄時は、タンクの底に水をかけたり、濡らしたりしないように注意してください。

タンクの底には端子があります。水をかけたり、濡らしたりすると、感電の原因につながります。

タンクの外側、およびベースユニットの清掃方法は、「お手入れについて」(☞ 48 ページ) を参照してください。

注意

本製品の損傷や故障の原因になるため、下記の溶剤や液体で洗浄しないでください。

下記の溶剤や液体を使用すると、タンク / ホース / 金属部品などが損傷や腐食したり、動作不良の原因になります。

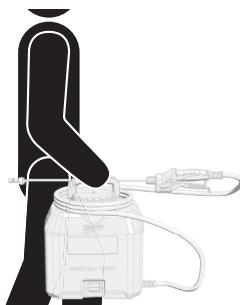
- ・ 振発性溶剤や研磨剤
- ・ 強アルカリ性の液体や、強酸性の液体
- ・ 50°C以上の熱水

バッテリーが取り外されていること、および電源スイッチがオフになっていることを確認してから作業を開始してください。

- 1** ベースユニットから、タンクを取り外す（☞ 29 ページ）。

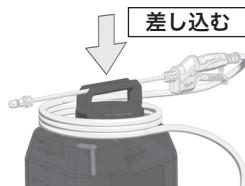


- 2** ホースをまとめ、タンクを洗浄場所に運ぶ。

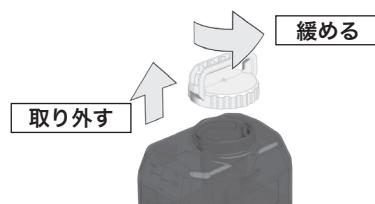


お知らせ:

キャップ上部の溝は、噴霧ガンを保持するためのホールダーとして利用できます。



- 3** キャップを反時計回りに回して緩め、取り外す。



- 4** 計量カップを反時計回りに回しながら、取り外す。



- 5** キャップ、計量カップを清水で洗浄する。



使い方

6

タンクに噴霧液が残っている場合は、容器に移す。

- 噴霧液を入れるための容器を準備し、その上でタンクドレンキャップを反時計回りに回して緩め、取り外してください。
- 容器には蓋をし、何の噴霧液が入っているのかを明記してから、適切に保管してください。
- タンクドレンキャップは、元の状態に取り付けてください。



7

タンク内を清水で洗浄し、清水をタンクの1/3程度入れる。

- 必要に応じて、中性洗剤を少量だけ加えることができます。また、50°C未満の温水を利用することができます。



8

手順3～4の逆の手順で、計量カップとキャップを取り付ける。



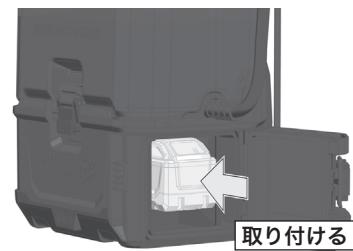
9

タンクをベースユニットに取り付ける（☞ 29ページ）。

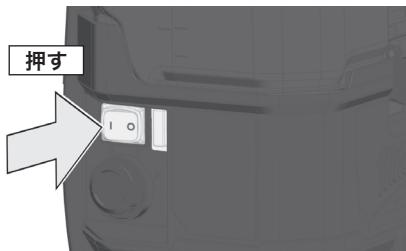


10

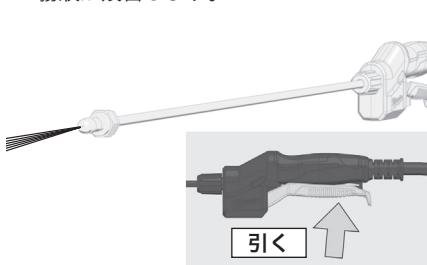
バッテリーをベースユニットに取り付ける（☞ 28ページ）。



11 電源スイッチ（「！」部分）を押し、電源をオンにする。



12 ノズルを安全な方向へ向け、トリガーを引く（☞ 38 ページ）。



13 電源スイッチ（「○」部分）を押し、電源をオフにする。



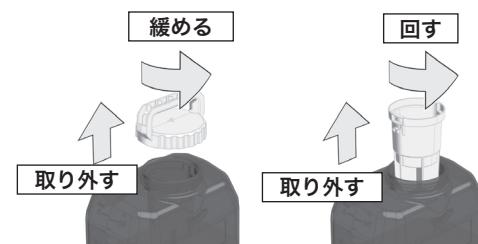
14 バッテリーを取り外す（☞ 28 ページ）。

15 ベースユニットから、タンクを取り外す。



16 タンクの外側に付着した汚れや水分を乾いたやわらかい布で拭き取る。

17 手順 3～4 と同様にして、キャップと計量カップを取り外す。

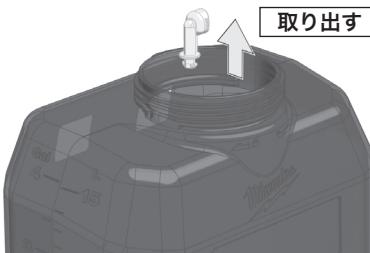


使い方

- 18 給水口からタンク内に手を入れ、下図で示す方向へ、ストレーナーを回しながら取り外す。



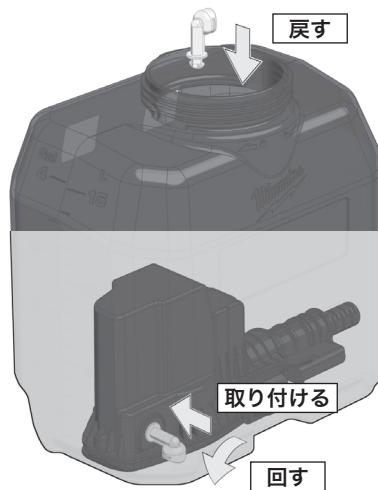
- 19 タンクからストレーナーを取り出す。



- 20 ストレーナーを清水で洗浄する。



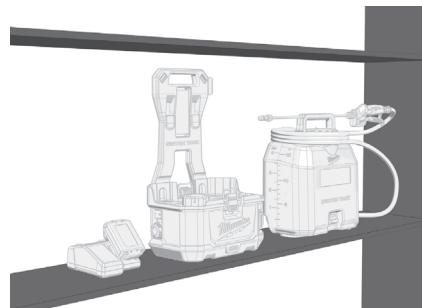
- 21 ストレーナーをタンクに戻し、下図で示す方向へ、ストレーナーを回しながら取り付ける。



22 計量カップとキャップを取り付ける。



25 棚などに収納して保管する。



23 ノズルを清水で洗浄し、乾いたやわらかい布で水分を拭き取る。



24 タンクの上にホースをまとめる。



メンテナンス

お手入れについて

!**警告**

お手入れをするときは、下記をお守りください。

遵守しない場合は、負傷したり、感電・発熱・発火・火災の恐れがあります。

- 電動工具（本体）は、バッテリーを取り外してからお手入れしてください。
- 充電器は、充電器の電源プラグをACコンセントから抜いてからお手入れしてください。
- 電動工具（本体）・充電器・バッテリーは、絶対に水洗いをしないでください（内部に水が侵入し、感電・発熱・発火・火災・故障の原因につながります）。
- 充電器・バッテリーをお手入れするときは、指や金属で充電器・バッテリーの端子に触れないように注意してください（感電・発熱・発火・火災の原因につながります）。
- 電動工具（本体）・充電器・バッテリーを油や有機溶剤などで拭かないでください（樹脂部品の破損、劣化による発熱・発火・火災の原因につながります）。

お手入れのし方

電動工具（本体）・充電器・バッテリーが汚れた場合は、乾いたやわらかい布で汚れを拭き取るか、またはやわらかい布に水を浸し、かたく絞ってから汚れを拭き取ってください。

汚れがひどいときは、薄めた中性洗剤をやわらかい布にしみこませて拭き取った後、洗剤分を取り除いてください。

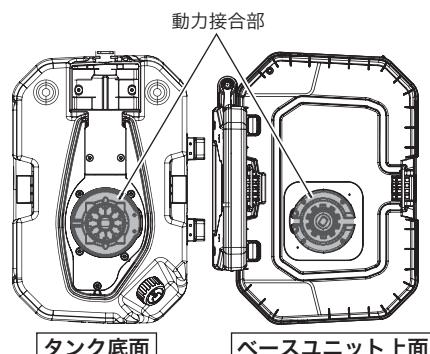
お手入れ後は、風通しの良い場所で、しっかりと乾かしてください。

!**警告**

右図で示す動力接合部（特に端子）は、濡らさないように注意し、乾いたやわらかい布のみで丁寧に汚れを拭き取ってください。

動力接合部（特に端子）が濡れると、感電の原因につながります。また、汚れや異物がある場合には、動作不良の原因になります。

- 濡れてしまった場合は、乾いたやわらかい布で水分を拭き取り、風通しの良い場所で、しっかりと乾かしてください。



困ったときは

故障かな？と思ったときは

故障かな？と思ったときは、下記の内容を点検してください。改善されない場合は、最寄りの弊社サービスハブにお問い合わせください。

| 症状 | 原因 | 処置 |
|--|---|---|
| 始動しない/ バッテリー残量モニターランプが 点灯しない | バッテリー残量が少ない バッテリーの取付け不良 バッテリーの端子接触不良 本体またはバッテリーの故障 | バッテリーを充電してください。 バッテリーが正しく確実に装着さ れていることを確認してくだ さい。 バッテリーを取り外し、端子に異 物が付着していないことを確認し てください。異物は除去してくだ さい。 同一の弊社製バッテリーを複数個 お持ちの場合は、別のバッテリー を本体に取り付けて、始動できる かを確認してください。 <ul style="list-style-type: none">始動できる場合は、バッテリー の故障が考えられます。始動できない場合は、本体の故 障が考えられます。 |
| 作業中に停止する/ | バッテリー残量が少ない バッテリーの保護機能が働いてい る（軽度） バッテリーの保護機能が働いてい る（重度） | 同一のバッテリー仕様で、別の弊 社製電動工具をお待ちの場合は、 その電動工具にバッテリーを取り 付けて、始動できるかを確認して ください。 <ul style="list-style-type: none">始動できる場合は、本体の故障 が考えられます。始動できない場合は、バッテリ ーの故障が考えられます。 |
| 噴霧圧が上がらない ノズルの接合部から、噴霧液が漏 れる | バッテリー残量が少ない ノズルの取付け不良 | バッテリーを充電してください。 ノズル本体、ノズル先端を確実に 締めてください（☞ 31ページ、 32ページ、33ページ）。 |
| ノズルが詰まった | 異物の詰まり | ノズルを分解し、清掃してくだ さい（☞ 32ページ）。 |
| 充電時間が長い/使用時間が短い | 新品バッテリー 長期間保管していたバッテリー | バッテリーの新品時や長期間保管 していたバッテリーは、充電時間 が長くなったり、放電量が減少し たりすることがあります。 2~3回充電と使用を繰り返してく ださい。改善されない場合は、バ ッテリーの寿命が考えられます。 |

困ったときは

お問い合わせ先

ご不明な点や修理につきましては、お買い上げの販売店、または弊社までお問い合わせください。

ミルウォーキーツール・ジャパン合同会社

〒173-0026

東京都板橋区中丸町13-1 ゲオタワー池袋2階

Phone : 03-6905-8940 (サービスハブ)

E-Mail : servicejp@milwaukee.asia

Web Site : www.milwaukeetool.co.jp

- MEMO -

発行日：2022年1月31日
Manual No. : 01610601601Q-01A